

ĐỜI MỚI

SỐ 138

Từ 31-10 đến 7-11-54

Nam Việt. 6 đồng

Trung, Bắc, Miên, Lào . . 8 đồng

Wasm

AP95

VG

D644

TRONG TẬP NÀY :

● Quốc gia S. O. S.

TRẦN VĂN AN

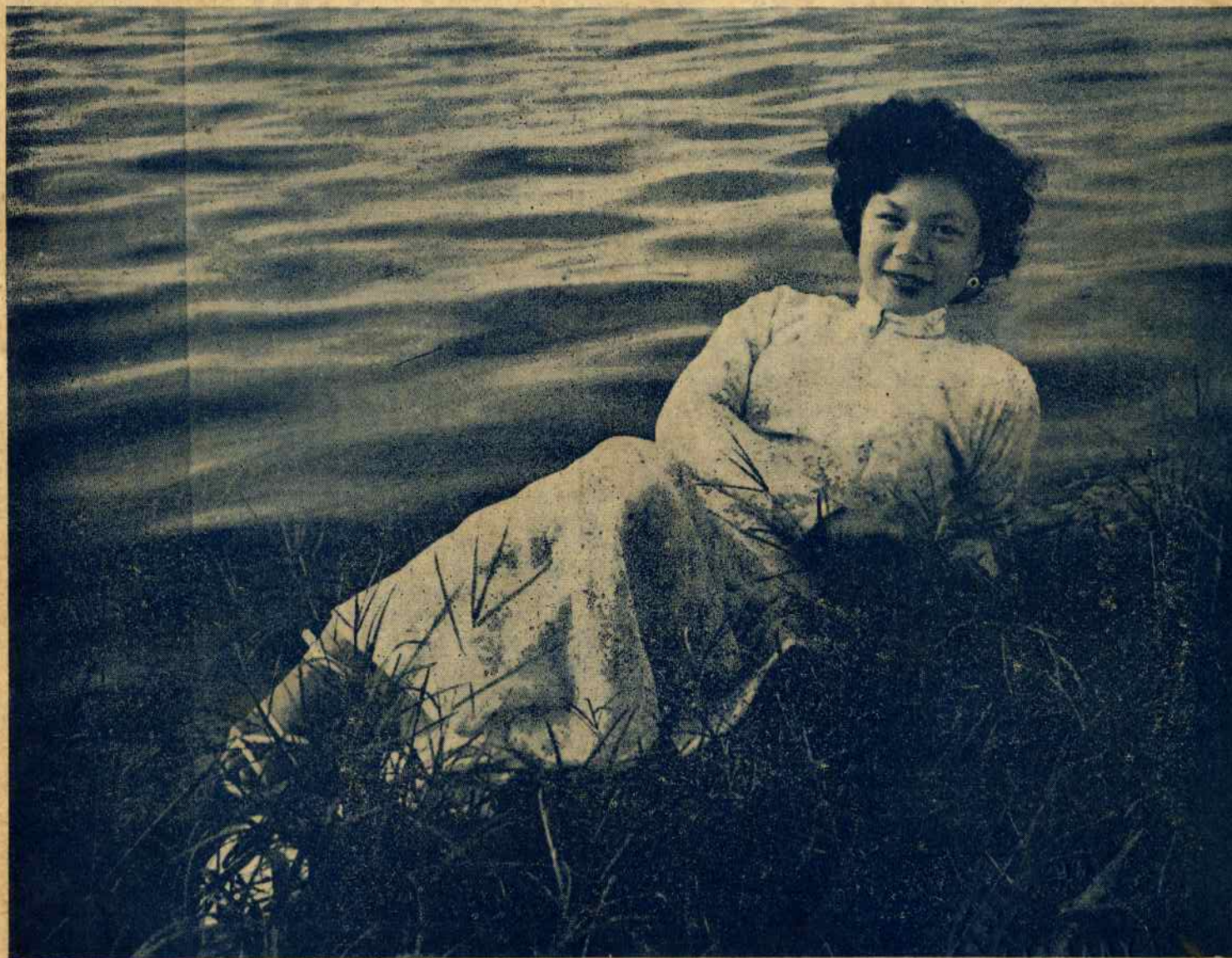
● Vài ý kiến xây dựng về vấn đề
cải cách điền địa.

NGUYỄN HẢI NAM

● Huyền bí Đồng Tháp Mười.

(Sưu tầm tài liệu)

● Cuộc thi lựa chọn luận quốc văn của
học sinh.



CỘT ĐỒNG ĐÔNG HÁN TÌM ĐAU THẤY
CHỈ THẤY TÂY HỒ BÓNG NƯỚC GUƠNG.

(BÊN NƯỚC HỒ TÂY, HÀ NỘI—Ảnh của Nghiêm Vĩnh Căn)

TẠP CHÍ XUẤT BẢN NHIỀU NHÚT TRONG NƯỚC

CHÚNG TÔI, một số anh em có thiện chí cần học tập, sáng tác văn nghệ gặp nhau để bàn về vấn đề sáng tác thơ. Sau đây, chúng tôi lấy kết quả và nêu ra những ý kiến, mong các bạn văn nghệ xa gần bỏ khuyết để chúng ta cùng vạch một lối đi chung — vừa thiết thực, vừa hợp lý cho nền văn nghệ đang bế tắc trước cuộc diện mới.



VẤN ĐỀ SÁNG TÁC THƠ

(Ý kiến sau một buổi thảo luận văn nghệ)

Chúng tôi vào cuộc bằng một bài thảo luận của anh Châu Liêm dưới nhan đề « Vấn đề sáng tác thơ ». Trước hết C. L. trình bày về sự khủng hoảng của các văn nghệ sĩ ở thành trước sau họ vẫn chưa tìm được một lối thoát. Quanh đi quẩn lại rồi cũng sa vào những ngõ hẹp xưa cũ, tuy trung vẫn chưa làm

được một công việc gì cho đáng kể và để giải quyết tình trạng khủng hoảng của nền thi ca hiện giờ !

— Từ lâu, văn nghệ sĩ vẫn sống trong cái lối cũ, và cảm thấy xa thực tại và cuộc đời. Họ cảm thấy đời hắt hủi, ruộng rầy họ thấy cuộc đời tối tăm mà họ không tìm ra ánh sáng, họ trở về sống lại với bức thành cá nhân. Sự kiện tìm không ra lối thoát đó đã đưa đẩy họ về bản ngã. Họ không làm tròn nhiệm vụ của một văn nghệ sĩ đối với xã hội, giai cấp họ đang sống. Ngôi bút của họ để kể lẽ tâm tình và vô tình họ đã đi phụng sự cho một nhóm người ít ỏi trong xã hội. Họ trở về trong những cảm giác tê mê, những màu sắc kiêu xa của một RỪNG PHONG của VŨ HOÀNG CHƯƠNG, trong dấu chân xa xưa, trong thời đại man dã, trong cả sự siêu hình của một cội MÊ HỒN CA của ĐÌNH HÙNG. Những câu thơ sau đây có thể ghi đúng tâm trạng của nhóm này :

Lỡ cả đôi đường

Vẽ hẽ không có chốn.

Đi hẽ biết đâu phương ?

— Một nhóm người khác lòng đầy nhiệt huyết đã rời bỏ thực tại để đi tìm một chân trời mới lạ hơn. Xung quanh họ, ngay trong xã hội họ sống, sự vật hầu như tâm thường, họ muốn đi xa hơn... chính vì sự một đi xa hơn đó, họ đã thất bại chưa cay. Họ sống trong phổ bực, đi trong kinh thành mà thích tạo tác nên những hình ảnh xa xôi của một màu đời lưu động, một mảnh tình trong khói lửa hay một chiều trên rừng núi. Nhưng vì hình ảnh đó họ không được sống, hay sống không sâu đậm, thành ra thơ mang những nét cứng cỏi, không hồn, gượng gạo, giả tạo.

Từ phong trào này đến phong trào kia, họ nghiêm nhiên đã là những người cách biệt với thực tại. Đề tài của họ mang những hình ảnh rất kêu : « CHIỀU BIỂN CƯƠNG, ĐOÀN QUÂN QUA LÀNG »... kẻng người khác lại muốn thú vị hơn, lồng những lời âu yếm, những cuộc tình duyên vào trong bức tranh khói lửa, dưới những nhan đề : ANH ƠI, ĐỪNG YÊU EM, EM VẪN ĐỢI CHỜ ANH..

— Ngược lại, có người lại mang cho mình chiếc áo chiến sĩ xã hội. Thơ của họ đã thành ra những lời lẽ nghị luận, tranh đấu, và đôi khi là một lời khí tuyên truyền. Ta đừng hòng tìm ở đây một cảm xúc bóng bẩy, một dự

dâng của âm điệu — bản sắc chính của thơ — người ta chỉ một sự gào thét, như :

Một dân tộc n... lên làm cách mạng.
Tranh đấu cho... những ngày vinh quang.

Những câu thơ trên đây chỉ thỏa mãn được cho lý trí còn sự rung cảm của tâm hồn ta không tìm thấy được, mà thơ không rung cảm được người đọc thì không còn là thơ.

Tóm lại, ta đã nhận thấy nhiều văn nghệ sĩ lìa thơ thực tại, và tìm cảm hứng ở đâu đâu ! Kết quả là thất bại. Sao lại không đi tìm đề tài, cảm xúc ngay trong xã hội mình đang sống, và sống ngay trong xã hội, trong cuộc đời để tìm cảm hứng. Ta không thể thờ ơ với cuộc đời mà phải

lấn vào cuộc đời, nhìn cuộc đời qua đủ mọi khía cạnh. Và phải sống trong nhân dân, cùng sống trong hoàn cảnh, trong đẳng cấp để tìm ra những cảm xúc, những ý tưởng cho cả một hệ thống. Và cũng đừng vì thế mà chuyên tà những sự thối nát của xã hội và chụp ảnh lại sự thật đó. Xã hội xấu xa đi bao nhiêu cũng có những KHẢ NĂNG TIỀM TÀNG, bốn phận của ta là PHẢI KHƠI cái khả năng đó, trau dồi để nó xây dựng một NGÀY MAI ĐẸP ĐẸ HƠN. Nhà thơ không thể nhìn xã hội qua một mặt — xấu xa hay tốt đẹp — và phải đi sâu vào quần chúng, cảm thông với quần chúng, tạo cho thơ thành một nhịp thơ của mọi người.

THƠ TỰ DO...

là một vấn đề bàn cãi sôi nổi nhất hiện giờ. Gần đây, người ta đã lạm dụng thơ tự do quá nhiều. Văn biết bỏ những hình thức quá ràng buộc để diễn đạt tư tưởng cho dễ dàng, nhưng không vì thế mà bài thơ thiếu phần kỹ thuật.

Mĩa mai thay, có nhiều kẻ bước tập tễnh trên đường thơ đã vội làm thơ tự do, trong khi niêm luật của một bài thơ họ chưa biết đến.

Quan niệm tự do như thế trên là lầm. Tự do trong thơ đâu phải là sự tự do của cách ngắt câu dài ngắn, và sự chấp nối vô ý thức. Nếu gọi là thơ thì phải chứa đựng MỘT ÂM THANH PHONC PHÚ, và phải có CHẤT THƠ, chứ không phải như một câu văn đã ngắt ra từng đoạn được.

Cũng có khi cảm hứng dào dạt, người ta không thể hạn định những ý tưởng ấy lại trong một khuôn khổ nào, nên phải dùng đến thơ tự do. Nhưng ta phải có đủ năng lực để điều khiển thơ tự do không đi quá giới hạn. Hình thức thơ cũ sẽ không diễn tả được nguồn cảm xúc ào ạt như sau đây :

Đại dương đã bình tĩnh.

Biển cả của loài người.

Trong cơn giận dữ

Đe dọa đất trời.

Vì sức biển cuồng say

Tung sóng tận ngàn mây

hay :

Con về đây

Thân bé bỏng

Lòng hiền ngang.

Tuy vậy, ai dám bảo rằng thơ cũ với hình thức của nó

(đọc tiếp trang 39)



COI CHỪNG THẢ ÂM BINH KHÔNG BẮT LẠI ĐƯỢC

CÓ LẦN Bạn đã nghe chuyện học đòi Thầy Phù Thủy. Hôm nay, tôi muốn nói chuyện thả âm binh, cũng không xa chuyện trước mấy.

Các ông « thầy pháp » ở dưới vườn chuyên luyện tập âm binh, thường thả thứ vô hình ấy đi rêu khắp nơi để tìm người « nhẹ bóng vía » mà khuấy phá, hầu giúp cho chủ mình (thầy pháp) có việc làm.

Chuyện âm binh, có âm binh, cũng không có, chỉ có thầy pháp biết. Tôi không dám nói chắc với Bạn rằng có âm binh thật. Tôi chỉ nghe nói âm binh, và nhiều lần thấy thầy pháp ngồi nghinh, đầu trùm khăn nhiều điều, để « bàn tạ » trên mũi dao phay, miệng cười khắt khắt, rượu uống bay nức hơi (thường là rượu « đế » tức là rượu rùng). Người ta nói ông ta « điều binh khiển tướng » vô hình để trị bệnh hữu hình. Nhiều khi bệnh cũng mạnh, vì bà con người bệnh tin rằng thầy pháp có phép lạ, vì người bệnh cũng tin thầy pháp đã chữa xong bệnh mình, hoặc bệnh tự nhiên hết.

Bá Đương tôi không dám bao giờ tìm biết có hay không có âm binh. Sợ lắm. Sợ âm binh, nếu quả có thật, phá khuấy mình chẳng mà phải tốn tiền thầy pháp. Cũng sợ bà con, người xóm giềng, họ sợ thế mình, bu lại bảo phải tìm thầy pháp, rồi phải nằm đó cho ông thầy phun nước miếng vào mặt.

Nhưng Bá Đương tôi hay tò mò tọc mọc. Hay thấy việc này mà nhớ việc xưa, hay nhớ việc xưa mà tìm hiểu việc này.

Xưa có chuyện thầy phù thủy.

Nay có các ông « điều binh khiển tướng vô hình ».

Giống nhau làm sao ! Cũng vô hình. Mà vô hình đời nay có nghĩa là hữu hình mà « đi kín ». Đi kín nghĩa là làm việc mật, những việc không ai hay biết, chỉ lâu lâu nghe phát giác một chuyện « mua giấy má bí mật » hay « bán tin quốc phòng », như vụ cò Dides chẳng hạn.

Đời nay có những ông ra tuồng nhân hạ, sang trọng, không làm việc gì mật. Thế mà kỳ thi thi có vô số « âm binh », như sở dò thám Scotland Yard của Anh, như sở « coi chừng lãnh thổ » của Pháp, như sở dò thám của Nga, của Nhật.

Đây mới là âm binh thật, âm binh bủa lưới khắp nơi.

Mà Bạn có nhớ chẳng ? Bạn có nghe nói chẳng thỉnh thoảng những âm binh ấy đánh cái đòn « hồi mã thương » rất nặng. Nghĩa là họ đánh trả đũa lại chủ.

như đã xảy ra trong số gián điệp Nga Sô.

Đó là vì « thiếu phép » cũng như « thầy pháp » thả âm binh ra khuấy nhiễu người bệnh rồi không khiến nổi chúng để chúng đánh áp lại thầy.

Cho nên Bá Đương tôi sợ cái nghề thả âm binh lắm.

Ba Đương

Thế giới có gì lạ?

Hội nghị tay tư giữa ba nước liên kết Đông Dương và nước Pháp vẫn còn lâm ngổ bĩ trong tuần rồi vì vấn đề thương cảng Sài Gòn và sông Cửu Long. Cao Miên đòi có một khu tự trị tại thương cảng và quốc tế hóa sông Cửu Long. Lập trường của Việt Nam là: thương cảng Sài Gòn thuộc quyền chánh phủ Việt Nam, song có thể để cho Cao Miên mượn đường chở hàng hóa nhập cảng; còn sông Cửu Long thì khúc nào thuộc lãnh thổ Việt Nam là thuộc quyền sở hữu Việt Nam.

Trong khi hai bên giữ vững lập trường của mình, ông Sam Sary, tổng thư ký phát đoàn Cao Miên tuyên bố với báo chí rằng chánh phủ ông sẽ nhờ L.H.Q. phân xử nếu không thể đi tới chỗ thỏa thuận khiến Việt Nam hủy bỏ Hiệp ước Pau.

Nghị trường Ý đại lợi thành vô trường một lần nữa. Nội một lần nữa vì trước kia đã nhiều lần nghị sĩ Ý choáng nhau. Hôm 20-10 hai phe nghị sĩ cộng hòa thiên chúa và cộng sản đã bỏ cả bàn ghế, lấy cây làm vũ khí ẩu đã vì lý lẽ không thắng được nhau. Kết cuộc, khi các trật tự viên can ra được, thì một ông thay mặt dân đã bị thương nặng ở mặt và nhiều ông khác bị thương nữa.

Một ngày được ghi vào lịch sử thế giới: ngày 19 tháng 10 năm 1954. Hai nước Anh, Ai Cập đã ký Hiệp ước trả lại quyền độc lập hoàn toàn cho người Ai Cập và triệt thoái kinh Suez. Thế là Ai Cập mất 35 năm tranh thủ, khi ôn hòa, khi lưu huyết, một thủ hồi được chủ quyền. Ai Cập hoàn toàn độc lập sẽ gia nhập cuộc phòng thủ chung ở Trung Đông.

Ngày 18 tháng 10 là ngày chấm dứt chánh quyền của Pháp trên lãnh thổ Ấn độ. Hội nghị các dân biểu nhóm ở Pondichéry đã biểu quyết sát nhập những lãnh thổ Pháp thuộc còn lại, vào quốc gia Ấn độ. Trong 286 năm nay, nước Pháp cai trị ở thương điểm ở Ấn, mà về thật tế thì là 5 tỉnh dưới quyền thống trị của Pháp: Pondichéry, Mahé, Yanam, Chandernagor, Karikal.

Sau thế giới chiến tranh, Pháp Ấn ưng thuận mở cuộc trưng cầu dân ý ở từng tỉnh, xem dân muốn ở với Pháp hay về với Ấn. Mới chỉ có thể trưng cầu dân ý ở Chandernagor và sát nhập lãnh thổ này vào Ấn độ (19-6-49). Đến tháng 6 năm 1945 hai tỉnh Yanam và Mahé tự quyền ly khai với Pháp để gia nhập lãnh thổ Ấn độ.

Trước một tình thế không thể nín kéo được nữa, Pháp chịu mở cuộc trưng cầu dân ý thành hợp, tức là để cho các viện dân biểu bỏ thăm quyết định, thay vì cuộc biểu quyết của toàn dân. Các lãnh thổ Pháp từ nay trở về với Ấn độ và Pháp chỉ còn duy trì ít nhiều quyền lợi văn hóa và kinh tế mà thôi.

Thủ tướng Churchill vừa cải tổ chánh phủ của ông bằng cách thay thế 25 nhơn viên. Bộ quốc phòng nay giao cho ông Harold Mac Millan, già 60 tuổi. Cuộc đình công của 43.000 phu ở 7 bến tàu Anh kéo dài đã hai tuần lễ, vẫn chưa giết quyết. Có tới 300 chiếc tàu phải nằm ụ tại bến làm thiệt hại lớn cho nền kinh tế Anh.

Dân chúng thủ đô đã bắt đầu thấy thiếu thực phẩm. Chánh phủ từ tính dùng quân lính làm việc để cho phu đình công, song vẫn chưa thi hành dự định ấy. Ông Churchill hy vọng rằng cuộc đình công sẽ tự liễu kết vì ông cho rằng phu bến tàu sẽ không kiên tâm được mãi.



UẦN LỄ vừa qua, từ 21 đến 27 tháng 10 d.l. thế giới ghi được nhiều biến chuyển ngoại giao quan trọng ở Âu châu. Các cuộc hội thương đã tiếp tục diễn ra ở Paris. Trước hết thủ tướng Pháp Mendès France thảo luận với thủ tướng Tây Đức Adenauer về vấn đề hạt Sarre. Trong 5 tiếng đồng hồ, hai vị thủ lãnh Pháp, Đức đã giải quyết quyền lợi của hai nước ở hạt này.

Sau cuộc hội nghị tay đôi ấy đến cuộc hội nghị tay tư giữa Anh, Pháp, Mỹ, Tây Đức để ấn định việc chấm dứt cuộc chiếm đóng Tây Đức mà Hội nghị ở Londres đã ưng thuận nguyên tắc trong tuần trước.

Kế đến Hội nghị 9 nước để thảo nhận Tây Đức và Ý vào hiệp ước Bruxelles tức Hiệp ước quy định cuộc tương trợ giữa các nước Âu châu. Sau chót Hội nghị giữa 14 nước để cho Tây Đức gia nhập Minh ước Bắc Đại Tây Dương.

Bấy nhiêu cuộc đàm phán gay go, khúc mắc, đã đi tới một kết quả cụ thể: cuộc Liên minh Tây Âu được ký kết vào ngày 23 tháng 10 mà ba điểm chánh là: Đức thâu hồi chủ quyền; chế độ hạt Sarre định đoạt giữa Pháp Đức; chánh phủ Tây Đức có chọn trong Minh ước Bắc Đại Tây Dương. Hai hôm sau, Thủ tướng Adenauer được mời sang Mỹ với tư cách đại diện một nước đầy đủ chủ quyền. Cuộc hành trình này không những tượng trưng quyền tự chủ một nước sau 9 năm bại trận, mà còn nhắm mục đích để hai nước thảo luận cuộc giao thương, hữu cũng cố nền kinh tế Tây Đức. Các thỏa hiệp đã ký kết sẽ đưa ra Quốc hội các nước liên hệ thông qua; Ông Mendès France sẽ đem ra trình Quốc hội Pháp ngày 9-11 và các thỏa hiệp ấy có nhiều hy vọng được chấp thuận.

THEO CÁC ĐIỀU đã cam kết thì Pháp sẽ có 14 sư đoàn, Đức chỉ được 12 sư đoàn. Anh ưng chịu để ở đại lục Âu châu 4 sư đoàn và một phần không quân. Đây là một tiến bộ mà có báo cho là "một cuộc cách mạng" về phía Anh vì bấy lâu nay Anh vẫn giữ vị trí một đảo quốc, sống cô lập đối với đại lục.

Hiệp ước Bruxelles từ nay tạo lập cuộc Liên minh Tây Âu trong đó, một vài quyền lợi quốc gia phải liên thuộc sự quyết định của một hội đồng chỉ huy tối cao. Tóm lại Tây Âu sẽ thành một tổ chức có hệ thống, có quân lực nhất trí để ngăn ngừa và đối phó khi có cuộc xâm lăng.

CÙNG TRONG một tuần, một kết quả cụ thể nữa được thu hoạch ở L.H.Q. Tám năm nay vấn đề tài binh đã làm tổn hao nhiều giấy mực, bao nhiêu lời nói ở các hội nghị L.H.Q. mà chẳng đi tới đâu. Đến nay năm nước Mỹ, Anh, Pháp, Nga, Canada, đã ký ngày 20-10 một hiệp ước tài giảm binh bị.

Đại biểu Nga, ông Vychinski, đã phải công nhận rằng từ 1946 đến giờ, chưa có một thỏa hiệp quan trọng nào giữa 5 cường quốc bằng lời này. Đại biểu Pháp, ông Jules Moch, cũng vui mừng tuyên bố: "Ngày 22 tháng 10 phải là ngày đầu tiên của một thời đại mới, đánh dấu sự củng cố hòa bình."

NƯỚC PHÁP giải quyết xong được mấy vấn đề ngoại giao trọng hệ, liền mớ tay vào việc củng cố nội bộ. Thủ tướng Mendès France đang mời đảng xã hội tham chánh để tăng uy tín cho ông trước khi ông sang viếng Mỹ và Canada vào ngày 13-11 tới. Ông đã hội đàm với mấy nghị sĩ xã hội.

Tổng thư ký đảng này, ông Guy Mollet, lĩnh triệu tập đại hội bất thường để quyết định vấn đề.

Lên cầm quyền từ hồi tháng 6, ông Mendès France lúc đầu chưa nghĩ đến việc lập một đa số vững vàng vì ông chỉ hiệu triệu những người có thiện chí để cùng ông thực hành vài việc gấp rút như vụ Đông Dương, vụ phòng thủ Âu châu. Nay các việc này đã được giải quyết xong, ông mới lĩnh đến việc xây dựng một nền tảng chắc chắn. Chỉ còn một điểm bất đồng giữa đảng xã hội và ông Mendès France là:

Thủ tướng Pháp muốn tự mình lựa chọn các yếu nhơn đảng xã hội để mời vào nội các, còn đảng này lại muốn tự mình đề cử các đảng viên tham chánh. Một điểm nữa là đảng xã hội muốn biết rõ chương trình cải cách xã hội của ông Mendès France, để xem các giai cấp cần lao sẽ được hưởng những gì; hình như thủ tướng Pháp đã làm hài lòng họ về khoản này.

BỎ ÂU CHÂU chúng ta thử nhìn sang nước Mỹ. Cuộc bầu cử ngày 2 tháng 11 không còn mấy hôm nữa thì mở màn. Sáu chục triệu cử tri sẽ phải lựa chọn 37 thượng nghị sĩ và 435 hạ nghị sĩ. Cuộc tranh cử đang ráo riết giữa hai đảng dân chủ và cộng hòa. Song cử tri có vẻ không sốt sắng, người ta lo rằng số người không đi bỏ thăm sẽ khá nhiều.

Tại sao thế? Vì người dân Mỹ hình như đã ngán các chuyện xung đột cá nhơn ngay trong đảng Cộng hòa. Họ đã thấy những lộn xộn trên trường chánh trị, như yêu nhơn nọ tố cáo yếu nhơn kia mà cả hai lại cùng một đảng. Tổng thống Eisenhower đã quyết định đem uy tín của ông, đích thân đi vận động lôi chúng bỏ thái độ thờ ơ, lãnh đạm.

Trước ngày bầu cử một tuần lễ, các nhà quan sát chưa thể dự đoán bên nào sẽ thắng lợi.

TRỞ VỀ CHUYỆN NƯỚC NHÀ. Ông Guy La Chambre sau cuộc thăm viếng Đông Dương đã trở về Paris. Ông đã hội kiến nhiều lần với đại tướng Ely và ông Sainteny trước khi lên máy bay. Có nhiên là ông tìm biết được một phần nào ý kiến của Việt Minh đối với quyền lợi văn hóa và kinh tế Pháp ở Bắc Việt.

Người Pháp ở Hải Phòng, đã bắt đầu lo ngại những lời hứa của V.M. bảo đảm cho quyền lợi họ. Một vụ lưu huyết xảy ra tại Hải Dương làm cho 1 phụ nữ Việt Nam thiệt mạng và nhiều người bị thương; đó là cuộc biểu tình chống với sự di chuyển các vật liệu của sở công chánh xuống Hải phòng. Các nhà quan sát thấy rằng thái độ V.M. đã bắt đầu cứng rắn; các thương gia Hải phòng tính ở lại thêm ít lâu đã lo thu xếp hành lý để vào Nam.

Cần phải ghi thêm việc dân công giáo Bùi Chu, Phát Diệm đã phải bỏ khu V.M. trốn ra bãi biển, dùng ghe mà ra khơi. Họ được tiểu Pháp cứu vớt và trong mấy ngày đầu đã có tới 8000 người trốn đi theo kiểu ấy.

Sau chót, một việc nữa không thể bỏ qua là cuộc hành trình qua Đông Dương của hai phái đoàn nghị sĩ Pháp; một của Hội đồng Cộng hòa và một của Quốc hội. Tất cả 8 nghị sĩ tới Saigon ngày 24-9, ở lại Đông Dương chừng 2 tuần lễ. Họ sẽ đi Nha Trang, Tourane, Huế, Hải phòng, Vientiane, Pnom Penh. Họ hội đàm với các nhà cầm quyền quân sự Pháp để biết tình hình vũ khí và ngân sách binh bị.

Hai phái đoàn sẽ về Paris ngày 8-11.

KHÁCH QUAN
(27-10-54)



NHÀ THỜ PHÁT DIỆM

Tin tức trong nước

Ngày 24-10 là ngày kỷ niệm L.H.Q. Tại đình Độc Lập có tổ chức cuộc lễ trọng thể. Thủ tướng Ngô Đình Diệm mở cuộc tiếp tân vào lúc 14 giờ trưa, trong khi ở ngoài sân có những cán bộ thanh niên biểu diễn với các khẩu hiệu đại để như sau: Việt Nam phải gia nhập L.H.Q. — Hoan hô Hiến chương L.H.Q. — Hoan nghinh tinh thần hy sinh của đồng bào Bắc Việt di cư.

Chánh phủ dự tính sẽ lập tại khu đất, chỗ khám lớn cũ, một thư viện quốc gia và một trung tâm văn hóa Việt Nam.

4000 Việt Minh đã triệt thoái khỏi Cao Miên. Chánh phủ Nam vang cho hay rằng còn một số V.M. ở lại trong lãnh thổ và quân đội quốc gia C.M. sẽ tẩy thanh sạch.

Mấy ngàn đồng bào công giáo Bùi Chu, Phát Diệm, không thể đi Hải phòng bằng đường bộ, đã dùng ghe buồm mà phiêu lưu ra biển giữa đêm để tìm tự do. Họ đã cố vượt cơn sóng gió cấp các tàu của Pháp đậu ngoài khơi và được các tàu này đưa họ tới Hải phòng. Khi tới bến, nhà đương cuộc Pháp có báo cho nhơn viên ủy ban quốc tế đến chứng kiến.

Sau khi hay tin thanh niên Lê Tấn Lý trốn khỏi khu V.M. trở về Hải Phòng xin ủy ban quốc tế bảo vệ mà lại bị ủy ban này giao trả cho V.M. dân chúng Việt Nam rất căm phẫn. Một toán đồng sanh viên ở Sài Gòn đã biểu tình kéo đến trụ sở của ủy ban ở đường Champagne để phản kháng.

Ông Lê văn Thái đoàn trưởng Thanh niên Quốc Dân Xã đã gửi lên Thủ tướng chánh phủ quốc gia Việt Nam một điện văn yêu cầu chánh phủ đòi ủy ban kiểm soát quốc tế trả Lê Tấn Lý cho nước Việt Nam tự do. Đồng thời, ông cũng gửi cho chủ tịch ủy ban quốc tế một bức thư phản kháng nhiệt liệt.

Hôm rồi, ủy ban quốc tế đã trả tự do cho anh Lê Tấn Lý.

Chánh phủ đã ký nghị định ngày 13 tháng 10 năm 1954 thu hồi nghị định ngày 11-5-1953 chọn đứng tạm thời các lương bổng theo giá ngạch ngày 9-5-1953. Chính đạo nghị định cũ này đã là tài liệu mà một số chủ nhơn dựa vào để không chịu tăng lương cho công nhơn như vụ tranh chấp đã xảy ra giữa mấy trăm thợ giày Sài Gòn Cholon và phái chủ nhơn.

Đức giám mục Phạm Ngọc Chí hôm 25-10 có hiệu triệu giới công giáo hoàn cầu giúp đỡ cho dân di cư Bắc Việt định cư ở Nam Việt. Bức điện triệu của ngài dịch ra các thứ tiếng Pháp, Anh, Đức, Tây ban nha và Ý. Ngài cho hay:

Kể đến 1 tháng 10 số di cư lên tới 400.000 trong đó 90 phần 100 là dân công giáo. Hiện nay cần phải có 70.000 căn nhà, 100 nhà thờ cho dân tị nạn và mỗi ngày 350.000 ki lô gạo. Dầu chánh phủ quốc gia có cố gắng nhưng dân tị nạn vẫn túng thiếu, cực khổ.

Vậy đức giám mục kêu gọi từ tâm của thế giới kẻ ít người nhiều giúp đỡ cho người đã ly sanh quê hương nhà cửa, đi tìm tự do.

Ý VÀ VIỆC



của DI TỀ

Nguy hiểm thay cái lưới

Tổ còn nhớ hồi trước chiến tranh, có một nhà báo suýt mang họa vì chuyện... con chó. Hồi ấy, ông P. Thông đốc Namkỳ bị một tờ báo tiếng Pháp công kích kịch liệt, tố cáo ông về nhiều việc tày trời.

Một tờ báo Việt ngữ khoe áo trắng sứ, múa ba tấc lưỡi, bình vực ông. Báo ấy viết rằng bao nhiêu lời tố cáo kia chỉ là vu cáo. Và lên mặt thông hiểu Đông, Tây, báo ấy kết luận bằng một câu thông dụng trong tiếng Pháp: « Khi người ta muốn đánh chết con chó, người ta đổ thừa là chó điên ».

Chết chưa! Bình vực ông Thông đốc mà nói đến chuyện chó thì tránh sao khỏi cái tội « xuyên toạc ». Có người mết với ông P.: « Tại nó ăn chỉ ông là chó điên ».

Làm ơn mắng oán, ông chủ tờ báo ấy luyến quynh như Tào Tháo mắng bí ở Huế Dung, dùng đủ lý luận mà cũng không minh oan nổi.

Bây giờ đến vụ ông Wilson, một yếu nhơn đáng cộng hòa Mỹ.

Trong lúc nói đến nạn thất nghiệp, ông tỏ ý muốn chĩa mũi nhọn lên sao cho người thất nghiệp có công ăn việc làm, còn hơn là bỏ tiền ra cứu tế thất nghiệp. Rồi vì ý tình chó không phải dụng ý, ông thốt ra câu: « Tôi thích hạng chó đi săn hơn là chó nuôi trong nhà vì hạng trên làm việc mà có ăn, còn hạng dưới chỉ ăn mà không làm gì ».

« Đáng thất nghiệp » bèn la bài hải: « Bớ anh em! Người ta gọi chúng mình là chó! Mà « đáng » này đâu phải nhỏ ».

Số « đáng viên » tới gần 2 triệu người, và chắc là sẽ không bỏ thêm cho các ứng cử viên của đảng Cộng hòa vì lời nói vô ý của ông Wilson.

Cái lưới thật nguy hiểm. Thành việc nhờ ba tấc lưỡi, bại việc cũng vì cái lưới thốt ra ba tiếng thiếu nghĩ suy. Chẳng vậy mà Esopé hỏi xưa đã cho cái lưới là cái hay nhất và ừng là cái dở nhất trên đời.

Chó Ấng lè

Trên đây là hai câu chuyện chó ở Việt Nam và ở Huêkỳ.

Xin kể thêm một chuyện chó nữa ở Ấng lè mà một tuần báo Pháp vừa đăng:

Tại thành Londres, một lão chủ vừa bị Hội bảo trợ súc vật đưa ra tòa và bị kết án vì đã không chịu săn sóc cho con chó của lão ta, để cho nó ghê lở. Hội bảo trợ súc vật thấy con chó đáng thương ấy lang thang ngoài đường nên mới « nhen danh chó » mà đứng tiền cáo, kiện lão chủ ra tòa.

Lão chủ đã bị phạt và còn bị... truất quyền nuôi chó nữa, mới ưc chớ. Truất quyền trong 5 năm, tức là trong 5 năm nếu các ông đạo Clich ban đem có đến âm hết từ sắt của lão, cũng không có một tiếng chó sủa để đánh thức lão dậy.

Con chó ở Ấng lè đâu có phải là vật đáng khinh. Có một hộ dám « nhen danh chó » mà đứng tiền cáo tại « ba tòa quan lớn » thì chó cũng oai hùng lắm chớ.



Lại bắt được « hạm » rút ria đồng bào di cư

Báo « Tiếng Chuông » bấy lâu chuyên môn đi lùng hạm, vừa thộp được một tin giật gân: một con hạm thờ hạm nặng vừa bị bắt. Đây là tên Phạm kế Bình đã bị sở công an bắt quả tang với 20 thẻ căn cước; và đi từng trại đi cư, làm tờ khai gia đình giả để ăn lên đầu lên cổ đồng bào hoạn nạn.

Chuyến trước, nhà chức trách bắt được một mớ « hạm di cư » và định đưa chúng đi trình diện các trại giam với cái « bằng công tác » do trước ngực. Nay thêm con « hạm chúa » nữa. Chẳng biết sự trừng phạt có gắt gao hơn không vì hình như bọn rút ria đồng bào vẫn chưa bao giờ tồn và nghệ thuật lại càng thêm cao cường hơn trước.

Đau đớn thay phận... đàn ông!

Tổ Như sống lại đời nay ắt phải than câu ấy nếu tác giả Kim Vân Kiều nghe được vụ án sau này:

Bên Anh, tòa vừa xử phạt và một đức ông chớng vì ông không cung khai với « Bà đầm ở nhà » về thời biểu của ông ở ngoài gia đình. Nói rõ hơn là ông không đáp câu hỏi thông thường mà ta có thể nghe ở cửa miệng khắp các bà vợ trên thế giới: « Hồi hôm mình đi đâu mà về trễ? ».

Nếu như có ông chồng nào cắt cổ cũng kiện vợ vì bà đầm không chịu khai rõ thời biểu ở ngoài, thì chẳng biết tòa mới xử ra sao?

Hay là tòa sẽ tuyên bố: Phán bà muốn tức là Trời muốn. Đàn bà không khai thì xử huê.

TIẾN

BẮT ĐỒNG ĐẲNG khó làm đồng chí

BẠN là người tranh đấu, nhưt là tranh đấu trong vùng gọi là « quốc gia ». Chắc Bạn đã gặp nhiều lần học hặc với những người gọi là « đồng chí » của Bạn.

Hoặc giả Bạn đã tìm ra lý do; hoặc giả Bạn không nghĩ đến. Nhưng lý do học hặc nhau rất quan hệ, chúng ta không thể bỏ qua.

Tôi cũng như Bạn gặp luôn trường hợp « đồng chí » mà không cùng một chí hướng, làm cho công tác không chạy; chẳng những mà còn buồn phiền nhau lắm. Các lý do chánh là vì « quốc gia » thường tom góp những phần tử không đồng đẳng. Lễ tự nhiên là không ai đòi hỏi một sự đồng đẳng tuyệt đối. Đồng đẳng mà tôi muốn nói với Bạn là tương đương với nhau và không có thứ « đồng chí » ngồi trên nhưng lưa và thứ « đồng chí » phải chạy ăn; không có « đồng chí » cụ và đồng chí « thẳng dân ».

Sở dĩ ở vùng quốc gia này có sự xa cách giữa những người cùng một đoàn thể là vì cái bệnh « căn nguyên » lập đẳng với một cá nhân nào đó, dựa vào thế lực cá nhân ấy; tức là tổ chức theo lối tôn cao lãnh tụ.

Có lần nào Bạn đi họp với « đồng chí » rồi về thở ra không? Có lần nào Bạn gọi một cách gượng gạo một ông nhà giàu nào đó là « đồng chí » mà trong lòng Bạn cảm thấy Bạn đối Bạn không? Chắc đã có nhiều lần rồi.

Như vậy, Bạn nên để rằng những người có quyền lợi quá xa cách nhau thì không bao giờ cùng nuôi một chí hướng. Có thể đi chung nhau một đoạn đường, mà chính Bạn, người tranh đấu chơn chánh chịu làm nể cho kẻ khác đập, vì Bạn không thể làm cách nào khác được. Đó không phải là đồng chí, mà thực sự là « đồng lỏa » trong mỗi công tác một.

Bạn muốn chúng tìm đồng chí thì điều phải tránh trước hết là không tìm trong đám người hưởng thụ. Hạng người hưởng thụ chỉ biết hưởng thụ chứ không thể tranh đấu như Bạn. Họ có chăng « đồng chí » là giữa đám người hưởng thụ như họ.

Bạn hãy tìm bạn giữa những người gần Bạn cả về mặt vật chất lẫn tinh thần. Bạn có thể làm bạn với người nghèo khổ hơn Bạn, kém nhận thức hơn Bạn, chớ Bạn không thể làm bạn với phú hào, đề rồi gọi nhau « đồng chí » một cách dối. Người kém trí thức hơn Bạn có thể trở nên có trí thức như Bạn nếu họ có chí học tập và tranh đấu. Kể có cấp bằng

thường là người tự cao tự phụ, mặc dầu chưa ắt họ có trí thức. Bạn nên đề phòng đám người ấy, vì chúng dễ hoạt đầu lắm.

Bạn biết vì sao ở giữa « quốc gia » đồng chí thường học hặc nhau, thì Bạn tránh được sự bất toại chí. Thà là có ít đồng chí chơn chánh hơn là có nhiều « đồng chí » mà không cùng chí hướng,

BẮT HỮ



Một nhà thờ không lỗ

Xứ Colombie vừa mới cho xây một ngôi nhà thờ Thiên chúa giáo đi sâu xuống lòng đất 115 thước, vào hẳn một mỏ muối. Ngôi nhà thờ này có thể chứa được 10.000 con chiên.

Thi tò bờ rừng

Hiện ở Anh còn một lớp bờ rừng giồng đời những con bò rừng hồi tiền sử. Những con vật này không bao giờ lại gần người. Tốp bờ này thuộc về quyền sở hữu của bà Tenkewille.

Ngôi nhà tối tân của thế kỷ thứ XXI

Nhà bếp tối tân nhất thế giới hiện ở Covina Bay, vịnh Californie. Người nội trợ không bao giờ phải lau chùi đến xoong chảo cả. Nồi niêu, sớ lơ lửng trên không, chỉ cách mặt lò chừng vài phân thôi. Một lò hoàn toàn bằng gỗ, ở phía trên cũng như phía dưới. Việc nấu nướng do những giồng điện tử, lò có gắn một cái máy đặc biệt làm cho mọi vật lơ lửng trên mặt lò chừng vài phân.

Sáng kiến trên đây do nhà bác học Campbell tìm ra. Nhà bếp này ở trong ngôi nhà của thế kỷ thứ XXI sẽ dựng ở Californie cho nhà triệu phú Fletcher.

Cửa sổ tự động đóng hoặc mở khi trời tạnh hoặc mưa xuống. Lúc vào một buồng nào, đèn tự bật sáng lên. Nhờ những máy vẽ tuyến truyền hình, ông Fletcher có thể ngắm con cái chơi đùa ở các phòng khác hoặc ở tận ngoài vườn.

Tuy vậy các nhà bác học Mỹ cũng chưa hẳn lòng và cho rằng ngôi nhà của thế kỷ thứ XXI phải được giản tiện hơn nữa.

(New York Times Daily News U.S.A. Presse Anglaise)

Thủ tướng Churchill hay đáng trí

Thủ tướng Churchill, trở nên rất đáng trí. Đáng trí đến nỗi thường quên cả mất kính nên thủ tướng phải mang kính ở cổ và cột vào sợi giây cao su.

Đi tìm vàng

Có 6 người trên một chiếc tàu trọng tải 50 tấn đang vượt về hướng Tân Tây Lan. Họ có ý định chiếm lại chiếc tàu chở toàn vàng bị đắm vào năm 1866 ngoài khơi đảo Auckland. Dụng cụ họ mang theo có máy vô tuyến truyền hình dưới mặt biển.

Suối nước sôi

Dân tỉnh Turhout ở Bỉ vừa được hưởng một thứ tiện nghi của tạo hóa giúp cho. Một cái suối nước sôi nóng đến 120 độ từ lòng đất phát lên và mỗi giờ chảy ra được 50 thước khối nước.

ĐỜI MỚI số 138

Số triệu phú ở Anh

Số triệu phú ở Anh càng ngày càng thấy bớt.

Năm 1939 số triệu phú là 6560.

Năm 1954 chỉ còn lại 39.

Chính sau cuộc đại chiến lần thứ hai, người ta thấy mực xuống ấy rõ ràng nhất. Người ta còn ước đoán rằng chừng vài năm nữa, những chủ nhân ông những đám đất đánh cừ sẽ cho dùng đất đai của họ để trồng trọt.

Bị kết án vì dề chó quá bần

Ông Arthur Hunt bị tòa án Chatam kết án 3000 quan tiền phạt vì đã không chăm sóc đến con chó của ông ta. Ông còn phải trả tiền phí trong vụ kiện đến gần 5 ngàn quan. Một thú y đã đưa ông Hunt ra tòa án, buộc tội ông không chịu tắm rửa cho con chó của ông nuôi. Đó là một con vật đã 7 tuổi.

Thú y kể lại: « Ngày ấy, tôi thấy con chó ở trong một tình trạng quá bi đát. Lông dài đến 30 phân, mồm chó dính đầy bùn ».

Ông Hunt bèn chữa: « Đây là không phải là lỗi của tôi vì con vật ấy có tính quen ra suối tắm, hơn nữa không đủ thì giờ mà tắm rửa cho nó ».

Dĩa hát ru ngủ

Khách sạn « Continental » ở Nữ Uớc có sẵn sẵn những máy ru ngủ cho khách hàng.

Nếu một hành khách không ngủ được, có thể bảo bồi cho máy hát đến với những đĩa hát tùy ý khách chọn. Có đĩa hát đánh tiếng mở và đóng các ngăn kéo để dành cho các tay thương mại lớn.

Nếu khách ở nhà quê đến thì họ có những đĩa hát ghi lại tiếng chim, tiếng sâu bọ hay tiếng ếch nhái.

(Semaine du Monde)

Một lối mua bán mới lạ

Một nhà máy ở Birmingham nhận cửa một gia đình thổ ở dân miền nam đảo Groenland một « com măng » mua dụng cụ về canh nông. Để trang trải những vật liệu đó, họ để nhà máy tự do chọn lựa: hai thiếu nữ 18 xuân xanh hoặc 100 tấm da chồn.

Người Anh đã chọn 100 tấm da chồn.

Ta có thể trường sinh?

Một giáo sư người Mỹ, ông Aebersold tuyên bố rằng 70% tế bào trong cơ thể của người ta có thể thay thế được và làm thành mới trong 15 hêm.

Nhờ phương pháp này, người ta sẽ trường sinh chẳng vì các tế bào được đổi mới sẽ trở mãi?

(Bảo Anh)

Tự tiêm hạch vào nhân thể

Ở một bệnh viện ở Luân Đôn, một y sĩ 72 tuổi tự tiêm hạch và các chất tươi vào thân thể mục đích để cho được trường thọ.

ĐỌC SỔ TÔI

Tình hình rối ren của thế giới ngày nay

bài của TRIỀU LƯƠNG THỂ

Quay về con người Á Châu

bài của KIÊM ĐẠT

TRỞ LẠI BÀI THƠ PHÁP « TRÊN SÔNG HƯƠNG » MÀ CÓ NGƯỜI CHO LÀ CỦA VUA DUY TÂN.



XVI

ANH «hút chính trị» cái môi thâm xỉ»:

— Trước khi phổ biến kế hoạch thi đua, tôi đề nghị tất cả đồng thanh lên một điệu cho xôm trò. Yêu cầu anh Sếu Vườn bắt giọng cho.

— «Một mùa thu» hay «Ngày bao hùng binh».

— Một trong hai bài cà chua đó, bài nào cũng được.

— Anh em chú ý. Vừa hát vừa vỗ tay, hát thật to, vỗ tay thật lớn cho sập cửa sập nhà đi nhé.

— «Một mùa thu» hai... ba.

Tất cả thi nhau hò hét giọng trầm trầm lẫn cùng giọng thanh thanh lẫn với tiếng tay dôm dốp:

— «Đường ta ta cứ đi

— Nhà ta ta cứ xây

— Ruộng ta ta cứ cấy

Một vài tiếng hét lên:

— Ngày nào?

— Ngày mai bao ấm no

Chẳng những vỗ tay, chân họ đập xuống ván thềm thình, đầu họ lắc lư, toàn thân rung chuyển đập vào nhau. Họ say mê hát như muốn trút hết sinh khí theo câu hát.

Tường Vân thông thả tiến ra giữa vòng, cặp mắt «Ki na cò rín» nhìn xoay quanh một vòng. Tiếng nói sang sảng cất lên:

— Thưa toàn thể các bạn. Buổi họp trưởng ban thứ bảy vừa qua, ban thi đua trung đoàn đã đưa ra một kế hoạch đại loại như sau; các bạn lấy sớ tay ra ghi:

Điểm A, về vật chất gồm có một Lu Mã; Sinh hoạt hàng ngày.

a) Dậy đúng 5 giờ sáng.

— Tập thể dục đồng đủ và tắm tất cả, đúng nửa tiếng.

— 5 giờ 30 ra về sửa sang trật tự và vệ sinh khu đóng quân, từ chỗ để ba lô, giá đặt bát, nơi treo mũ, y phục, báo chí. Sân vườn nhà cửa đều phải sạch.

— Thi đua tập hợp nhanh chóng, y phục chỉnh tề, động tác đúng và mạnh.

— 6 giờ 30 tập hợp trung đoàn. Thi đua đơn vị nào đến nhanh và đông đủ nhất. Tập luyện hàng hải, thu được nhiều kết quả nhất.

— 8 giờ 30 trở về nghỉ ngơi. Thi đua đơn vị nào vui vẻ nhất, hát hồng và nhộn nhạo.

— 9 giờ hoạt động công tác xã hội. Thi đua xem đơn vị nào gánh được nhiều lúa, đập được nhiều và được đồng bào quý mến nhất.

— 11 giờ về đơn vị sinh hoạt cá nhân. Xếp ba lô, đọc sách báo. Thi đua xem đơn vị nào chịu đọc nhiều sách báo nhất.

— 12 giờ ăn cơm. Thi đua xem đơn vị nào nấu món ăn ngon và rẻ nhất. Đơn vị nào trở đầu bữa đúng nhất và «thu dọn chiến trường» lẹ nhất.

— 12 giờ 30 nghỉ trưa đến 2 giờ 30. Thi đua xem đơn vị nào im lặng nhất, ngủ ngon nhất và dậy đúng giờ nhất.

— 2 giờ 30 tới 4 giờ 30 tác chiến thực tập. Thi đua xem đơn vị nào trườn, bò toài, lê lằn, vận động nhanh và kín đáo nhất.

— 4 giờ 30 tới 6 giờ 30 tự tu. Học tập văn hóa. Thi đua xem đơn vị nào có thành tích về văn hóa cao nhất. Nhiều bạn trên điểm trung bình.

— 6 giờ 30 cơm chiều.

— 7 giờ kiểm thảo ngày qua, bổ khuyết và phát huy ưu điểm.

— 8 giờ 30 sinh hoạt văn nghệ. Thi đua về kịch, nhạc, họa.

Muốn thực hiện đề án gay go kia, cần phải có kế hoạch. Trước khi phổ biến kế hoạch, yêu cầu anh quân ca bắt anh em hát một bài cho tăng phần «đông đặc».

Tất cả đều vươn vai, rướn người lên. Sếu Vườn đứng dậy, bắt giọng.

Mấy bức vách tựa hồ muốn nứt ra vì những câu hát quá lớn.

Cứ hai người một, hướng vào mắt nhau thách đố. Lời thách đố vang lên. Không khí thi đua ngập cả gian phòng, bốc ra từ buồng phổi căng sinh lực của đoàn trai trẻ.

Lời ca vừa dứt, Tường Vân bước ra giữa vòng, dang hăng lên mấy cái, có tiếng xì xào:

— Đề nghị Hân lấy xẻng dọn giọng dùm

Vân một chút.

Tất cả cười phá lên rồi không khí trở lại im lặng.

— Trọng tâm của tuần này là trật tự và vệ sinh.

Bây giờ ta bắt đầu lập các tiêu ban để tiện việc thi hành kế hoạch. Lập ban cải thiện sinh hoạt, ban phụ trách văn nghệ, ban phụ trách quân sự, ban kỷ luật.

— Tôi xin đề nghị.

— Phong cứ việc phát biểu:

— Tôi xin đề nghị là mỗi tiêu ban gồm 3 người. Riêng Ban thi đua gồm có ba tiêu đội trưởng cùng với anh trung đội trưởng và một đại biểu của đội viên. Ban này

LOẠN ● tiểu thuyết của Duy Sinh ● LOẠN

kiêm luôn cả quân sự và kỷ luật.

— Phong đưa ra ý kiến đó, các bạn có đồng ý không?

— Đồng ý.

— Dơ tay lên lấy biểu quyết.

Những ngón tay giờ lên thẳng đứng. Tường Vân lăm lăm nhắm mắt.

— Thôi, quá bán rồi, ý kiến của Phong được chấp thuận.

Thế là xong ban thi đua kiêm cả quân sự và kỷ luật. Bây giờ tới ban cải thiện sinh. Ban này tương đối quan hệ, vậy anh em hãy thận trọng trong việc chọn lựa.

— Tôi xin bầu.

— Vĩnh phát biểu.

— Tôi đề nghị bầu anh Du.

— Trục Phong lấy dùm phần, và ghi luôn tên những bạn được bầu lên bằng.

— Tôi xin bầu.

— Tôi có ý kiến đây.

— Tôi xin nói.

Hàng chục ngón tay dơ thẳng lên, không khí trở nên sôi nổi lạ thường.

— Có trật tự, tuân tự phát biểu. Nghi dơ tay lâu rồi, phát biểu trước.

— Tôi xin đề nghị chị Tâm.

— Hoan nghênh ý kiến của Nghi Lùn.

Tất cả đều reo lên, có tiếng ngâm nga:

— «Bé này là bé hạt tiêu.

Bé cay, bé đắng, bé xiêu lòng người».

— Im lặng, im lặng, trật tự.

Tường Vân kêu gào đến rát cổ mà gian nhà vẫn cứ chuyển cả lên vì ồn.

— không chịu giữ trật tự thì không làm được việc gì nên thân đâu! Nên đi sát vào vấn đề. Chỉ giờ tay thôi chứ không được la lối lên.

Không khí trở lại tương đối yên lặng. Những cánh tay vẫn tua tua xiên lên nóc nhà. Có người rướn cả mình, thúc tay như chơi chơi để xin nói.

— Sơn nói.

— Ự hừ! Ự hừ! Tôi xin đề nghị, à quên tôi không lán thành chị Tâm vào ban cải thiện sinh hoạt để dành chị ấy vào ban văn nghệ thì hơn.

— Cắt đứt lạc đề rồi, đã biểu quyết đâu mà phản kháng mới tán thành.

— Đồng ý, nào nói lèo ngoèo là cứ cắt đứt luôn đi cho được việc.

— Toàn lờ phờ, vô trật tự, chưa cho nói đã nói. Cảnh cáo trước trung đội.

— Cụt hứng! Mèo cắt tai!

— Tư lại tông phạm, phát biểu vô trật tự, chế diễu bạn trong khi bạn có lỗi. đứng dậy.

— Cười người hôm trước hôm sau người cười.

— Cả đứng dậy luôn.

Hai người cùng bật dậy như cái lò xo, mặt chín rừ, môi cắn chặt, hầu chạy lên chạy xuống rồi kêu ung ức bụng nảy lên bần bật. Toàn trung đội cùng lăn ra cười.

— Tất cả chú ý: Nghiêm.

Mấy chục bộ ngực đều ưỡn ra, mặt chàng nào cũng đỏ rừ, chứa đựng một chuỗi cười...

— Nghỉ.

(đọc tiếp trang sau)

ĐÔI MỜI 138



Nước mắm PHAN THIẾT
MẬU-HƯƠNG

đủ hạg: Nhĩ - Nhất - Ngang
214 DIXMUDE - SAIGON

Đừng lầy lắt nữa!

SỨC KHOẺ LÀ HẠNH PHÚC TRÊN
ĐÔI VAI BÀ ĐÊM ĐƯỢC UỐNG 1 HOÀN

CỬU LONG

Ta sẽ thấy vui vẻ, hăng hái và
thích làm việc hơn trước

CỬU-LONG-HOÀN

CỦA NHÀ THUỐC VÔ-ĐÌNH-DÀN-CHOLON

Do cừu cai quản nhà bán kiến thuốc Solirène-Heumann trên 25 năm kinh nghiệm đảm nhận.

8

ĐÔI MỚI 138

LOẠN ● tiểu thuyết của Duy Sinh ● LOẠN ● tiểu thuyết của Duy Sinh ● LOẠN

Họ được dịp cười lẫn cả ra.

— Nghiêm.

Chuối cười lại nắc nẻ lên ở, hừng hực trong cổ rồi tắt dần.

— Tôi xin đề nghị cắt đứt luôn Tư và Că.

— Năm vẫn còn phạm kỷ luật. đứng dậy, nhẩy lò cò mười vòng sân,

Năm lao đầu ra sân vừa nhẩy vừa cười. Không ai còn chú ý đến buổi họp, họ đều liếc ra sân, lè lưỡi trợn mắt chọc Năm lì. Mặt chàng trịnh nhậm gay lên, anh quát lớn.

— Toàn thể: đứng dậy! Giải tán.

Đứt lời hô, anh chạy ra sân, giơ, tay, hô lớn:

— Tập họp ba hàng dọc. Nghiêm. Thành hàng một chạy 20 vòng sân,

Tất cả đua nhau chạy như bầy vịt, cậu đi sau ngáng cậu đi trước, cậu chạy trước đá hậu về sau khiến hàng ngũ chệch choạc không còn ra một thể thống nào nữa.

Tiếng cười cùng tiếng kêu la chao chác lộn cùng tiếng chân cổ đập thật mạnh trên nền đất làm trịnh nhậm mặt đã đỏ thêm, anh gầm lên:

— Đứng lại... đứng.

Có chàng dừng phắt lại làm mấy chàng mé sau đập vào lưng đá vào cẳng. Có chàng còn dấn chạy vài bước nữa mới khựng khựng bước đứng động tác đứng lại, có chàng lại sẵn tới dương cả thắm ngực trước mặt trịnh nhậm. Mặt đầy vẻ căm hờn, trịnh nhậm hét lên:

— Các hoàn toàn vô kỷ luật, có tinh thần phá phách, không chịu tuân theo mệnh lệnh của tôi, các định thế nào thi bảo?

— Tôi xin đề nghị là cắt đứt luôn anh nào hứng càn đi là hay nhất.

— Tất cả đều hứng càn thì sao?

Cả trung đội lại phá lên cười vừa lúc anh trung đội trưởng về tới ngõ.

— Nghiêm.

Họ đặt chân lại như máy, không một ai cười nữa. tất cả đều có vẻ nghiêm trang.

trịnh nhậm quay bên trái chạy đúng động tác ra mé cổng, đập chân đánh bốp chào bốp một cái, tay rung như lò xo và quay đằng sau chạy lại:

— Nghĩ.

— Sao đang sinh hoạt lại ra đứng đây.

— Dạ... tôi xin nói.

— Tôi hỏi trịnh nhậm kia mà.

trịnh nhậm vội vã đặt chân về hồ, miệng bật ra:

— Có tôi. Xin báo cáo: Anh em đang sinh hoạt nhưng tinh thần xuống vì buồn ngủ nên cho ra sân chạy vài vòng rồi họp lại.

Có tiếng cười khúc khích từ trong hàng vắng ra.

trịnh nhậm sợ có biểu vội vã hô:

— Nghiêm. Giải tán vào trong nhà, giải tán.

— Anh em thảo luận đến mục nào rồi.

— Đang ở mục bầu cử. Xong ban kỷ luật, thi đua, quân sự rồi. Đang bầu ban cải thiện sinh hoạt.

— Tôi xin bầu.

— Long phát biểu.

— Tôi xin đề cử Hiệp.

(còn tiếp)

Xem Đời Mới từ số 123

ĐỀ GÓP VÀI Ý KIẾN XÂY DỰNG

VIỆC CẢI CÁCH ĐIỀN ĐIA ĐANG THI HÀNH

Ở CÁC NƯỚC nông nghiệp, giới nông dân, chiếm phần đông trong nhân dân, được coi là nền tảng của xã hội.

Tình trạng của nông dân được ổn định thì nền tảng của xã hội được vững vàng, an ninh trật tự được duy trì và đời sống của nhân dân trở nên tươi sáng.

Trái lại, đời sống của nông dân bị thiếu thốn thì nền tảng xã hội bị lung lay mòm rối loạn dễ nảy nở, đem lại đau thương, điêu tàn cho toàn thể nhân dân.

Bởi vậy những người có trách vụ duy trì an ninh trật tự trong xã hội và mưu cầu hạnh phúc cho đồng bào đều phải lưu tâm trước nhất đến đời sống của nông dân, do đó vấn đề cải cách điền địa được đề cập tới tại nhiều nước trên thế giới.

Tình cảnh nông dân V.N.

Nước Việt Nam chúng ta là một nước nông nghiệp vì hầu hết nhân dân trong nước đều sinh sống về đồng ruộng.

Hơn nữa nông nghiệp của chúng ta lại là một thứ nông nghiệp hậu tiến, phương pháp canh tác còn thô sơ, các máy móc áp dụng vào nghề nông còn ít ỏi, hầu hết công việc đồng áng đều làm bằng chân tay, nên nhân công vẫn là động lực chính. Bởi vậy số người sinh sống về nghề nông tương đối đông hơn ở các nước khác.

Tình trạng hiện thời là có rất nhiều nông dân không có ruộng làm, suốt đời làm công cho điền chủ. Họ là bần cố nông, tầng lớp thấp kém nhất của giới nông dân. Một số khác khá hơn có độ một vài mẫu

ruộng vườn, mặc dầu quanh năm vun xới, cũng không đủ

sống cho gia đình. Họ thường phải thuê thêm ruộng để cấy cấy. Hạng này thuộc tiểu nông, sinh sống eo hẹp và không thoát khỏi sự bóc lột của các địa chủ. Sau hết trên thượng tầng cơ sở của nông dân một thiểu số nắm giữ hầu hết các ruộng đất ở trong nước.

Điền sản của họ, thẳng cánh cò bay rộng hàng trăm nghìn mẫu, hầu hết là kết quả của nạn cho vay nặng lãi, nên họ ngự trị trên những vùng rộng lớn mà không một công lao, không vất vả gì. Họ quả là hạng người «ngồi mát ăn bát vàng»!

Nói tóm lại, sự phân chia ruộng đất ở trong nước không phù hợp với khả năng canh tác của mọi tầng lớp nông dân, đã gây nhiều ảnh hưởng bất lợi cho sự sinh tồn của nhân dân: sức sản xuất bị sút kém dưới mức độ trung bình; nhân dân thiếu ăn để mắc nhiều bệnh hoạn; sự nghèo nàn trầm trọng của giới cần lao khiến họ dễ bị những chủ nghĩa quá khích ngoại lai cám dỗ.

Thấu rõ tình trạng nguy ngập này, chính quyền Quốc gia đã kịp thời ban hành các Dự về cải cách điền

địa, tính đến nay được quá một năm. Công cuộc này cốt điều hòa các tầng lớp nông dân bằng cách ấn định một giá ngạch phải chăng về địa tô, đất một giới hạn tối đa cho các điền sản và giúp phương tiện cho bần cố nông trở nên tiểu điền chủ để thực hiện khẩu hiệu « người làm ruộng có ruộng cấy ».

Kiểm điểm những kết quả đã thu được, Chính Phủ lại vừa triệu tập một hội nghị bàn về sự sửa đổi chế độ cải cách điền địa, ngõ hầu hoạch định một chương trình hành động hiệu nghiệm cho giai đoạn sắp tới này.

Với tính cách một nông dân sinh sống lâu năm nơi đồng ruộng và hàng ngày tiếp xúc với nông dân, chúng tôi xin thành thực bày dưới đây một vài ý kiến rút ở thực nghiệm để góp phần xây dựng trong công cuộc lớn lao này.

Tạm gác ra một bên đề bàn về sau những thủ tục và phương pháp cần được áp dụng để giúp cho công cuộc cải cách điền địa phát triển nhanh chóng, chúng tôi xin đề cập ngay đến hai điểm then chốt của vấn đề: ấy là việc ấn định địa tô và việc phân phối ruộng đất.

Ấn định địa tô

Địa tô là phần hoa lợi mà tá điền phải đóng mỗi năm cho điền chủ. Theo tục lệ thông thường phần hoa lợi ấy là nửa số thu hoạch về hoa màu chính; các hoa màu phụ như ngô, khoai, đậu, đều để cả cho tá điền.

Với 50% hoa lợi điền chủ phải đóng thuế ruộng và các tạp dịch ở hương thôn. Cái khoản này chiếm hết 20%. Điền chủ còn được 30% để tiêu dùng. Với một điền sản rộng lớn, người điền chủ trở nên dư dật và dùng số lợi tức thừa để khuếch trương sản nghiệp. Cứ thế chẳng bao lâu, ruộng, để ra ruộng cơ nghiệp người điền chủ mỗi ngày thêm bành trướng, đem lại cho họ một đời sống vui tươi thái.

Về phần tá điền, cũng với 50% hoa lợi, nào phải đóng hạt giống, mua phân bón, thuê trâu cấy, thay thế nông cụ, còn bao nhiêu mới dùng cho mình và cả gia đình.

Trong mỗi mùa là 6 tháng, người tá điền thường thiếu đến hai tháng, phải ăn vay. Lỡ khi có việc trọng đại như hôn, tang, thì phải vay mượn chủ. Do đó, tá điền suốt đời mang công mắc nợ, suốt đời sống trong tình trạng « béc ngấn cần dài » và suốt đời lệ thuộc điền chủ.

(Xem tiếp trang 40)

BÀI SỐ XUÂN ĐỜI MỚI

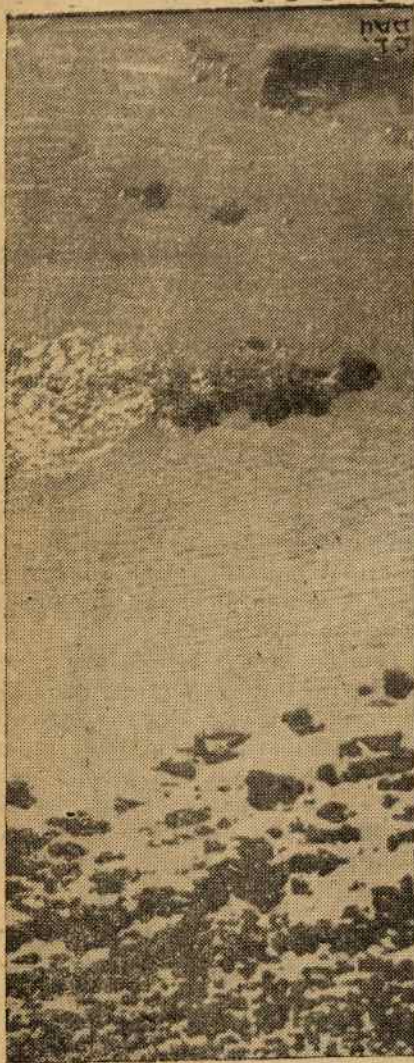
Những bạn đọc xa gần muốn góp phần xây dựng « Số Xuân Đời Mới » năm nay, xin gửi bài tới Tòa soạn, càng sớm càng hay.

Hạn chót thu bài là ngày 25 tháng 11 d.l. Chúng tôi cần có đủ thì giờ cho họa sĩ vẽ những hình in theo bài của các bạn. Số Xuân năm nay sẽ ấn loát công phu xấp hai năm ngoái nên không thể trì hoãn được.

ĐỜI MỚI số 138



ĐỜI MỚI số 138



Theo thoả ước Genève, đến 28 tháng 10 d. l. Việt Minh rút khỏi Đồng Tháp Mười, xuống tàu ra Bắc Việt.

Đồng Tháp Mười một khi được khai thác, sẽ là một phủ nguyên quan trọng của Quốc gia.

Chúng tôi xin hiển bạn đọc ít tài liệu về Đồng Tháp Mười. Trước hết, tại sao lại đặt tên Đồng Tháp Mười cho đất đất dài 150 cây số, ngang 100, dọc theo sông Cửu Long, giáp giới Cao Miên, mà người Pháp gọi là « Plaine des Jones » có ý nghĩa là nơi có cây lát mọc.

Dưới đây là một truyện đã sử của một ký giả Pháp đăng trong báo « L'Alerte » xuất bản ở Paris ngày 18 tháng 2 năm 1941. Tài liệu ấy đi kèm màu sắc huyền bí cho Đồng Tháp Mười và giải thích được một phần nào cái tên của đồng đất ấy.

Truyện tích huyền bí về

ĐỒNG THÁP MƯỜI

Cả một dân tộc văn minh bị chôn vùi ở Đồng Tháp Mười chẳng ?

gi. Người ta và súc vật đều cũng không sống được Chỉ có loài cò, sếu và rắn lớn là sống nổi trong những chỗ hôi thúi của đồng bùn lầy muôn năm ấy.

Cảnh cô lập quanh hiu, cảnh địa ngục bùn lầy dưới bầu trời nóng gắt ấy, người ta gọi là Đồng Tháp Mười.

Một buổi tối, một thầy chùa, trụ trì một ngôi chùa ở ranh giới Đồng Tháp Mười, kể cho tôi nghe câu chuyện cổ tích chưa mấy ai biết :

« Hồi xưa, đã lâu lắm rồi, một xứ huy hoàng và thanh vượng đã được dựng lên ở chỗ Đồng Tháp Mười bây giờ. Dân tộc xứ ấy có tinh thần nghệ sĩ, ít hoạt động, sống dưới mặt khoan hồng của thần Mặt Trời. Thần thương dân và cho họ mùa màng phong phú, cây cối dễ dàng ; dân chúng săn bắn thú rừng và câu cá cũng dư ăn.

« Một triều đại vàng ngọc đã dựng lên thành thị, lâu đài, mở mang đường sá, dân chúng chơi bời huy hoắc. Có một ngày kia, dân tộc con cưng của Mặt Trời ấy, sanh ra hành lạc quá độ, ăn xài phung phí, vì nhân hạ tháng ngày.

« Trên ngôi báu, 10 vị vua đã trị vì liên tiếp. Vì tội lỗi của dân đã đầy rẫy, nên Trời bắt đầu hành phạt một cách ghê gớm, không thể nào tránh được. Chỉ trong có ít lúc, thần Mặt Trời đã làm cho nước sông Cửu long dâng lên lên cuốn cả xứ vào trong đầm bùn lầy, làm cho một nơi phần thanh, một dân ăn chơi, bị tiêu diệt hết. »

TRUYỆN CỔ TÍCH của vị thầy chùa kể cho tôi nghe chưa chắc đã là truyện bịa đặt.

Trên một trong các gò đồng rải rác ở Đồng Tháp Mười, sau nhiều giờ đi lang thang đi xuống, tôi đã nhận thấy những vết tích kiến trúc làm cho ai cũng phải ngạc nhiên vì vùng này khó có được một hòn đá sỏi, lấy gì

mà xây dựng.

Trong cát hay trong bùn, người ta thỉnh thoảng còn thấy chôn vùi những bia, những cửa đá, những mảnh tượng, những khối đá hư mòn ; ở đây người ta nhận ra vết tích nghệ thuật xưa của người Khmer.

Nhưng khó hiểu sao những khối đá lớn lại có thể chôn đến được Đồng Tháp Mười ? Và chẳng biết dùng cách gì mà chuyên chở được cách đây 2000 năm trên những rạch nhỏ hay đất lầy ?

Bây giờ chỉ còn lại một lời bằng tiếng pali, ghi ở Đồng Tháp Mười để cắt nghĩa một cách mơ hồ những di tích cũ. Lời ghi lại cho biết rằng : « Vua Gunavarman được cha truyền lại cho một xứ đã chinh phục trên mặt nước. »

Nhưng mà một góc màn bí mật sẽ vén lên khi nào người ta biết rõ con đường lớn mà vết tích còn lại ở phía bắc Đồng Tháp Mười, là con đường sẽ đi đến tận đâu. Con đường bằng đá lát này có lẽ đi từ Angkor hay từ Lovek, cựu thủ đô Khmer.

Nhưng nó đi tới đâu ? Đây mới là chỗ bí hiểm. Con đường ấy lúc ra tới ranh giới Đồng Tháp Mười thì mất tích rồi khỏi đó vài thước lại có vết tích hiện lên giữa một nơi bùn lầy, hướng về Tháp Mười (tháp thứ 10) và chín cái tháp nữa. Theo cổ tích truyền lại thì 10 cái tháp ấy là nơi an nghỉ cuối cùng của 10 vị vua đã trị vì ở Đồng Tháp Mười.

Con đường nói trên xác nhận lại lời truyền tụng nói rằng hồi xưa có một con đường đi từ Angkor ra tới biên Đại Thanh (Mer de Chine, hải phận Đông Dương).

MUỐN ĐÁP con đường ấy, hồi xưa ở Đồng Tháp Mười, người Khmer phải có những nền tảng vững vàng và đất ở đây phải cứng rắn để chịu được những đá lát nặng tới một tấn.

Vì vậy có thể tin một phần về truyện tích theo đó một xứ bí mật đã bị chôn vùi tại Đồng Tháp Mười, vì không thể nào xây đắp một con đường lớn trên đất bùn.

Sau chót người ta đã khám phá ở Đồng Tháp Mười một pho tượng mà ở nơi ốt (gáy) có hình mặt trời tỏa ánh sáng, giống hệt tượng thần Osiris của Ai cập. Tượng này là thần Surya của người Khmer.

Chắc chắn là không phải toàn thể truyện tích đều đúng với sự thật. Vài tảng đá nhỏ lên hay sẽ xuất hiện sau này ở Đồng Tháp Mười không đủ để giải thích vụ bí mật về cuộc bề dàu đã chôn vùi hết cả xứ sở của vua Gunavarman, nhưng có thể khởi công cho cuộc tìm tòi mới về nguồn gốc dân tộc Cao Miên.

Bây giờ xin nhường lời cho các nhà khảo cổ, các nhà địa chất học mà lòng hăng hái và sự kiên tâm đã làm sống lại các thời đại đã qua.

Và tôi còn nghe vang vọng tiếng của vị thầy chùa đã nói với tôi nơi một ngôi chùa ở ranh giới Đồng Tháp Mười, dưới mắt từ bi của pho tượng trầm ngâm : « Những hòn đá sẽ lên tiếng và nói giống cũ sẽ tái sanh. »

JACQUES WILMO
(L'Alerte)

KỲ SAU :

ĐỒNG THÁP MƯỜI NGUỒN LỢI LỚN

Lễ Khánh Thành

các ngôi trường mới
xây dựng tại Vũng Tàu

Ngày 9-10-54 là một ngày tung bừng và vui vẻ trong giờ học sinh Vũng Tàu, vì đó là ngày khai giảng 7 lớp học lớp lấy do thiếu tướng Lê văn Viễn và 3 lớp do Hội phụ huynh học sinh, thân tặng cho tỉnh.

Ty Giáo huấn Vũng Tàu, với sự trợ giúp của phụ huynh học sinh, nỗ lực xây dựng giữa sân trường, một hàng binh oai nghiêm và một khăn dài trang hoàng rất khéo.

Đúng 10 giờ 30, vị Đại diện Thiếu tướng Lê văn Viễn, cùng các quan khách cao cấp đến dự lễ khai trường.

Ông thanh tra Khu Học đường Vũng Tàu khai mạc buổi lễ bằng một bài diễn văn cảm động.

Tiếp theo, ông Tỉnh Trưởng Vũng Tàu ngỏ lời cảm tạ quan khách và nhất là Thiếu tướng Lê văn Viễn. Sau khi cắt dây băng giăng ngang cửa vào lớp học, ông Lai Hữu Tài thay lời Thiếu Tướng, khuyến khích học sinh rằng rèn đức tâm trí và đức hạnh để xứng đáng là công dân nước Việt Nam hùng mạnh.

Buổi lễ chấm dứt bằng một tiệc thân mật.

Phụ huynh học sinh Vũng Tàu



SỐNG VÀ CHẾT

TRONG một cuốn sách giá trị, tôi đã đề ý đến câu này :

« Áo tưởng của một thế giới trong lúc hỗn độn đất trời có người bền vững đi đến hai xác định tuyệt đối : « một lẽ sống và một lẽ chết ».

Lời nói ấy đánh mạnh vào trí óc tôi. Tôi cảm thấy phải phê phán. Rằng tôi, tôi đã đi tìm một lẽ sống và một lẽ chết chưa ?

Chắc chắn là chưa.

Tôi dừng dừng ở ? Tôi không nghĩ như thế. Trái lại, tôi có một tinh thần luôn luôn nghi ngờ, đề nghị, thắc mắc. Và phần nhiều những câu trả lời, đều là những câu cửa lòng tất cả, vẫn còn ở tôi một ý chưa thỏa mãn.

Một lẽ sống.

Đời là một lẽ sống rồi !

Lẽ sống của tôi là tôi yêu đời. Tôi có thể nói gọn trong câu này mà bớt hai tiếng sau cùng : Lẽ sống của tôi là yêu.

Tôi không thể chỉ nói yêu trong phạm vi yêu xác thịt, tình yêu mẫu tử, tình yêu nhân loại gồm bao đau khổ, sướng vui. Không ! Tôi muốn nói tiếng yêu bốc lên trời như bài thánh ca tán dương tạo hóa.

Đời khi, tôi có cảm tưởng con người nếu không mất lương tri thì cũng mất giá trị quan. Thế giới, thế giới, vị giác, khứu giác, xúc giác chỉ là phương tiện che chở cho con người, nhưng nguồn khoái cảm chính ở đó mà được ban ra.

Chính ở nguồn khoái cảm mới nảy ra sự phân biệt đầu tiên : Giữa cái đẹp và cái xấu, sự dịu hiền và nỗi đắng cay, giữa âm nhạc và tiếng động lộn xộn. Được vận dụng luôn, giác

quan tăng sự linh hoạt. Họ si tập cách nhìn cho tinh tế, nhạc sĩ cách nghe, anh thợ chạm thường làm

ĐÀO TRẦN lược dịch

việc nhiều bằng xúc giác. Chính trong cách phát triển giác quan, nghệ sĩ cho chúng ta thường thức không những tác phẩm thời mà còn cả cuộc sống nữa.

Giáo dục : giác quan mặt thiết nổi bật với trí thông minh. Áo tưởng chỉ là một cách nhìn xa xôi. Suy luận là cố gắng tổ chức tư tưởng theo thứ tự đó ở đâu mà ra ? Ý kiến tôi là do ở sự quan sát thứ tự mà ra. Thứ tự không phải con người tạo ra nhưng trong đó con người bị chi phối.

Lẽ sống của tôi ? Tôi cố biết, cố nhận, cố phụng sự cho lẽ sống. Làm được tất cả những điều ấy là tôi làm tròn luật của tạo hóa. Dĩ nhiên là trong cái luật ấy có sự chết. Nhìn nhận đến đó, có lẽ đã đầy đủ.

Chúng ta đang ở thời kỳ mà mỗi lúc tất lại nghe người ta nhắc luôn là thế giới cực kỳ hỗn độn. Nhưng thế giới không cực kỳ hỗn độn đâu ! Thế giới trong sự trật tự hoàn toàn.

Từ bao năm tôi sống, cặp mắt tôi đi từ kinh ngạc rầy đến kinh ngạc khác thì quả đất vẫn xoay quanh cái trục của nó. Không sai một ly. Sao tặc đầu rắn khéng xê xích, không làm cho kẻ vượt biên phải lạc đường. Cây chuối vẫn để ra cây chuối mà không sinh ra cây cau. Những con vật trời cần tìm hướng Ném bay tới.

Bạn hiểu chiến thích đánh nhau. Bạn ghen ghét ghen ghen ghen. Những gã đa tình tán tụng yêu đương. Gieo hạt gì, chúng ta hái lấy quả ấy.

Không. Thế giới không hỗn độn ! Chính con người mới hỗn độn vì họ thích vùng vẫy, không chịu nhận lấy chỗ ngồi yên trong thiên nhiên.

Ái là cái đẹp sẽ tìm thấy cái đẹp, muốn nghe sự thật sẽ được nghe, ai yêu sẽ được yêu, ai cứu giúp người sẽ được người cứu giúp.

Không phải là một lòng tin, đó là sự hiểu biết do kinh nghiệm chắc chắn đưa đến như thế. Mỗi lần lời phản lại lòng tin và không chịu biết đến cái biết ấy, không những tôi bị tòa án lương tâm trừng phạt mà tôi lại còn phải hái nhiều tai hại ở số mệnh gây nên nữa.

Tôi phải biết rằng sự trừng phạt đó không bao giờ gọi là bất công cả.

Đời cũng là kỳ quan mà cũng là kỳ diệu.

Món nợ đầu tiên ta phải trả là món nợ nhớ ơn.

Rabindranath Tagore có nói :

« Tôi yêu đời cũng như tôi biết rằng tôi sẽ yêu cái chết ».

QUỐC GIA S.O.S.

MUỐN TỒN TẠI VÀ PHÁT TRIỂN

PHÁI « QUỐC GIA » CẦN CÓ NHỮNG ĐIỀU KIỆN NÀO ?

C HỀ NÀO là S.O.S. ? S.O.S. là làm nguy đến phải cầu cứu. Mà « quốc gia » cầu cứu thì gọi ai ? Phải gọi người mình trước hết, phải cầu cứu với quốc dân đồng bào, phải tự cứu mới có thể nhờ người khác cứu mình.

Vì sao « quốc gia » S.O.S. ? Vì rằng: Bên ngoài thì, phe Ấn Độ chủ trương bắt tay Trung Cộng, để huê Việt Cộng..

Người ta đều tự hỏi: Rồi đây « quốc gia » sẽ đi về đâu ? « Bất chiến tự nhiên thành » chăng ? Nghĩa là không cần lo, không cần nhọc công mà rồi cũng nên chăng ? Nhất định là không. Không bao giờ có chuyện không nỗ lực tranh đấu mà thắng kẻ địch được. Mà tranh đấu một cách rồi rã, đánh lổi « đơn thương độc mã », không hàng ngũ, không chiến lược không chiến thuật ; không biết đánh để làm gì, thì cũng đừng nói tranh đấu,

và làm người quyết tiến, quyết thắng. Vậy, chúng tôi xin cùng những người ấy kêu to S.O.S. Kêu S.O.S., chưa phải là hèn nhất. Là trước tiên đã phá chủ nghĩa cá nhân, dẹp bỏ lối đi riêng không biết đoàn tụ để gây thực lực và tăng cường chủ lực.

Kêu S.O.S. với toàn thể đồng bào, mà trước hết là kêu với chiến sĩ dân tộc (quen gọi là chiến sĩ quốc gia), kêu với đảng phái quốc gia, kêu với các nhà ái quốc, kêu với nhân sĩ ưu lự cho tiền đồ Tổ quốc.

Kêu nhau thức tỉnh.

Thức tỉnh nguy cơ.

Biết đâu là mối hại.

Biết ai là đồng minh.

Tự mình thức tỉnh, ra sức thức tỉnh người khác, phát động nhân dân, kết đoàn chiến sĩ, thôi đây phong trào cứu nguy, xây dựng cái gì mới, mới để củng cố nội bộ quốc gia dân tộc để bình vực tự do cho tổ quốc, để sống còn chung.

Thì đây, chúng ta phải cấp bách tranh thủ những điều sau này :

PHẦN CÁ NHÂN.— Đặt mình trong đại cuộc, trông thẳng tới cái thể nước, biết có nguy cơ chung.

— Dẹp bỏ tư hiểm, tư thù ; để nên lòng ích kỷ, cố nhẫn nhịn ; không tranh địa vị cho tư riêng.

— Thi đua làm việc có ích chung, đề cao công trạng bạn tác, khuyến khích đồng minh.

— Tập trung phương tiện làm việc không mất thì giờ tranh đua giàu sang, bởi vì nếu đại cuộc hồng thì của cải, lâu dài, dính thự, quyền cao, tước cả, sẽ là rơm rác, là cái tội vạ cho thân.

NGOÀI XÃ HỘI.— Tim bạn, hiệp đoàn. Giải thích tình thế. Đánh đổ óc chia rẽ. Tạo hoàn cảnh học tập. Tim cách xây dựng trên lập trường dân tộc, để củng cố cái thể của chiến sĩ dân tộc.

VIỆC NƯỚC.— Thúc đẩy sự đoàn kết các đảng phái quốc gia. Thực hiện chánh sách « đắp đê » ngăn nước.

— Dân chủ hóa và năng lực hóa chánh quyền.

— Phối hợp nhân dân và hành chánh.

— Cải tạo bộ máy nhà nước.

— Chánh trị hóa quân đội.

— Tổ chức trực tranh đấu để phát động nhân dân.

— Thành lập « Quốc dân tham nghị » (có quyền lực rộng rãi) thay cho Quốc hội chưa có thể triệu tập vì, nước nhà còn bị cắt đôi, lòng người còn phân tán, hòa bình toàn diện chưa khôi phục. Quốc dân tham nghị là cái thể pháp lý, cái thể dân quyền, giúp cho ta ứng phó thời cuộc.

ĐỐI VỚI VIỆT CỘNG.— Làm cho có sự đối tỷ lực lượng, cả về những phương diện chánh trị, văn hóa, xã hội và quân sự, để gây cái thể thành bang.

— Xây dựng một quốc gia tiến bộ trên nền tảng dân chủ — xã hội, để đối đầu chế độ Nga Hoa Cộng ở miền Bắc và để thiết lập công lý xã hội ở miền Nam.

— Mở mặt trận ngoại giao toàn diện.

— Tham gia Mặt trận hòa bình dân chủ thế giới, với tư cách một cá thể quốc gia độc lập, trong lúc Việt Cộng là « đảng viên » của đảng đệ tam quốc tế.

VẤN ĐỀ « CHÁNH QUYỀN MẠNH » (Exécutif fort).— Vì tình hình

vấn đề chánh quyền mạnh là một vấn đề cấp thiết.

Nhưng thế nào mới là chánh quyền mạnh ? Trước hết là phải có cái thể nhân dân, tức là dân chủ hóa chánh quyền vậy.

Trong trường hợp phi thường

của Việt Nam, cái thể nhân dân là cái thể « tập hợp quốc gia » (concentration nationale). Nói rõ là chánh quyền vừa góp sức các lực lượng trong nước, vừa tập trung quyền lực, (một việc không dễ làm mà phải làm). Ngoài ra, chánh quyền còn phải có năng lực. Thiếu năng lực thì sức lực sẽ bị phân tán.

Hai điều kiện nói trên là tối yếu, không thể không có.

Khi nói chánh quyền mạnh là nói mạnh với sức tập hợp của những thể lực nhân dân, với tài bộ lãnh đạo, với sự hiểu biết làm việc.

Cá nhân chủ nghĩa không bao giờ đủ sức mạnh, và dù có đi nữa cũng tạm thời mà thôi.

LỢI KHÍ LÀM VIỆC CỦA CHÁNH QUYỀN.— Chánh quyền nào cũng phải có lợi khí làm việc. Lợi khí chánh là Nghị Hội. Năm Nghị Hội là năm cái thể nhân dân.

Trong hoàn cảnh đặc biệt nước nhà ngày nay, hai việc phải làm trước sau là : chánh quyền mạnh và quốc dân tham nghị viện.

Có chánh quyền mạnh theo nghĩa nói trên thì Nghị Hội là cái thể nhân dân chắc chắn. Thiếu cái chánh quyền ấy, Nghị Hội hóa ra chương ngại vật.

Thông thường thì chánh quyền xuất xứ ở Nghị Hội. Nhưng trong hiện tình xã hội ta, cần có chánh quyền có đủ năng và nghị lực để gây nên bầu không khí tin nhiệm trước.

TÓM LẠI.— Chúng ta phải tiến tới ba mục tiêu chánh :

— Chánh quyền mạnh (dân chủ và năng lực hóa).

— Quân đội mạnh (chánh trị hóa).

— Quốc dân mạnh (có tổ chức).

Cả ba phải được phối hợp.—T.V.A.



Bạn Mai Minh Châu (Phan Rang):

Tôi có một tật là : trước khi muốn đi ngủ, và muốn cho mau ngủ thì phải có một quyển sách, một tờ báo hay là Tập Chỉ để xem mới ngủ được.

Thưa ông, như thế có tai hại đến tinh thần và Văn Hóa của tôi, không ?

TRẢ LỜI.—

Cũng rất có nhiều người có cái tật như bạn. Nghĩa là cần « mỗi mắt » để chống ngủ được thôi.

Đọc sách về đêm hay ngày cũng có hại về tinh thần nếu là sách không có ích. Những loại sách rùng rợn lãng mạn khiêu dâm tình tứ. Nhất là về đêm nếu bạn ham đọc mà ánh sáng không đủ, để bạn phải cố, phải ráng thì dễ làm cho bạn cận thị hoặc đau mắt được lắm.

Bà Ng. T. HOÀNG N. (Sài Gòn):

Tôi đang thắc mắc về chồng tôi, không hiểu tại sao mà chồng tôi cứ đi chơi đêm hoai, mà không hề biết thương vợ, nhớ con, thưa ông chồng tôi là một người chơi bời quá, nên Từ đồ tương anh ấy đều vương cả, nhất là nhây dăm, nhây là mèo mỗ, hai thứ đó chồng tôi thích nhiều hơn hết. Có nhiều lần tôi khuyên chồng tôi hãy bớt lại, đừng đi quá mức vì có hại đến sức khỏe, nhưng chồng tôi nói rằng « anh đi chơi mà anh không mê ai hết, em đừng có lo ».

Vậy thưa ông, có người đàn ông nào, khi vương vào Từ Đồ Tương mà không mê một, trong bốn đều đó không, xin ông vui lòng cho tôi biết. Nhưng có điều lạ là chồng tôi đi chơi với cô nào, hay đi nhây với cô nào thì cũng về nhà nói thiệt cho tôi biết hết.

Chắc chồng tôi biết tôi không ghen nên anh ấy mới dám nói thiệt có phải không ?

Vậy bây giờ tôi phải làm cách nào, cho chồng tôi bớt bớt tánh xấu ấy, hay là bỏ hẳn, đừng sớm ăn năn trở về đoàn tụ trong gia đình.

TRẢ LỜI.—

Muốn đề cho « ông nhà ta » trở về

ĐỜI MỚI số 138

BÀI LUẬN QUỐC VĂN hay nhứt trong lớp

Đề khuyến khích thanh niên trau dồi quốc văn, mỗi kỳ Đời Mới sẽ đăng một bài luận quốc văn hay nhứt trong lớp, do giáo sư hay chính học sanh, tác giả bài ấy, gửi đến Tòa soạn.

Trò nào ở ban trung học, bất cứ học trường công hay trường tư, đều có thể gửi bài luận của mình đến « Đời Mới » mỗi khi được chấm với điểm cao nhất. Điều cốt yếu là phải gửi bài có chữ và điểm của giáo sư phê vào, để làm bằng chứng ; đồng thời, tác giả nên cho Tòa soạn Đời Mới biết rõ mình học lớp nào, và danh tánh cùng địa chỉ của vị giáo sư chấm bài, phòng khi chúng tôi cần hỏi lại ý kiến của giáo sư.

Sau khi bài đăng lên Đời Mới, tác giả được tặng hai tháng báo.

Sau một thời gian, chúng tôi sẽ sắp những bài luận ấy theo từng trình độ của tác giả (tức là theo từng lớp học) rồi nhờ một ban giám khảo cho điểm.

Những bài hay nhứt sẽ được các phần thưởng đáng giá (sẽ đăng sau).

Mong rằng các giáo sư và học sanh có ý kiến gì về cuộc thi này, sẽ cho chúng tôi biết.

Luôn tiện, chúng tôi kêu gọi các ông chủ tiệm sách, các nhà hảo tâm, các vị văn lưu ý đến nền quốc văn, hãy tặng thêm phần thưởng để góp vào cho cuộc thi này thêm long trọng.

ĐỜI MỚI

GIỚI THIỆU NHẠC MỚI

Chúng tôi vừa nhận được tập trường ca « HỘI TRUNG DƯƠNG » của nhạc sĩ Phạm Đình Chương, do tác giả gửi tặng.

Đây là tiếng nói của ba con sông bà miền Nam Trung Bắc: Sông Hồng, sông Hương, và sông Cửu Long hòa tấu lên « HỘI TRUNG DƯƠNG », một nhạc phẩm vĩ đại nhất trong năm 1954 của nhạc sĩ họ Phạm.

Xin cảm ơn tác giả và ân cần giới thiệu cùng các bạn đọc thân mến. Đ. M.

HOÀI VINH

PHÂN QUYỀN về các ủy ban địa phương, và đồng thời lập trung quyền dân chủ vào các ủy ban nhân dân. Đó là đặc điểm của chế độ Dân Chủ Xã Hội ở Nam Tư.

Muốn củng cố chế độ ấy thì như đã thấy phải

trông mong vào sự phát triển sinh sản lực của xứ sở và vào sự tiến bộ về phẩm tính kỹ thuật của các Ủy ban nhân dân. Đề đạt được mục đích nọ thì cần phải căn cứ vào mục thứ sáu sau đây:

6) Nguyên lý về sự KẾ HOẠCH HÓA, « đem áp dụng vào toàn thể ngành hoạt động của quyền bính Quốc gia » đã là chất di mo giữ vững được tòa nhà Dân chủ Xã Hội kia.

7) Kardelj đã nghiên cứu rất sát về mọi hình thức nhân dân tham gia việc quản trị Quốc gia, hình thức khác hẳn các U.B.N.D, gồm có: các nhóm tác động của thôn xóm; các cuộc phân dân kiểm tra, các nhóm xí nghiệp hợp tác xã v.v. Những hình thức này « tuy mới này mầm song có khả năng phát triển rất mạnh. »

8) Cuối cùng Kardelj đã trình bày về mọi nguyên tắc bổ túc trong sự tổ chức Quốc gia: nâng cao nền giáo dục và thẩm quyền của các U.B.N.D. tập trung quyền thông tin và kiểm tra; hợp pháp hóa và kỷ luật hóa mọi cơ quan, xác định quyền cầu viện đến các cơ quan cao cấp, v.v.

Với tám điểm xây dựng xã hội Nam Tư mới, đề ra từ 1948 đến nay, trước tiên ta phải công nhận ngay rằng: các nhà cách mạng Nam Tư không những đã có thiện chí cả về mặt giải thích lý luận lẫn về mặt quy chỉnh pháp lý, mà lại còn có mực độ về mặt thực hiện chương trình và kế hoạch hành động nữa (2).

Tinh thần dân chủ này đã được Ti-tô nhấn mạnh trong bài diễn văn đọc ở Đại Hội Cộng Sản xứ Croatia lần thứ II:

« Phải giải thích cho dân chúng. Không được sai phất, mà phải giảng giải không ngừng, Sai phất dân chúng thì không có lợi gì cả. Sai phất chỉ dùng cho quân đội hay cho những đoàn thể võ trang thôi, chứ đối với nhân dân thì không thể

(2) Một kế tới sẽ trình bày trong mục: « NAM TƯ 1954 ».

Chủ Nghĩa Xã Hội ở Nam Tư



THỰC TẬP DÂN CHỦ XÃ HỘI

II

sai phất được. Dân chúng đã quen được người ta giảng giải rồi, và cán bộ X. H. C.N. cần phải có đặc điểm này là không bao giờ được chán nản trong việc giải thích cho nhân dân. »

Do sự giải thích bền bỉ đó mà sinh hoạt chính trị của nhân dân có vẻ khời sắc hơn trước nhiều:

Đề minh chứng điều nhận xét trên đây, cần dẫn ra hai tài liệu; một về việc ban bố đạo luật bầu cử, một về việc thiết lập các ủy ban thợ thuyền: « Theo đạo luật mới, thì nghị sĩ sẽ được bầu trên căn bản của từng cá nhân đã được một trăm cử tri giới thiệu ngoài ra không cần một điều kiện hay một cung cách nào nữa. Bầu cử thực hiện theo lối đa số tuyệt đối. Như vậy thì người đắc cử ở các quận đều có dịp tiếp xúc chặt chẽ với cử tri của mình, do đó trách nhiệm trực tiếp của họ với cử tri quan sẽ được củng cố thêm lên. »

Rõ ràng là hệ thống này thỏa đáp được mọi điều kiện cụ thể của Nam Tư vì nó cho phép quảng đại nhân dân trong đám cử tri tham gia vào việc đề cử ứng cử viên, chứ không như lối đề cử từng danh sách, vốn xưa nay vẫn do thiểu số lãnh tụ chính trị chỉ định ra.

« Cử quan mở rộng năm 1945, có 8.383.455 cử tri, thế mà đến 1950 đã có 10.000.000 rồi. »

Đã vậy, theo lời ký giả J. F. Devay, đặc phái viên của báo Combat thì cuộc công cử về tháng Ba 1950 đã diễn ra như sau đây:

« Không hề có phiếu bầu, ở đây chỉ toàn là những trái bi nhỏ bằng cao su xếp thôi. Cử tri bỏ hòm bi vào

một trong hai thùng phiếu giữ kín. Thùng thứ nhất có ghi tên ứng cử viên của Mặt Trận Nhân Dân; thùng thứ hai là của phe Đối Lập.

« Xem đó thì việc bầu cử có vẻ là một cuộc trưng cầu ý kiến. »

« Song cái phần chính trọng của các cuộc bầu cử

ấy đã được giải quyết ở những hội đồng địa phương chuyên việc chỉ định những ứng cử viên của Mặt Trận Nhân dân. Cho nên không thể coi những người đắc cử là một thứ nhân viên được thưởng cấp bổng ra. Sự thực thì ở trong các hội đồng địa phương của Mặt Trận Nhân dân (nơi đây hầu hết mọi người đều là đoàn viên của Mặt Trận cả người ta thảo luận rất nhiều về việc bầu cử cho nên có nhiều ứng cử viên được chính thức « giới thiệu » mà cũng bị Hội đồng gạt bỏ như thường, dù là, người thân thể

« Đến việc thiết lập ủy ban thợ thuyền ở trong các xí nghiệp Quốc gia thì đạo luật mới ban bố đã cho phép phái lao động nắm giữ một phần rất quan trọng trong việc điều khiển các xưởng máy. Đặc biệt nhất là không có nước nào trong hàng « chư hầu » Nga đã thực hiện nổi hệ thống tổ chức này cho giới công nhân. »

« Đây là một bước tiến lớn trong việc lãnh đạo thực sự chế độ dân chủ thợ thuyền, vốn là công việc quản trị hơn là công việc thảo luận. Vì đối với thợ thuyền thì việc chính không chỉ có phải là sự trao đổi ý kiến suông thôi mà dịch là sự kiểm soát thực thà về đời sống vật chất của xứ sở. Tương lai có thể đảm bảo cho cuộc tham chánh thực sự của đại chúng nhân dân vào quyền bính về kinh tế và xã hội. »

Xét qua những điều đã được chủ trương và thực tập ở Nam Tư về việc xây dựng một Xã Hội và một Nhân bản mới, ta thấy rõ là chế độ kia quả là vẫn hướng hẳn tới một nền Dân chủ mỗi lúc một tăng gia, ở trong khung cảnh của « giai đoạn quá độ. » Mặc dầu là kết quả các cuộc bầu cử chỉ tổ lộ một niềm hưng khởi, tuy vô cùng chân xác hơn hẳn ở các nước Dân chủ Nhân dân khác, song vẫn là một thứ phản ảnh (có tính

cách chính quyền) của dư luận công chúng thôi, ấy thế mà há có thể dựa vào đó để đánh giá được sự dân chúng ủng hộ Ti-tô không? Thật khó lòng mà trả lời dứt khoát được.

Theo mọi tài liệu xác đáng thì có thể nhận được rằng: một thiểu số hoàn toàn giác ngộ về chính trị (bộ đội, công chức, Đảng, một phần trong Mặt Trận Nhân dân, v.v.) phòng được từ 30 đến 35% tích cực ủng hộ Ti-tô (con số này đã tăng thêm khá nhiều, từ ngày Nam Tư đoạn tuyệt với Ngasô); 50% là lớp người vô chính trị, phần lớn thuộc phe nông dân, tuy ở nhà có khi phân nản về đời sống chật vật song đến chỗ công cộng thì vẫn tuân theo mệnh lệnh của chính phủ; sau cùng con số từ 15 đến 20% thì có thể coi là chống đối với chế độ mới không ít thì nhiều đây là các tầng lớp thống trị cũ và phái địa chủ phú nông vừa bị phá sản.

Khuynh hướng chính trị của nhân dân đã lộ ra ở trong cuộc tuyển cử gần đây: « 91,94% cử tri đã bầu cho Hội đồng Liên Bang; 93,25% đã lựa số ứng cử của Mặt Trận Nhân Dân, nghĩa là số Độc lập chỉ được 6,75% số bầu thôi. Đối với Hội đồng các dân tộc, thì số của Mặt Trận Nhân Dân được 93,40% phiếu bầu; phe đối lập được 6,60%. Số cử tri toàn quốc là 9.856.50, người, trong đó đàn ông được 4.616.912 và đàn bà 5.239.589 (theo Tập San Tanjug, số 184, ngày 7-4-50) »

Còn phe đối lập theo Sít-ta-lin thì về thực tế không thể có được, vì hai lý do rất dễ hiểu:

1) Những ai là chiến sĩ Cộng sản, xưa kia theo Sít-ta-lin, thì đến nay, sống ở Nam Tư, đều thấy rõ mọi điều xáo trá, vu khống rất là vô lý của Quốc Tế Thông Tin tung ra bởi nhọ Nam Tư, nên đã chọn con đường của Tito để xây dựng một cái gì, còn hơn là theo Sít-ta-lin để khoắc lác bịa đặt;

2) Những ai là Cộng sản « thư lại » thì đến nay cũng vì bơ vơ đã lọt vào tay Ti-tô rồi nên dĩ nhiên là ngậm miệng ăn tiền.

KẾT LUẬN thấy rõ rằng: từ khi nổi loạn chống Nga Xô, Nam Tư đã xây dựng được cả một quan niệm Dân Chủ Xã Hội chân xác, phân minh, rồi, tùy cơ ứng biến, mà đem thực hiện chủ trương của mình một cách sáng suốt, nên đã gây dựng được một cơ sở vững vàng cho chế độ Dân Chủ Nhân dân, ngu ở mấy điểm chính này:

1.— Đề cao vai trò của vô sản, đồng thời vẫn bảo vệ quyền lợi cho tất cả các thành phần cần lao ở giai cấp khác;

2.— Thống nhất chính quyền trung ương, đồng thời vẫn mở rộng quyền bính cho địa phương và cho khắp mặt nhân dân các thiểu số;

3.— Tập trung quyền bính vào tay Đảng, đồng thời vẫn phân phối quyền tự quản cho mọi tầng lớp nhân dân;

4.— Xúc tiến chính sách kế hoạch hóa, đồng thời vẫn tôn trọng sáng kiến của nhân dân.

Rút lại thì chính thể Nam Tư căn cứ trên nguyên tắc: Trước hết ĐIỀU HÒA quyền lợi của toàn thể nhân dân bằng lợi khi Chính quyền, tập trung trong từng giai cấp cần lao, rồi, dần dần khi nào toàn thể nhân dân đã đủ điều kiện tự quản thì bộ máy Nhà Nước, nghĩa là Chính quyền cần lao sẽ giải thể.

Như vậy, là tạm thời Nam Tư đã giải quyết nổi hai mối mâu thuẫn căn bản đã ra tai khùng khiếp cho thể giới Cộng Sản Đệ Tam, và thể giới Tư Bản Phong Kiến:

I.— Mâu thuẫn giữa Chính phủ và Nhân dân;

II.— Mâu thuẫn giữa Đoàn thể và Cá Nhân.

Tuy vậy, là người dân của một xã hội, còn sống phần lớn bằng nghề nông, chúng ta chưa thể tìm được ở cuộc thử thách của Nam Tư bài học đích đáng cho việc tổ chức Xã Hội Việt Nam trong tương lai, theo chủ trương Dân Chủ Xã Hội. Ngoài ra, là Con Người không chịu đựng nổi chế độ Cộng Sản Đệ Tam, căn cứ trên sự Chính quyền áp bức Nhân dân, Đoàn thể thủ tiêu Cá Nhân, chúng ta cũng chưa tìm được ở cuộc thí nghiệm của Nam Tư một lời giải đáp dứt khoát cho việc xây dựng một hệ thống ý thức mới — một nền Nhân Bản mới —

H.V.P

KỲ SAU:

TRUNG HÒA CỘNG SẢN.

GIỚI THIỆU SÁCH

VIỆT NAM MÁU LỬA

Ông Nghiêm Kế Tổ vừa gửi tặng « Đời Mới » cuốn « Việt Nam Máu Lửa » do nhà Mai Lĩnh xuất bản.

Đây là một cuốn ghi chép một cách khách quan các biến cố đã xảy ra trong cuộc tranh đấu cho độc lập quốc gia. Những tài liệu do tác giả sưu tầm rất phong phú. Sách dày 600 trang. Xin giới thiệu cùng các bạn.

THƠ ★ THƠ ★ THƠ



SÔNG HỒ KẼ LẼ

Qua những đêm dài nghe chuyện sống hồ kẻ lẻ.

Qua những ngày mưa lướt thướt màu tâm tư

Tôi gặp anh:

Nét phong trần hằn trên vầng trán rộng.

Màu hoa râm thưa bạc mái đầu xanh.

Anh, một khách đa... tình

Hay than đời bạc bèo,

Anh, người nghệ sĩ nghèo

Lòng anh là cửa ngõ;

Tôi nhìn: Nhà trong vắng vẻ

Vườn bên bát ngát nhưng hoang phế bao giờ.

Tôi thương:

Một kiếp tâm tư đơn lạnh quá

Tơ tâm nào dệt lụa cho ai!

Anh ơi, năm tháng như mây về trời không lại.

Loại người độc ác với loài người.

Cao Đình bỗng chốc là muốn nỡ.

Chắc rồi đầu bề hện tôi, anh.

Đã phan kỳ xin người đừng nhớ lụy

Ta dù thương, dù nhớ, dù buồn

Nhưng không thương, không nhớ, không buồn

Bởi anh ạ, Đời là mây Vạn cổ

Hợp nhau ở cuối một trời kia...

Bao giờ yên sống gió!

Ồi một ngày Tái ngộ!

Nhưng nào ai hay hưng phế Hải Hà!

Anh ơi, tôi thương;

« Một kiếp tâm tư đơn lạnh quá,

Tơ tâm nào dệt lụa cho ai! ».

Cao đình ời chốc là muốn nỡ,

Chắc rồi đầu bề hện tôi, anh.

Hà Nội mùa tang đất nước 1954

THÁI ANH DUY

Thi sĩ «say» VŨ HOÀNG CHƯƠNG VẪN CÒN SAY...

TÔI TÌM thi sĩ Vũ Hoàng Chương trong buổi anh đang dạy Việt văn tại trường Văn Hóa. Đây là một trường trung học từ ngoài Bắc mới tản cư vào, hiện đang tạm tổ chức ở trong ngõ đường Phan Thanh Giản :

Trong khi chờ đợi, tôi cố tưởng tượng hình dáng của nhà thơ muốn say như Lý Thái Bạch, ngất ngưỡng như Tản Đà, con người mà hơn 10 năm trước đây đã quên « vũ trụ » để mà say :

Ấm ba gờn gợn nhỏ
Anh sáng phai phai dần
Bốn tường gương điện đảo bóng giai nhân
Lui đôi vai tiến đôi chân
Riết đôi tay ngả đôi thân.
Con người luôn luôn chưa chết :
Khi tình dậy bùn như nơi Hạ giới
Đã dâng lên ngập quá nửa linh hồn,
này hẳn phải có một vóc dáng... để
mà say. Nhưng khi gặp thi sĩ tôi thấy
trái ngược hẳn với trí tưởng tượng
của tôi. Thi sĩ họ Vũ bây giờ chẳng
giống một tý nào với bức chân dung
in trong tập « Thi nhân Việt Nam
năm 1932-1941 » của Hoài Thanh Hoài
Chân nữa.

Tôi «ngờ người» đón nụ cười khô
héo trên môi anh như ý muốn nói :
« Vũ Hoàng Chương cách 15 năm qua
rồi còn gì ! »

Tôi bất giác nhớ lại mấy vần thơ
thời xa xưa của anh :

Hãy buông lại gần đây làn tóc rối
Sát gần đây, gần nữa cặp môi diên

Rồi em sẽ dịu anh trên cánh khối
Đưa hồn say về tận cuối trời quên (!)
Có lẽ Vũ Hoàng Chương đã quên
« vũ trụ »... để mà say trong bao năm
qua ..



VŨ HOÀNG CHƯƠNG

Lũ chúng ta, lạc loài dăm bảy đứa
Bị quê hương ruộng bỏ giống nòi khinh
Bề vô tận sá gì phương hướng nữa
Thuyền ơi thuyền ! theo gió hãy lên đèn
Câu thơ ngày trước đó liệu có hợp
với tâm trạng bây giờ của nhà thơ
họ Vũ này nữa không ?
Tôi định lựa lời hỏi thi sĩ hình
như hiểu ý, anh chậm rãi :
— Nhiều người cứ tưởng tôi sẽ thể
hiện đúng như lời trong những tác

phẩm của tôi. Nhưng trái lại cuộc sống
của tôi rất « mực thước » vì tôi là nhà
giáo.

Tôi không muốn tò mò để biết
« sinh hoạt vật chất » của nhà thơ này
mà tôi chỉ muốn rõ « phần hồn » của
thi sĩ với nghiệp văn chương.

Tôi gọi đến tác phẩm « Văn Muội »
thi sĩ kể khổ thơ dài mà chỉ nói rằng
đó là kỷ niệm sâu sắc nhất và là kịch
thơ đầu tiên trong đời thi sĩ.

Tôi hỏi đến công việc của Vũ Hoàng
Chương hiện đang tiến hành ra sao,
anh hơi ngần ngừ rồi nói :

— Tôi được thư của anh em gọi tôi
vào và việc đầu tiên là tôi đi dạy học.
Cuộc đời đi dạy, tôi mến lắm vì tôi
cảm thấy là nó tự do, không bó buộc
mấy. Còn sau này nếu thuận tiện, tôi
sẽ cho xuất bản mấy tập thơ của tôi.

— Anh có thể cho bạn đọc của
chúng tôi biết trước tên mấy tác phẩm
của anh có được không ?

— Vâng, những tập thơ và kịch này
tôi đã hoàn thành. Cả thảy là 5 tác
phẩm, 2 thơ và ba kịch.

Hai tập thơ của tôi, một thuộc loại :
anh hùng ca, ca tụng hùng tráng
lịch sử và một nữa là tập ghi những
ngẫu cảm trong cuộc đời tôi. Hiện tôi
chưa đặt tên.

Còn kịch thì tập đầu là « TÂM SỰ
CỦA KẺ SANG TẦN » dài 4 màn, cả
thảy có hơn ba ngàn câu. Kịch này
có thể diễn trong khoảng 4 tiếng đồng
hồ.

Tập thứ hai là « THẮNG CUỐI »
kịch một màn, thơ thuần túy : Và tập
thứ ba là một vở Kịch 2 màn « Cô gái
Ma » thuộc loại thơ cả văn xuôi,
không giống như những loại thoại
kịch khác.

— Chắc hẳn anh hài lòng lắm.

— Vâng, những vở kịch này đã
được trình diễn một vài lần ở Hà Nội.
Vào trong này tôi có ý định gây thành
một mùa kịch. Chắc anh cũng biết
tôi luôn luôn có lòng với địa hạt sân
khấu. Tôi đã từng phụ trách những
đoàn ca kịch và cũng từng đóng kịch.

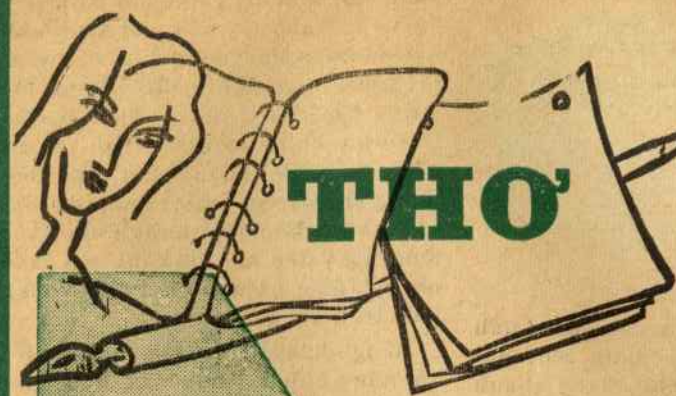
— Tôi đã được nghe tiếng, nhưng
anh cũng hiểu rằng muốn thưởng
thức « kịch thuần túy » và nhất là loại
kịch thơ ở trong Nam này không
phải là chuyện dễ có thể làm ngay
được.

— Đó là điều khó. Nền cần phải có
tác phẩm hấp dẫn, và phần trình diễn
tài năng của diễn viên không phải
nhỏ. Thành công được hay không
cũng phải nhờ sự nâng đỡ của những
người có lòng, có thiện chí cùng
chung hiệp lực hoạt động.

— Anh có nghĩ đến cách nào để

(Xem tiếp trang 30)

ĐỜI MỚI 138



MỞ HỒN CÔ QUẠNH

Lòng sâu rộng, ta đi tìm bốn biển
Hồn xuân xưa thoáng động giữa bình minh,
Của hoang sơ thái cổ chút hương lành
Mong xây đắp lâu thơ, duyên hiền hiện.

Nhưng đi khắp cùng năm châu, bốn biển
Người ơi người ! Ta gặp những chi đây ?
Những hồn cô đơn siết chặt giữa bàn tay
Chúa ác quý bóp đầu bao thế hệ.
Lòng ngơ ngác, buồn thương không xiết kể
Ta trở về sống lại buổi hoang sơ,
Của nghìn năm hoang dã, động non xưa
Mình một bóng, ngày qua năm tháng ngả.

Đời nhiều lắm, đây chiều xuân rộn rã
Lửa đỏ thành thiêu rụi vạn hồn non
Đang say sưa trong lộng lẫy, vàng son
Tình rún rẩy theo tiếng đàn, nhịp hát.

Họ mê mãi trong đam thần, ảo nhạc
Họ quay cuồng cười cợt suốt năm canh,
Họ mê ly trong ngọn lửa đỏ thành
Sóng gợn sóng, tình đưa tình quyến rũ.
Họ nhắm mắt, coi thường đầu vũ trụ
Đầu quanh mình xương máu ngập chân son.
Họ vui tươi không chuốc giận, gây hờn
Chỉ mỗi phút, họ đi sâu vào hố thẳm.

Thương họ quá, tình xa xôi vạn dặm
Ta muốn ra tay vớt vạn kẻ trầm luân.
Biên nhân gian, ngập lụt khách phong trần
Bởi một phút sa cơ, đánh bước vội.

Nhìn bốn phía, sao cõi đời tăm tối
Đền chằng chằng trên mây nẻo đỏ thành ?
Bởi chiều nay đầu nửa anh tươi xanh
Của đất nước đang nhuộm màu Dâm dật.

Nha Thành 1954
HOÀNG MAI

Con sông Bến Hải trả lời sao đây ?

Đâu một lời thơ, một lời thơ
Mà người đất Việt vẫn hằng mơ :
« Ước gì đây, đó, thuyền xuôi nước,
Giòng nước trường giang hết sóng... » Ơ !...

Hồ hơ hơ...
Ai đi chia sẻ sơn hà
Ai về dẫm nát lòng ta, tình người ?
Ơi hỡi người ơi !
Con sông Bến Hải rạch đôi quê mình !

Hồ hơ hơ...
Người làm thính ? — Không, không thể làm thính.
Vườn quê xứ Việt của mình, anh em !
Ôi là điều linh, ôi là điều linh !
Con sông Bến Hải nở tình chia phối...

Hồ hơ hơ...
Bắc, Trung, Nam, hồi mấy trời ?
Nói chung tiếng nói, giọng, lời Việt Nam.
Con sông Bến Hải lỗi lầm, đại ngày !

Hồ hơ hơ...
Hát lên mà đôi mắt đỏ ngầu,
Mà lời ngao nghen, mà câu ngập ngừng.
Việt Nam ơi ! Ôi Việt Nam !
Con sông Bến Hải theo lăm sông Gianh...

Hồ hơ hơ...
Ai nuôi ý chí ? — Tan tành ?
Không, không, những mái đầu xanh nặng nguyên.
Nguyên gì ?
Ước nguyện rằng :
Sau cơn sóng gió đảo điên,
Con sông Bến Hải chở thuyền qua sông...

Hồ hơ hơ...
Bắc, Trung, Nam, một tâm hồn,
Việt Nam chung cõi, non sông muốn đời !
Ơ anh em ơi ! Ơ anh em ơi !
Con sông Bến Hải trả lời làm sao ???

Hồ hơ hơ...
Đâu một lời thơ, một lời thơ
Mà dân đất Việt vẫn hằng mơ :
« Ước gì đây, đó, thuyền xuôi
nước,
Giòng nước trường giang hết
sóng... » Ơ !...

Bà Nẵng, đầu mùa gió rớt
TỎ NHƯ



Bác sĩ HOÀNG MỘNG LƯƠNG

Cựu giám đốc y tế Trung Việt Đại biểu
Hội Quốc tế Chăm cứu

1) Chuyên trị bệnh đau mắt.
2) Chuyên môn chăm cứu—Trị các bệnh khó bằng phép, CHÂM
CỨU với các máy y điện tối tân. Bệnh như đau đầu, đau lưng,
tê thấp, tê bại, kinh phong, hen siêng, kinh nguyệt thất thường,
bệnh tử cung, bệnh bao tử, bệnh âm suy, dương kém, bệnh cam
tích : con nít ốm xanh lâu lớn.

Phòng khám bệnh :

244 Arras Saigon—Trước thành Óma
giấy nói : 21522

Mỗi ngày sớm từ 8 đến 12, chiều từ 3 đến 6 giờ
Chủ nhật nghỉ



AI NĂM, ngôi sao của Nã Phá Luân bắt đầu lu mờ ở phương trời Tây Âu thì cũng ở đây, chân trời Tây Âu nhú lên một ánh hào quang chói lòa...

Ánh hào quang này rồi đây sẽ soi đường cho Nhân loại đặt gót vào một thế giới **ÂM THANH** — vào một cõi **TÌNH CẢM** — mới mẻ: Tình cảm của lớp người **SIÊU VIỆT**, của lớp người **VƯỢT CẢI ĐANG CỔ**, của lớp người **CÁCH MẠNG**.

Năm đó là năm 1813.

Ánh hào quang đó là nhà soạn nhạc Richard Wilhelm WAGNER, một thứ Hy mã Lạp sơn mọc lên giữa một bầy chim chích; nên chim chích ngó vào đâm ra chổng mặt, đâm ra hoa mắt ù tai rồi đâm ra thối bủ, mĩa mai, chê bai, mạt sát...

Khiến cho người nghệ sĩ không lờ ấy, từ thủa cất tiếng khóc chào đời cho chí đến phút thở hơi cuối cùng, không có lúc nào là không bị cái thiên hạ « là là mặt đất » bài bác, phỉ nhổ, hắt hủi, hành hạ... vào chính ngay những khi ông rốc hết tâm can vào công cuộc **CỨU VỚT CHÚNG SINH ĐANG LẮM VÒNG SA ĐOÀ**, cứu vớt bằng lá bùa màu nhiệm khôn bì là **ÂM THANH**, là **NHỊP ĐIỆU**: âm thanh gọn gàng để uốn lại lòng con người quay quắt, cong queo, nhạc điệu sắc bén để nắn lại cái thể sô bồ của một thời đại loạn, kết quả tất nhiên của cuộc Tây Âu Đại Khủng Hoảng, kéo dài từ 1789 đến mãi tận 1871.

Thành thử bản nhạc của ông đã hóa ra ngang cung lờ nhịp đối với khúc hợp tấu của thế nhân, hay, nói cho đúng hơn thì khúc hợp tấu của thế nhân đã lờ nhịp ngang cung đối với bản nhạc phi phạm của một con người **QUÁ KHỔ** — con người vượt quá mức của thế thường.

Do đó, mà đời sống vật chất của ông là cả một chuỗi ngày eo sèo thế thảm (lại còn quá cả ác cảnh của Tú Xương « *vợ lăm le ở vú, con lấp tênh đi bởi* » ! vì bà Wagner, nhũ danh là Minna, sau ngày thành thân với ông cốt để diễn xuất nhạc phẩm của chồng, thì đã bỏ Nghề tở mà thực thụ nhận chức u già để trả nợ cho đức lang quân, mà cũng chẳng xong, khiến cho mười năm chân gối là mười năm tù đầy: ông chính thức ngồi tù... nợ; bà coi gia đình là một thứ địa ngục dương gian; còn đời sống tinh thần thì hăm hiu vô vô trong cảnh « tiên lạc xuống trần », luôn nửa thế kỷ hủi quạnh vô vàng, một mình đương đầu trong thì với mọi nỗi chỉ bức của « ái khanh », ngoài thì với mọi « chiến dịch phản công » của mọi phường đồ kỹ, của mọi chính thể lạc hậu phong kiến (như Karl Marx, ông đã tham gia phong trào cách mạng Dân Chủ Xã Hội về năm 1848).

Luôn nửa kiếp người, nhạc lòng ông là cả một chuỗi thở dài (hiểu theo cả nghĩa thông thường lẫn nghĩa chuyên môn của Nghề Tở). Ấy thế mà trong những tiếng nấc nội tâm đó, trong bước lưu vong đó, giữa những câu róc rạc và nguyên rủa thiên tài đó, ông đã ca lên biết bao nhiêu khúc nhạc bi tráng, trầm hùng như *Rienzi* (1839) *Tannhauser* (1845) *Lohengrin*; (1845); *Vaisseau fantôme* (1848); *Tristan et Isolde* (1857-1859); *L'Anneau du Nibelung* (1854-57)...

Và những ngón đàn của Bá Nha đó đã lọt vào tai... hai bậc Từ Kỳ:

Từ Kỳ đầu tiên là nhà vua Louis II xứ Bavière, về năm 1864, đã triệu ông từ Paris trở lại quê hương, dựng lên sân khấu « Vạn niên thanh » ở Bayreuth (ngay sau ngày ông qua đời, đã hóa thành cung tằm hành hương của toàn thể thế giới chuộng nhạc).

Từ Kỳ thứ nhì là... nàng Cosima, con gái yêu của nhà Kỳ nhạc Liszt, đã dâng hai chục tuổi xuân của mình làm nguồn nhạc cảm cho ông luôn sáu năm liền, từ ngày ông hồi hương cho mãi tới giây phút ông hoàn thành hai khúc nhạc kiệt tác của mình, là *Les Maîtres Chanteurs de Nuremberg* (1867) và *Parsifal* (1870); thì mới chịu phó thác cả phần xác lẫn phần hồn mình cho người tri kỷ, để cùng nhau cùng tấu lên khúc nhạc « đồng thanh tương ứng », giữa bầu không khí (vẫn còn) đầy rẫy những ghen tỵ nhỏ nhen, những ganh đua bần mọn cốt tâm phá hoại thiên tài.

Bởi vậy, mặc dầu là được an hưởng trọn vẹn hai mối

tình « cảm kỳ và cảm sát », thế mà luôn một hơi 13 năm liền, Wagner nỗ lực tranh đấu mỗi một giữ vững được rạp hát của mình ở Bayreuth và nhất là một cho diễn xuất nổi « khúc nhạc tình đời » của mình là bản *Parsifal*.

Vì người yêu mà viết cho người yêu cùng yêu đời với mình. Lần đầu tiên trên đời mình. Wagner được thiên hạ hoan nghênh trong bản *Parsifal*. Nhưng, thương ơi! Đó cũng là lần cuối cùng: *Parsifal* diễn « cho Cosima » vào vụ tháng Tám 1882, thì đến vụ Xuân 1883, Cosima vận đồ đại tang đưa Wagner về an nghỉ ngàn thu ở « đất thánh » Bayreuth.

Một trang thiên tài được một trang quốc sắc vượt mất trong giây phút cuối cùng. Đó là một vĩnh hịch cho Wagner. Song vĩnh hịch hơn nữa là Cosima (Von Bülow) đã cùng con trai, là Siegfried nỗ lực truyền bá tác phẩm của chồng của cha, giữa sự ghê lạnh của đa số chúng nhân, nỗ lực cho đến ngày thu được những Kỳ công chưa từng thấy ở trong lịch sử nhân loại nói chung và ở trong lịch sử âm nhạc nói riêng:

1883 Wagner mất đi, giữa sự thờ ơ của thiên hạ.

1891 Paris còn huýt còi vô « *Lohengrin* »...

Thế mà...

Thế mà, đến

1953 thì rạp hát ở Bayreuth đã chứa nổi 2.000 quan chúng;

Sân khấu sâu 38 thước, cao 30; 538 diễn viên, trong đó có 160 nhạc công và 130 hợp tấu viên; nguyên có việc « ánh sáng » đã phải dùng tới 20 thợ điện vận dụng 3000 đèn chiếu với sức của 617.000 watts, để cho toàn thể thế giới « nhạc sĩ » của 51 nước trên hoàn vũ đổ tới Bayreuth, sau khi rập vô *Parsifal* tới 649 lượt, rồi đã đến *Parsifal* cả thảy 274 lần, mỗi lần tốn kém bỏ nhỏ cũng mất hàng vài chục triệu đồng bạc... Đông Dương.

Thật là sự nghiệp của hạng người ngoại lệ, sống đã vượt khuôn khổ của cái sướng cái khổ thì lúc chết đi rồi cũng vẫn còn vượt ra ngoài khuôn khổ của sự thành và sự bại; bị ghen ghét đã ở trong vòng vĩ đại thì được yêu chuộng cũng vẫn ở trong cảnh vôi vọi của **CHUỘNG** của **YÊU**.

Viết lên không trung ★ ★ ★ CUỘC ĐỜI NGOẠI LỆ ★ ★ ★ của NGÔ ĐỒNG THANH

THƠ ★ THƠ ★ THƠ

BÓNG NGÀY XANH...

Trời u ám,
Mây đen xám
Cành cây đã dìm lá vàng.
Gó đi gọi lá hãy mang thu về.
— Thu về...
Trần trẽ lá rụng.

Gió vẩn thổi,
Lá vàng rơi.
Trên vai em nhỏ mắt sáng ngời,
Chân em nhẹ bước trên đời.
Gió khua vạt áo, miệng cười em xinh.
Em đang sống, đời học sinh,
Đời em trăm mộng, tình em trăm tình

Chân em như chiếc lá vàng,
Gót chân hồng đỏ, nhẹ nhàng em đi.
Tay em nhỏ xiu, ôm ghì,
Quyển sách quyền vở biết gì lá rơi!

Một chiếc lá rơi,
Là một cuộc đời tan vỡ.
Một chiếc lá vàng,
Là một đời xanh đã hết.
Và ngọn gió nhẹ nhàng kia,
Là hồn chết!

Em vẫn đi.
Vào vơ trăm ý,
Vô tư em chẳng biết gì..
Em đang tưởng,
Lúc đến trường,
Quên hết buồn thương trong mùa
phượng

Cùng bạn bè gây mối tương thân.
Em không biết,
Có lần em kể không xiết,
Những cành hoa đỏ giữa ngàn lá xanh.
Mà nay hoa thắm lìa cành,
Lá xanh nay đã nhuộm vàng trời xanh,
Em biết không?
Em đang sống,
Nhưng ngày xanh.
Mái đầu em sẽ có ngày hết xanh.
Rồi như chiếc lá lìa cành,
Đời em như những lá vàng sang thu.
Em sẽ hiu

Và có ngày em sẽ...
Nhìn lá vàng rơi,
Em khóc đời vui sao ngắn ngủi,
Hôm nay em vui sướng,
Đến trường
Rồi đây em sẽ lên đường chia tay.
Vì em hối, có ngày
Rồi trường em bước lên đường đưa
tranh

Và lúc ấy, những ngày xanh,
Rơi đầu mắt;
Còn lại đây,
Những ngày u ám chứa đầy khổ đau.

MINH THỌ



Hôm nay, chúng ta đi thăm vườn thơ của *Thương Bích*. Cảnh vườn *Thương Bích* có lắm « đồ hoa » vừa đẹp vừa thơm. Ngắm hoa ở vườn *Thương Bích* lúc ra về, tâm hồn chúng ta còn đôi chút lâng lâng rạo rực với sắc và hương ở những « đồ hoa » khéo gọt rửa như:

Quê hương xưa lìa bỏ
Luống cày chẳng ai trông
Vườn dâu bên bãi vắng
Ruộng sâu ở ven sông
Những câu hò tình tứ
Mấy bài hát đêm trăng
Đường quê thơm mùi rạ
Niềm vui buổi hoa đăng
Một ngày xa tất cả
Mấy buổi lịm chờ mong
Nhớ quê mờ khói trắng
Nhớ lúa chín trên đồng

Nhớ và thương quê lắm. Thật đúng với đề tài mà *Thương Bích* đã đặt cho « con đề » của mình: *Bài thơ thương nhớ*.

Xa quê, mỗi một chúng ta đều có nỗi nhớ niềm thương như *Thương Bích*, những gì thương nhớ mà biết ghi lại như tác giả « *Bài thơ thương nhớ* » kể ra thì cũng ít người lắm vậy! Nhưng « *Bài thơ thương nhớ* » muốn nói cho chúng ta biết những ai « thương nhớ » đây? Phải chăng đó là hàng vạn đồng bào Bắc Việt tản cư vào Nam sau ngày ký hiệp định Genève vì:

Với hai bàn tay trắng
Họ lủ lượm về đây
Nặng lòng nhiều cay đắng
Thống khổ đã chất đầy

và:
Nơi đây người từ xứ
Vội rời bỏ quê hương
Mong theo nhiều chua xót
Gặp nhau giữa phố phường

Chiến tranh còn ngấm lửa
Vội rời bỏ quê hương
Tiếc lòng tre xanh thắm
Tiếc bắp lủ bên vườn

Bỏ hoa gồm 40 cọng, hơn phần nửa, cùng một sắc, một hương, ngấm lâu e cũng không làm « khoái » mắt, và thỏa lòng người xem mấy.

Trong « *Bài thơ thương nhớ* », vài đoạn, ý thơ chống nhau, đọc lên vẫn nghe êm tai, từng cọng hoa một nếu được tách ra vẫn vừa đẹp, vừa thơm nhưng xếp sắp lại mới thấy rõ chỗ lợm lắt bâng quơ, phải chăng trong việc trình bày tác giả đã tỏ ra vụng về, đáng tránh:

Đêm trăng khốc ly cách
Sớm thăm trách chia lìa
Tối ấy nhiều sao sáng
Ai chờ dài trong khuya?

Cũng như:

Đêm xuống dần... đêm xuống
Bài hát mệnh mỏng sầu
Ngày mai trời lại sáng...
Ôi! ruộng lúa vườn cau!

Nếu tác giả có thiện ý gì trong cái việc trình bày ấy đi chăng nữa thì đây cũng chỉ là một việc làm gượng gạo mà thôi, không nói lên được cái gì cả.

Xong « *Bài thơ thương nhớ* » *Thương Bích* lại trình bày cho chúng ta xem « *Mấy vần ly cách* » và có vài nhận xét của tác giả xét ra không đúng mấy. Hay là *Thương Bích* thích tạo những vần thơ cho « kêu », bất chấp ở những thực tế?

Hồng hà nước đỏ đôi mùa ấy
Vội lủ Cà Mau cũng một màu

Nước sông Hồng Hà có nhuộm màu đỏ chăng nữa thì lúa Cà Mau, hay bất kỳ lúa ở miền Bắc hay Trung cũng chỉ là một màu vàng thôi.

Phải không bạn *Thương Bích*? Và nếu như cặp mắt của người giữ vườn này có loáng vì trăm ngàn màu sắc và tâm hồn có ngây ngất vì đủ mọi hương thơm, cứ gửi ý kiến của bạn về tòa soạn.



TÂM ANH LỰC SĨ

Chuyện trình thám của Hồng Giang

NẮNG ban vàng rực rỡ. Vài tia nắng luồn lỏi qua đan thiên lý, tinh nghịch chiếu thẳng vào mắt tôi. Những dòng chữ ở tập bài mở rộng trên bàn như mạ vàng, ánh mực lung linh trong nắng một vẻ trơn nhẵn. Ôc tôi lúc đó ví như chiếc sân đánh si bóng nhoáng, những hàng chữ lần lượt trượt qua rồi, biến mất, không để lại một chút dấu vết nào.

Trước mắt tôi giờ đây hỗn độn những màu xanh của lá cây, màu hồng của giấy thơm, màu đen của hàng chữ... tất cả xao động rập rờn và đôi chỗ loạn xạ..

Hồn tôi từ từ lên cao. Nhưng tiếng ai the the từ trong bếp vắng ra như hồn tôi nhập vào the xác. Tôi khó chịu, dụi mắt ngồi thẳng dậy. Tiếng the the vẫn chưa thôi.

— Đây, nó có chiếc rương để ở góc buồng đây, muốn khám thì vào mà khám..

Tiếng mẹ tôi nổi lên, — Không, khổ quá, có ai bảo khám «khiếp» gì đâu, lúc mất thì có mấy đứa trẻ nhà tôi và thằng Hưng đứng đó; hồi trẻ nhà thì không có đứa nào biết đầu cổ, nên tôi mới cho thằng Hải sang hỏi xem Hưng nó có thấy đầu không chứ có phải khám xét gì đâu mà bà làm to chuyện quá thế.

— Khốn nhưng nó sang nó lại cứ rờ nắn khắp người thằng bé, làm như là...

Tiếng thằng Hải — em tôi — phản kháng:

— Cháu có rờ nắn đầu, chính thằng Hưng nó tự móc cả túi quần túi áo ra đấy chứ.

Tôi liền gọi thằng Hải ra hỏi đầu đuôi câu chuyện, thì ra mẹ tôi đi chợ về rồi vào làm bếp ngay, quên chưa cất tiền đi, còn để tạm ở túi áo cánh. Lúc cúi xuống nhặt rau, gói tiền rơi ra. Đang vội, mẹ tôi nhặt tiền bỏ tạm lên chỗ thành bếp, rồi lại tiếp tục nhặt rau. Lúc nhặt xong quay lại thì không thấy gói tiền đâu nữa.

Hỏi lũ trẻ nhà, không đứa nào biết.

Sau thằng Hải bảo lúc này có thằng Hưng cũng quanh quẩn chơi ở đây, mẹ tôi liền sai nó sang hỏi.

Anh cu Hải nhà ta muốn tìm cho ra số tiền ấy, liền sang hỏi:

— Hưng ơi, mày có tiền «thả» tao một châu «đá nhận» nào!

Thằng Hưng kêu không có tiền, tự móc hết các túi ra để chứng thực. Bà Tư mẹ thằng Hưng thấy vậy mới sang làm ấm lên.

Nghe rõ câu chuyện, tôi liền vào nói nhỏ với mẹ tôi:

— Thôi mẹ ạ, đừng nói lại bà ấy nữa. Mợ cứ thử đặt mình vào địa vị bà ấy xem; nếu bên bà ấy mất tiền mà cho thằng Hưng sang hỏi «hiếp» lời thôi là trẻ, thì liệu mình có tức, có cự lại không?

Thu xếp ổn thỏa câu chuyện rồi, tôi lại ra ngồi học. Nhưng khốn thay, óc cứ xáo lộn mãi lên vì bao câu hỏi hiện ra liên tiếp! Biết rằng có học bây giờ cũng chẳng «vào», tôi gấp sách lại dồn hết tâm trí suy nghĩ về vụ mất tiền về rồi.

Đã từng là tin đồn trung thành của Thế Lữ, Phạm Cao Củng; đã từng là môn sinh gián tiếp của Lê Phong, Kỳ Phát, tôi liền áp dụng phương pháp Loại trừ đã học một được của hai vị «Sư phụ trong sách» tôi quyết tâm làm rạn danh môn phái «Kỳ, Lê».

Lộn vào trong nhà, «com» nhẹ một điếu «Cỏ Tiên» của ông cụ, cái thằng tôi này mới khệnh khạng bước ra hiên ngắm người trên ghế, chân ghéech lên bàn viết, khoan khoái chum môi thả khói tròn.

Tôi nằm im, dõi mắt theo những vòng khói tan tác trong gió mát, khi trí óc đã trở lại minh mẫn rồi, tôi mới bắt đầu công cuộc loại trừ.

— Trong khi để tiền thì chỉ có bà cụ, lũ «nhóc» nhà mình, thằng Hưng và u già.

Ta có thể rút được hệ luận sau đây: «Vi bà cụ và lũ nhóc là người nhà, nghĩa là không thể lại đi lấy số tiền đó, nên những người đó phải được ở ngoài vòng «tra cứu».

Tôi lấy một cuốn sổ nhỏ, ghi tên mẹ tôi, sáu thằng em, thằng Hưng và u già, rồi lấy bút chì đỏ gạch tên mẹ tôi mẹ và lũ em đi.

Bây giờ còn lại thằng Hưng và u

già. Thằng Hưng và u già không phải là người nhà, nghĩa là có thể là thủ phạm vụ này, vậy hai người đó phải ở trong vòng «tra cứu». Ta phải xét từng nhân vật khả nghi một.

Thằng Hưng hãy còn nhỏ, có thể không dám lấy một số tiền khá (đối với trẻ con)... Nhưng tại sao nó lại phải móc hết túi áo túi quần khi thằng Hải đòi khao «đá nhận». Phải chăng trong khối óc ngây thơ của nó, nó nghĩ rằng chỉ móc hết các túi trong người mà không có tiền là đủ chứng tỏ rằng vô tội, nên nó đã làm như vậy để tự mình oan; hay là nó có tật giật mình, cố tìm đủ mọi biện pháp để che dấu tội lỗi?... Dù sao đi nữa, cũng không thể cho nó «trắng án».

Giờ đến u già, u mới vào có hai hôm!... đáng nghi! Cái giọng nói li nhí như đứa trẻ đứng khai tội trước mặt bố, thêm cái đôi mắt lăm lăm lét lét kia nữa... chà, nguyên bề ngoài của u cũng đã thừa đủ để tôi gán tội cho u rồi.

Trong óc tôi, hình bóng u già rõ dần lên... Nếu không kìm hãm được ý tưởng chủ quan của mình, thì có lẽ tôi đã «tha bổng» thằng Hưng, và gán cho u cái tội ăn cắp tiền của chủ với những bằng chứng (!...) kẻ trên.

Sau khi kiểm thảo lại một cách thật cẩn thận những điều suy luận của mình, tôi liền ghi chúng vào cuốn sổ tay lúc này. Tuy khoan khoái rất mực về những điều luận phân thật vững vàng (!) nhưng tôi vẫn hơi hoang mang ở chỗ có những hai tên trong «sổ đen», và mãi chưa tìm được một bằng cứ nào thật xác đáng để loại trừ bớt một đi. Bối quá, tôi đành thả mình vào tình trạng chờ đợi... chờ đợi những việc may bất thường có thể giúp tôi quyết định.

Đang đề hồn lần bước sang lĩnh vực của các văn, thì nhân thì thằng Hưng bế em chạy sang đưa cho tôi xem một tấm ảnh lực sĩ.

Tôi chăm chú nhìn, không phải là đề chiêm ngưỡng những bắp thịt cuộn cuộn, nhảy bóng của anh chàng lực sĩ xa lạ, nhưng thực ra trong óc tôi đang nổi lên một cuộc suy luận gắt gao.

(xem tiếp trang 39)

Có người hỏi tôi: «Bạn ghét hay ưa Picasso?» Tôi trả lời thần nhiên: «Rất ghét và rất ưa!» Người bạn trở mắt nhìn tôi như nhìn một kẻ khùng. Tôi mỉm cười:

— Tôi ghét Picasso vì thật tình tôi không ưa nổi những tranh vẽ quái đản của ông ta, nhưng tôi rất ưa Picasso vì ông ta đã vẽ nổi một con chim Hòa Bình.

Ấy sự mâu thuẫn chỉ có thế! Từ xưa đến nay tất cả những cái gì phụng sự, tượng trưng cho Hòa Bình đều dễ rung cảm lòng người... «Bạn tôi cũng cười. Thì ra lòng người khi nói chuyện đến Hòa Bình rất dễ thông cảm. Sáng nữ quý nhiều rồi! Người chết cũng không ít. Nhân loại đau đớn rên xiết vì máu lửa. Mỗi một người đều mơ một cánh chim cầu trắng với một cánh ô liu xanh mát màu hy vọng. Nói đến chuyện màu sắc tôi lại nhớ đến một mâu thuẫn khác.

Thủa nhỏ tôi rất thích cầu vồng. Cứ mỗi lần mưa tạnh, trời hơi hừng sáng, cầu vồng mọc lên, lũ chúng tôi lại tụ họp để nhìn ngắm, cãi lộn. Đứa thì nói cầu vồng năm sắc, đứa cãi lộn bảy màu. Rút cục không ai chịu ai. Câu chuyện không đi đến đâu bỗng dưng vấn đề khi có người khởi xướng: «Anh thích màu gì?». Tức thì mọi người nhao nhao lên. Kể chọn màu đỏ là vì màu tranh đấu, màu cách mạng. Người thích màu xanh, màu hy vọng tươi sáng. Cũng có người ưa màu vàng, màu của đế vương. Thế rồi màu tím, màu lục, da cam, lá cây v.v...

Đều được chọn hết. Còn lại màu đen và màu trắng là không ai nói tới. Và cũng còn lại mình tôi. Trước sự thúc dục của các bạn, tôi suy nghĩ rồi chọn màu trắng. Mọi người nhìn tôi ngạc nhiên. Thật ra thì tôi cũng thích màu đỏ, màu xanh hay màu vàng, v.v... nhưng vì lòng tự ái tôi không muốn chọn cái gì người khác đã nhận. Tôi giảng giải: «Màu trắng tượng trưng cho sự trong sạch, trình trắng. Màu trắng thay cho sự tinh khiết của linh hồn».

Tôi ưa màu trắng là vì tôi muốn cho lòng tôi lúc nào cũng trong sạch không vẩn đục, tội lỗi... «Tôi còn thêm» — màu trắng là sự kết hợp của mọi màu. Bây giờ anh thử lấy một tấm băng tròn kẻ đủ mọi màu rồi quay thật nhanh. Anh sẽ thấy sự xáo trộn thành một màu trắng...».

Lũ bạn tôi trẻ mới không tin. Mà thực ra chính tôi cũng không rõ là có đúng hay không vì đó cũng chỉ là điều tôi nghe lỏm được mà cho đến bây giờ tôi cũng chưa hề thử xem có «hải là» ngụy biện hay không?

Thời gian qua rồi khói lửa đến với tàn phá, giết chóc. Không cứ gì tôi, mọi người đều hiểu rằng màu đỏ của lửa, máu, màu đen của nồng súng và màu vàng chói của viên đạn kết hợp lại sẽ thành màu trắng của những vành khăn tang lạnh lẽo trên những mái đầu xanh của vợ mất chồng, con mất cha, anh mất em; trên những mái đầu bạc của mẹ mất con, ông mất cháu...

Tất cả kết hợp lại sẽ thành màu trắng the lương của những thiếp quan tài mộc, của những cây thánh giá trên những nấm mồ cổ quạnh, điêu hiu. Tôi đã đi theo những vành khăn tang trắng toát dưới nắng hè đưa những người thân thiết đã

ngủ vì lửa đạn. Tôi cũng đã lê bước giữa những chiều đông âm đạm theo những chiếc áo sơ gai trắng đục dưới sương chiều, lòng tôi tái lạnh. Ôi thâm thiết làm sao!

Thế là tôi dám sợ màu trắng, ghét màu trắng. Nhưng sự mâu thuẫn này thực là dễ hiểu!

Hội nghị Giờ neo nhóm họp, tái họp, rồi kết liễu. Tiếng súng ngừng nổ. Người dân Pháp vui sướng reo mừng vì máu thanh niên Pháp thôi đổ. Người dân Thế giới nhẹ nhõm vì khói lửa đã tắt, viên ảnh chiến tranh dần phai.

Nhưng lòng người dân Việt tôi, thế lương trước cảnh chia rẽ giang sơn, đất nước. Cánh chim Hòa Bình lộ rạn trên nền trời, nhưng chấp chừng làm sao!

ĐÀN CHIM TRẮNG



của NGUYỄN SƠN HÀ

NGÀY XƯA đọc chuyện Tàu, tôi thường bật cười lúc có đoạn sử giả một nước yếu đến cầu viện một nước mạnh khi nước mình bị xâm lăng đã cười ba tiếng, khóc ba tiếng trước sân rồng để phân giải điều hơn lẽ thiệt và bày tỏ niềm đau. Tôi nghĩ rằng nẻo miệng để khóc rồi mà cười thật là lố bịch. Nhưng tới ngày nay trước cái cảnh dở khóc, dở cười của đất nước, của lòng người, tôi mới thấy thấm thía về cái chuyện cười nên giọng, khóc không nên lời...

Ngày còn bên trên vì tuyến 17 tôi có một người bạn khá thân. Anh ta và tôi cứ ăn hạn là tôi không sao về được để khánh thành nhà mới. Các nhà dựng lên bằng mồ hôi, nước mắt. Thế rồi một chiều

chúng tôi gặp nhau trong căn nhà của bạn tôi. Gặp nhau để tôi hôm đó rút về bên dưới vì tuyến 1

Tối hôm đó đoàn xe lên đường thì lửa bỏng cháy. Anh lửa bốc lên chói lọi soi sáng một vùng. Trước mặt tôi là nghĩa địa. Đám cỏ xanh sẫm bỗng đổi thành màu vàng rực. Tôi nhìn ánh lửa cuốn cuộn trong đêm buốt miệng: — «Lửa đẹp quá!» «Người bại trận trường trường nhìn tôi, nhìn ánh lửa, nhìn những nấm mồ, huân thối: — «Đẹp?» Mặt gã đồ hồng, nồng sùng trên vai sáng ánh.

Tôi không biết người nào đã châm lửa, nhưng tôi hình dung thấy nỗi đau xót, căm hờn của con người đó, con người đã thiêu hủy máu thịt, nước mắt của mình..

Từ vùng cát trắng tôi đến miền đất đỏ. Ngắm giòng sông Hiền Lương xanh ngắt bên hàng cây, ruộng lúa tươi màu lòng tôi xao động. Thủa xưa có người đã «Hồn sông Gianh» hẳn ngày nay sẽ «Oán sông Hiền».

Mực và lệ có lẽ sẽ chảy nhiều hòa nước bạc tuy rằng máu đã ngưng rơi. Nhưng nếu «hồn sông Gianh» kéo dài tới hai trăm năm mà non sông vẫn thu về một mối thì sông Hiền Lương có nghĩa lý gì với cả một ý chí thống nhất của dân tộc? Lịch sử đã chứng minh như vậy và lòng tôi tin tưởng vô chừng! Có những cánh chim trắng bay dọc giòng sông về phía chân trời. Nhưng đó chỉ là những cá h cò trắng.

Chúng ta đều mơ một ngày có những bàn tay với những ngón búp măng thon nhỏ trắng khép lại trên đôi cánh chim trắng muốt. Những cặp mắt đẹp ngước lên. Những bàn tay vút mở, cội mở như lòng người tung lên nền trời những cánh chim: Những cánh chim trong trắng tung bồng trên nền trời xanh tươi trong sáng...

Huế, thu 54



KỊCH XÃ HỘI MỘT HỒI MỘT CẢNH CỦA MINH ĐĂNG KHÁNH

Thảm kịch xã hội này xảy ra trong gia đình ông HỘI LỄ, một thương gia giàu có. Hai vợ chồng vào Shigôn kinh doanh đã lâu, có hai con: Lâm và Hoài Đức ăn học ở Hà Nội. Tình thế mới ông bà Hội Lễ gọi hai con vào Nam để tiếp tục sự học.

THỜI GIAN.— Suốt một đêm mưa gió ngày chủ nhật 26-9-1954... cho đến hùng sáng hôm sau.
KHÔNG GIAN.— Trong phòng khách tại nhà riêng của vợ chồng ông Hội Lễ ở một phố gần nhà thờ Huyện Sĩ.

BÀI TRÍ.— Rất sang trọng. Một bộ sa-lông kiểu mới. Trên « đi-văng » một máy phát thanh xinh xắn. Góc bên trái kê bộ bàn giấy, sách vở gọn gàng. Trên bàn để một máy điện thoại. Tường treo mấy bức tranh sơn mài, và mấy bức họa của các họa sĩ Tàu danh tiếng.

TÓM TẮT KỲ TRƯỚC

Hiền kể lại cho Hoài Đức nghe chuyện đời nàng và cuộc tình duyên hồi Lâm và nàng còn ở Hà Nội.

Lâm, Trác đi chơi về. Hiền tạm lánh mặt.

Trác vào nhà trước.
Cuộc xung đột, lời qua tiếng lại giữa Đức và Trác.

V

TRÁC (cười nhạt, lấy thuốc lá ra hút) Gồm cô Đức nóng tính quá, cô nhận xét sai đây chứ. Không nên « vợ đưa cả năm » như vậy cô ạ.

HOÀI ĐỨC.— Lại còn « vợ đưa cả năm », chính anh, (bầu môi) Chính anh xúi anh Lâm để anh Lâm bắt tôi đi học nhảy đầm.

Học nhảy đầm đi « ban pha mi » (bal famille)... Phải! chính anh hay đề xướng ra những đêm « liên hoan » để theo kịp « trào lưu tiến bộ » của văn minh hủ bại Âu Tây!.. Phải! chính anh... và cả bọn các anh đã đề xướng ra những trò chơi hú tim chùa Láng, đề báo chí nó chữ như trát trấu vào mặt mà không biết xấu...

Phải! bất chước « cao bồi ». Các anh « cần », các anh đuổi theo bắt nạt đàn bà con gái chúng tôi. Hừ!... ở Hà Nội thì ai còn lại gì cái tên « TRÁC XOẢN ».

NHÂN VẬT:

ÔNG HỘI LỄ.— Một doanh thương giàu có, hiện đang hoang mang vì thời cuộc. 59 không tìm được hạnh phúc. 49 tuổi.

BÀ HỘI LỄ.— Vợ nhà doanh thương. Nhân tình của Cả Khoan. Thêm khát y'u đương Đạo đức giả. 40 tuổi.

CẢ KHOAN.— Công chức có thế lực. Trai lơ, xảo quyệt. Thích bộ đồ nịnh hót để đem quyền lợi lại cho bản thân. 43 tuổi.

LÂM.— Con trai Hội Lễ Hoang thái của thời đại. 22 tuổi.

TRÁC.— Bạn thân của Lâm. Thanh niên sa đọa 26 tuổi.

HOÀI ĐỨC.— Con gái Hội Lễ, em ruột Lâm. Nữ sinh, đẹp thầy mị. Ngây thơ. Trong trắng, giàu tình cảm. 18 tuổi.

HIỀN.— Người yêu của Lâm, và là nạn nhân của xã hội đau thương. 20 tuổi.

TUẤN.— Con trai Hiền. Lâm. Nguồn hy vọng của « ngày mai tươi sáng ». 4 tháng.

Trác xoắn... Trác cần, là anh chứ còn ai nữa... Các anh là anh hùng? Anh hùng với ai? anh hùng với những đứa bé hơn mình, có thể hơn mình, anh hùng với đàn bà con gái... Thanh niên các anh như thế à? Không biết nhục.

(Nói dần giọng) Đây tôi nói cho mà biết... Anh đừng làm thiếu nữ Hà Nội đều hư hỏng cả như anh đã tưởng. Con gái Hà Nội không phải hoàn toàn là bọn ham « ban-pha-mi » dễ dàng như anh đã gặp.

(Mặt Hoài Đức đỏ gay đỏ gắt, nói như muốn trút hết bao nỗi bức tức, Trác cười gượng gạo không nói được. Vừa lúc ấy Lâm sỏ cửa chạy ra, quần áo xộc xệch chen choàng sủa sủa hơi men.)

LÂM.— Gì thế này, Trác... gì mà ồn thế?

TRÁC (vội chối, cười nhạt).— À không, cô Đức vừa mới kể lại mấy kỷ niệm vui vui ở Hà Nội. Hồi cô ấy học ở trường Sainte Marie.

LÂM (hất hàm).— Thế nào? Có thấy cái ấy không?

TRÁC (Nhún vai).— Không thấy gì cả.

LÂM (Quay lại Hoài Đức).— Đây Đức, đây em nhà cô nhát được cái thư gì của anh không?

HOÀI ĐỨC (Vội buông xõng). Không!

LÂM (ngập ngừng một lúc).— Đây Đức... Đức có thấy ai?... Khi nãy có

thấy ai lại đây hỏi anh không?

HOÀI ĐỨC (không quay lại).— Không.

LÂM (Hỏi gặng).— Không có cô nhát lại đây hỏi tao cả à?

HOÀI ĐỨC (quay phắt lại).— Thì em đã bảo không có ai lại hỏi anh cả mà...

LÂM (thở mạnh như trút hết nỗi lo âu).— Chà thế là may, may quá!

TRÁC (vỗ vai Lâm).— Thế là nhẹ « nợ » nhé tao đoán có sai đâu. Thật đúng tao là « Lỗ cốt tử đại nhân » tái sinh nhé. Chắc nàng của mày đã vớ được một « công tử Bạc liêu » nào đó nên chẳng lại với mày nữa chứ gì?

LÂM (vuôn vai, rún rún vài nhịp rumba) Thoát nợ, thế mà tao cứ lo canh cánh mãi từ tối đến giờ...

HOÀI ĐỨC (dây mạnh ghê ghê gây thành tiếng động).— À! em không ngờ anh Lâm mà nói được những câu như thế.

TRÁC (nhéo một bên mép).— Ở... ở... không ngờ... Có gì mà cô Đức lại bảo là không ngờ?

HOÀI ĐỨC (Nhiều hai hàng lông mày nói dần giọng).— Phải! tôi không ngờ các anh có những câu nói như vậy.

À ra thế, ra thế là tư cách của con người mang tiếng tri thức! (bầu môi).

LÂM (đứng dậy).— Đức! Mày nói cái gì, nói lại tao nghe nào?

ĐỜI MỚI 138

HOÀI ĐỨC (vẫn bầu môi).— Lại còn phải nói lại nữa cơ à? Tôi tưởng chỉ có ở trong truyện, trong tiểu thuyết người ta mới bịa đặt ra những mẩu chuyện làm ly thảm khốc. Thế mà hóa ra là chuyện thật, truyện đời, chuyện trong gia đình tôi, chuyện của anh tôi (nói mỉa mai).

LÂM (vội bước lại, chỉ tay vào mặt Đức).— À thế ra mà... (nhìn vào túi giật lấy bức thư ra) À đồ ăn cắp, đồ khốn nạn... mày lỏ mò để ý đến...

TRÁC (vẫn có nụ cười khả ố).— Hay quá! cô Đức cứ thích « đâm xam vào cuộc đời tư » của người khác (Hà... Hà...).

LÂM (xem qua bức thư hất hàm hỏi).— Còn cái ảnh đâu?

HOÀI ĐỨC.— Tôi không biết. Hừ! Chính các anh mới là đồ khốn nạn, các anh đã làm khổ người ta...

LÂM.— (Câu quá, nghiêng rằng tát mạnh làm Đức ngã chúi xuống đất).

Đồ chó! mày biết cái gì? Cái ảnh đâu? mày có đưa đây cho tao không thì bảo?

TRÁC.— (Giật lấy lá thư xé vụn đi) Phi tang đi cho được việc. Lâm ơi, có lẽ cất trong buồng mày ạ.

(Lâm định chạy lại mở cửa buồng, nhưng Hoài Đức vội đứng chắn ngang).

HOÀI ĐỨC (giật nước mắt).— Các anh... các anh không được vào buồng riêng của tôi.

LÂM (sừng sộ).— Tao cứ vào. Tao là anh mày, mày có quyền gì mà mày cấm tao?

HOÀI ĐỨC (Luống cuống).— Các anh... các anh...

TRÁC.— Nhất định là cất ở trong buồng, phải lấy lại cho bằng được mà « thủ tiêu » đi Lâm ạ. Mà sao lại không cho vào, có lẽ có người, hay là « kếp » của em mày ở trong ấy.

LÂM (vỗ trán).— À đúng rồi, mày có mở không? Tại sao mày không cho tao vào buồng của mày. Thế ra mày đem trai về cái nhà này. Đồ khốn nạn! Thăng nào? mày yêu thằng nào hả đồ đốn mặt. Thăng nào ở trong này nói mau?...

NHẠC ĐỆM.— Tiếng dương cầm tấu một đoạn nhạc rộn rập và... cánh cửa buồng mở. Hiền ôm con đầu tóc rũ rượi chạy ra nắm lấy tay Lâm.

HIỀN (ngẹn ngào).— Anh!.. anh Lâm... anh... em đây mà... đây, con anh... con chúng ta đây... anh... anh...

(Lâm giật mình, trợn mắt, lộ vẻ

sừng sộ vì bất ngờ thái quá. Lâm lùi dần lùi dần ra phía cửa, há hốc mồm không nói được).

HIỀN.— Kia, anh! (Nâng ngà khụy xuống « đi vắng » lịm đi. Hoài Đức đỡ đưa con và Hiền ngồi tựa vào ngực nàng.

Tay Hiền rơi ra tấm ảnh. Trác nhìn thấy vội bước lại gần dặt lấy, xé vụn, bỏ vào mồm nhai...

HOÀI ĐỨC.— Các anh... các anh... (không nói tiếp được nữa).

Vừa lúc ấy cửa bật tung ra, Hội Lễ và Cả Khoan bước vội vào. Lâm Trác giật mình lại càng ngạc nhiên. Trác đứng che trước mặt Hiền, Đức nên Hội Lễ và Cả Khoan không thấy.

HỘI LỄ (ném mạnh cặp đũa bàn).— Các con đã về đây à. Đây các con xem

Thương thương gửi các em bé lạc lõng bị cha mẹ bỏ rơi...—M.Đ.K.

cái thư nặc danh của bọn cướp nào nó định tống tiền ba đây này...

Đây, lúc ba và hai bác vừa mới ngồi xuống bàn ở trong bar Kim Sơn thì có cái thằng nào lạ lắm, đưa cho ba bức thư này rồi nó đi thẳng.

CẢ KHOAN.— Nếu bọn mình mà coi ngay cái thư lúc đó hi, thì có lẽ bắt được cái thằng nó đó.

HỘI LỄ.— Lâm, con xem làm cái đơn kèm theo đề mai mà trình cho cảnh sát họ biết con nhá.

(Lâm Trác không nói, đứng ngẩn người) Kia! chúng mày? (Quay lại phía Hiền và Hoài Đức) Sao thế này Đức? Ai kia...

HOÀI ĐỨC.— (nức nở) Thưa... thưa... ba... dạ... anh Lâm...



LÂM (Giật mình với chỉ tay vào mặt Đức) Đức! mày không được nói láo, tao không biết gì cả.

HỘI LỄ (xua tay ra hiệu cho Lâm im, khoan thai ngồi xuống ghế, quay lại Cả Khoan). Bác Khoan ngồi chơi, để tôi hỏi chuyện chúng nó (quay lại Hoài Đức). Thế nào? đầu đuôi ra sao? Tại sao mà con khóc? hả Đức?

TRÁC (mặt cứ phớt lạnh như tiền).— Dạ thưa bác có gì đâu ạ. Chẳng hiểu hai mẹ con cô này ở đâu đến, rồi cãi nhau ầm ỹ cả lên.

(Hiền, Hoài Đức sừng sộ)

HOÀI ĐỨC.— Thưa ba thật không ngờ! Đây là chị Hiền, người yêu của anh Lâm, ở Hà Nội vừa mới tản cư vào.

LÂM (vung tay).— Con Đức! Im! mày biết gì chuyện của tao, chứng cứ ở đâu mà mày bảo cô này là người yêu của tao?

HỘI LỄ (chưa hết ngạc nhiên).— Làm sao? Lâm sao? Các con nói thật cho ba nghe nào. (Quay lại Cả Khoan). Đây bác Khoan...

CẢ KHOAN.— Vâng... Nì, chuyện chi lạ rứa cháu Lâm? Nì, rứa... đưa nhỏ nì là con ai rứa hi?

LÂM (Lấp bắp).— Không... không... thưa...

HOÀI ĐỨC (Nói tranh).— Thưa ba con nói sự thực ạ. Con biết hết cả chuyện này rồi. Anh Lâm quyến rũ người ta. Anh Lâm đã sống với người ta từ đạo học ở Hà Nội, và bây giờ có con, anh ấy định nhân tâm bỏ mẹ con người ta ở lại sống vất vưởng.

HIỀN (Run rẩy gượng đứng dậy nói trong tiếng nước mắt).— Dạ thưa... thưa ông, ông tha tội... cho con, con có lỗi nhiều lắm. Con không ngờ... (nâng đĩa bế) thưa ông đây, đứa bé này là cháu nội của ông.

TRÁC (ngật ngưỡng nhéo mép bước lại gần, khẽ cầm tay áo Hiền lay lay).—Ồ hay! cái cô này lạ nhỉ? Người ở « nước » nào mà « tro » thế. Chẳng quen chẳng thuộc gì, định đến đề đồ vạ cho bạn tôi đây à? Hà... Hà... Hà... (Trác cười hèn hèn).

Gió thổi mạnh, vài tia chớp sáng lè. Mưa rơi! mưa càng nặng hạt. Cánh cửa mở, bà Hội Lễ vào nhìn mọi người.

BÀ HỘI LỄ.— Cái gì mà đông thế này?

(còn tiếp)

Xem Đời Mới từ số 134.

HÙNG SÁNG * KỊCH CỦA MINH ĐĂNG KHÁNH * HÙNG SÁNG * KỊCH CỦA MINH ĐĂNG KHÁNH

ĐỜI MỚI 138

27

VĂN HÓA là phản ảnh trung thành nhất của đời sống dân tộc. Mà trong nền Văn Hóa thì hai ngành Văn chương và Nghệ thuật lại là hai phương tiện đi sâu bậc nhất được vào cuộc sinh hoạt của nhân dân, do đó chiều tỏa đậm thấm được ý nguyện và tâm tình của con người.

Thử đứng trên nhận định đó mà xét về công trình xây dựng Văn Hóa của nhà Trịnh thì thấy rằng: về cả hai mặt nhân dân (là đại chúng bị trị) và chính quyền (là giai cấp thống trị), nền Văn Hóa dưới thời Trịnh đã tỏ ra khá phần thịnh.

Về phía nhân dân thì nền văn chương bình dân có ghil lại rất nhiều ngôn ngữ, ca dao và truyện thuyết vô cùng phong phú, đề ca tụng công trạng của hạng minh quân hiền chúa (như: *Trại ơn vua, cưỡi thuyền rồng; Gái ơn chồng được bằng con*); hoặc đề cực tả cái cảnh « canh chiến chi sĩ » của thời quốc gia phân tán (như: *Ba năm trấn thủ lưu đồn, ngày thì canh gác tối dồn việc quan; chém tre, đồn gỗ trên ngàn; hữu thân hữu khổ phân nan cùng ai?*); hoặc đề bâng bở — tức là phê bình chỉ trích — hạng quyền cao chức trọng mà lại quen thói nạt dân (như biết bao nhiêu giai thoại cực kỳ thú vị về Trạng Quỳnh lồm chũa Trịnh, và Thị Diễm lồm Sứ Tàu).

Đến nền Nghệ thuật đại chúng thì nghệ Hát Xẩm và Hát Chèo đã bắt đầu chớm nở với những bài ca hoặc lâm ly thống thiết, phần lớn đề tố lệ lòng mong mỏi Thanh Bình, Thống Nhất (như bài: *Con sông sâu nước chảy đôi dòng, đèn khêu đôi ngọn em biết trông ngọn nào?*...); hoặc mỉa mai châm biếm phần lớn đề rêu giai cấp tư sản mới thành hình ở đất Kẻ Chợ, tức là chốn kinh kỳ (như bài: *Tuần Ty dạo cảnh*); hoặc cực tả cái thú ăn dật của lớp người « trùm chân của thời đại ấy » (như bài: *Tiểu phu*). Về ngành Kiến trúc và Trang trí thì thực tình, dưới triều Hậu Lê, thật là thời cuộc thịnh của nghệ thợ nề, thợ mộc, thợ chạm, thợ khắc (dấu tích còn lưu lại ở các đình chùa, dinh thự cho đến cả các tư gia nữa).

Về phía chính quyền (công định,

B.T.T.



ĐỜI SỐNG VĂN HÓA (trong cảnh rạch đôi sơn hà)

của giai cấp thống trị) thì, mặc dầu còn chịu ảnh hưởng của Trung Hoa khá đậm đà, song cũng đã biết nghĩ tới công việc xây dựng một nền Quốc Học (về nội dung thời, về hình thức thì vẫn dùng chữ Hán). Do chỗ chưa rút được hẳn mối ràng buộc của Trung quốc, nên nhà Trịnh chỉ mới dám tiến tới mức « cải cách » sơ sơ về văn hóa thôi.

Chúng cứ: « VIỆC IN SÁCH. — Người nước ta, học chữ Nào đã lâu mà những sách học như là Tứ Thư, Ngũ Kinh, toàn thị dùng sách in của Tàu cả. Năm Giáp dần (1734), đời vua Thuần Tông, Trịnh Giang mới bắt khắc bản in, các sách phát ra mọi nơi, và CẤM KHÓNG CHO MUA SÁCH IN BÊN TÀU NỮA. Ấy cũng là một sự lợi ích cho sự tài chính của nước ta. »

Đề nổi lời sử gia, chúng ta có thể nói thêm rằng. « Ấy cũng là một sự lợi ích cho tinh thần độc lập của dân nước. » Vì thái độ đó ai dám bảo không phải là một thái độ « chống đối để quốc láng giềng ra mặt » rồi. Hơn nữa, gần đây, suốt ba phần tư thế kỷ thuộc Pháp, và suốt mười năm kháng chiến

vừa rồi, thử hỏi xem đã có « cũ chỉ đối lập » nào về mặt Văn Hóa xúng vón với cũ chỉ của Trịnh Giang chưa?

Đến chuyện tuyển lựa nhân tài trong dân chúng thì họ Trịnh chú trọng vào hai điểm:

Một là trọng võ hơn văn (vì là thời loạn);

Hai là về văn quan thì quan

tâm đến hạng nội giám (tức là « quần chúng », thường dân).

Bởi vậy cho nên:

« VIỆC HỌC HÀNH THI CỬ. — Sự học hành về đời Hậu Lê thì đại khái cũng giống như đời Tiền Lê, trong nước ở đâu cũng lấy Nho học làm trọng. Ở quốc thì giám thì đặt quan Tể tửu và quan Tư Nghiệp để làm giảng quan, mỗi tháng một lần tiểu tập, ba tháng một lần đại tập. »

« Còn việc thi cử là việc Nhà nước chọn lấy nhân tài để dùng làm việc nước, thì đời nào cũng có. Từ khi nhà Mạc và nhà Lê tranh nhau ngôi vua, Bắc triều họ Mạc vẫn mở khoa thi ở Thăng Long; Nam triều họ Lê vì BẠN VIỆC BÌNH nên mãi đến năm Canh Thìn (1580) mới mở khoa thi Hội ở Tây đô; từ đó về sau cứ ba năm một kỳ thi hội, nhưng mà cách thức thi cử còn sơ lược, đến năm Giáp Thìn (1664) đời vua Huyền Tông, Trịnh Tạc mới định lại quy thức thi Hội. »

« Còn như thi Hương thì đến năm Mậu Ngọ (1678) mới định các điều lệ rõ ràng. Từ đó cứ ba năm một kỳ thi Hương: Thanh Hóa, Nghệ An, Sơn Nam, Sơn Tây, Kinh Bắc, Hải Dương, Thái Nguyên, Hưng Hóa, Tuyên Quang, Lạng Sơn, Yên Quảng đều có trường thi cả. Nhưng mà sự THI HƯƠNG BẮY GIỜ HỒ ĐỒ LẮM, không nghiêm như đời Hồng Đức. Như là về đời vua Dụ Tông, niên hiệu Bảo Thái thì đặt lệ ai thi phải nộp tiền minh kinh để lấy tiền làm nhà trường và khoản đồn quan trường. »

« Đến năm Canh Ngọ (1750) đời Cảnh Hưng, nhà nước thiếu tiền, lại đặt ra lệ thu tiền thống kinh, hề ai nộp ba quan thì được đi thi, mà không phải khảo hạch. Thành ra lúc bấy giờ những người đi làm ruộng, đi buôn, đi bán thịt, ai cũng được nộp quyền vào thi, đến nỗi lúc vào thi, người tranh nhau vào trường xéo đạp lẫn nhau, có người chết. Vào ở trong trường người dùng sách, kẻ đi thuê

người làm bài, học trò với quan trường thông với nhau, thành ra cái chợ thi. Phép thi cử bấy giờ thật là bậy. »

« Bậy » và « hồ đồ » là hai đặc tính của cái thế giới tri thức thời đó vì thời đó là thời dụng võ. Cho nên trai thời loạn đổ xô vào:

« TRƯỜNG HỌC VÕ. — Đời vua Dụ Tông, Trịnh Cương lại mở ra trường học võ, đặt quan giáo thụ để dạy cho CON CHÁU CÁC QUAN vào học võ kình chiến lược, cứ mỗi tháng một lần tiểu tập, ba tháng một lần đại tập. MÙA XUÂN, MÙA THU THI TẬP VÕ NGHỆ; MÙA ĐÔNG, MÙA HẠ THI TẬP VÕ KINH. »

« Lại đặt ra lệ 3 năm một lần thi võ. Thi thì đại khái là phải bắn cung, múa giáo, múa gươm, phi ngựa mà bắn cung và chạy bộ mà bắn cung, rồi sau cùng hồi nghĩa sách để xét học lực, hồi phương lược để xét tài năng. »

« Năm canh thân (1740) Trịnh Doanh lập võ miếu, chính vị thì thờ Vũ Thánh Vương, Khương Thái Công, Tôn Võ Tử, Quán Tử, v.v.. Ở đằng sau thì thờ Hưng Đạo Đại vương Trần Quốc Tuấn, và lại lập miếu riêng thờ Quan Công. Cứ xuân thu hai kỳ tế lễ. »

Như vậy thấy rõ giai cấp võ sĩ thời đó nắm phần ưu thế rõ ràng: phải xuất thân từ « nhà quan »; được huấn luyện toàn diện về lý luận và thực hành (văn võ toàn tài); hơn nữa lại được đào tạo có lẽ còn hợp lý hơn cả ngày nay nữa: hai mùa mát thì tập, còn mùa lạnh và mùa nóng thì học ở nhà.

Về nền Quốc Học, nhà Trịnh tập trung năng lực vào việc

« LÀM QUỐC SỬ. — Từ khi ông Vũ Quý là n sách Đại Việt thông giám, mãi đến đời vua Lê Huyền Tông nhà Hậu Lê, Trịnh Tạc mới sai quan Tham Tụng là

Phạm Công Trứ soạn sách Việt Sử toàn thư, kể từ vua Trang Tông nhà Hậu Lê cho đến vua Thần Tông, chia làm 23 quyển; nhưng mà bộ sử ấy không in. Đến năm bình thìn (1676) đời vua Hi Tông sai Hồ Sĩ Dương xét lại bộ quốc sử, nhưng chẳng bao lâu ông ấy mất, lại sai Lê Hi và Nguyễn Quý Đức chép nối từ vua Huyền Tông cho đến vua Gia Tông, thêm vào 13 quyển, gọi là Quốc sử thực lục. »

« Năm ất vị 1775 đời Cảnh Hưng, Trịnh Sâm sai Nguyễn Hoàn, Lê Quý Đôn, Ngô Thời Sĩ, Nguyễn Du soạn quốc sử, chép thêm từ Hi Tông cho đến đời Ý Tông, gọi là Quốc sử thực lục biên câ thảy là 6 quyển. »

Rút lại, họ Trịnh nhờ có tinh thần tự lập, nên đã giữ vững được tình hình nội bộ khá yên ổn trong một giai đoạn khá dài, đủ giúp cho nhân dân xây dựng nổi một nền Văn Hóa nếu chưa hoàn toàn độc lập thì cũng có hướng mở lối cho giai đoạn toàn thịnh sau đây.

B. T. T.

KỶ SAU:

ĐẠI LOẠN

BẠN ĐỌC THÂN MẾN

Yêu cầu các bạn mua báo dài hạn mỗi lần đổi địa chỉ tin cho Ty Quản Lý biết để tránh sự lạc báo.

Thư báo đảm gửi về nhà báo xin để địa chỉ:

Ô. Trác Anh, 117 Trần Hưng Đạo (Chợ lớn).

Bưu phiếu, ngân phiếu xin để tên: Ô. Trác Anh hộp thư 333 Saigon.

(Chớ dùng để tên ông chủ nhiệm: Trần văn Ân).

Cuộc biểu diễn rất ngoạn mục
TẠI NHÀ KHIEU VU

GRAND MONDE

Do cặp tài tử

JOE, MARIANNA VÀ LISBETH

TRÌNH BÀY

ĐỜI MỚI số 138



Hộp thư tòa soạn

- Bạn Lê Thứ (Nha trang):**
Cảm ơn lời bạn chúc. Đã nhận đủ. Đa tạ.
- Bạn Hoàng Thủy Mai (Huế):**
Hiền làm đầy. Luôn luôn chú ý và năng nổ. Hoan nghênh loại bài nói về P.N. Chúc sáng tác nhiều. Thân mến.
- Bạn Lê Văn (Mỹ Tho):**
Hoan nghênh bạn tặng ảnh để làm bìa Bức Linh bạn gửi đẹp lắm. Đa tạ.
- Bạn Châu Yên Nga (Hà Nội):**
Bạn cứ gửi cho chúng tôi xem. Thân mến.
- Bạn Lâm Tung Sinh (Thủ Đức):**
Rất đồng ý. Tin tưởng và chờ đón loạt bài đã nói trong thư. Thân mến.
- Bạn Ngọc Danh (Cần Thơ):**
Đời Mới không thể chiều ý bạn được vì không có mục ấy.
- Bạn Hương Ly Sơn (K.B.C 40.14):**
Sẽ đăng, nếu như hợp với tôn chỉ của Đời Mới. Bạn cứ gửi. Sẽ có dịp phúc đáp thư riêng. Thân mến.
- Bạn Hoàng Liên Hoa:**
Được như vậy là nhờ các bạn đọc xa gần, nhất là bạn. Đa tạ lời bạn khen.
- Bạn Huyền Diệu:**
Nhận được bài của bạn đọc đều lần lượt nhần tin. Đời Mới có nhiều phần nhiều mục khác nhau. Bạn xem cũng rõ. Chúng tôi sẵn sàng tiếp nhận. Bạn viết thư thường lượng với quản lý về việc mua báo dài hạn. Thân mến.
- Bạn Thanh Phong (S.P.4147):**
Nếu đáng chúng tôi xin chiều ý bạn. Thân mến.
- Bạn Lê Lê en Nô (Cầu đă):**
Lời thơ đẹp lắm. Khuyến đúng thì mới nên khuyến « các em » chứ « bí mật » gì mà thốt lên những ý nghĩ như vậy. Đồng hi quan nhó. Chúc tiến, sáng tác nhiều. Thân mến.
- Bạn Triệu Hùng (Sàigon):**
Mong bạn cứ tiếp tục sáng tác.
- Bạn Thùy Dương (Huế):**
2 truyện ngắn ấy khổ đăng được ngoài ý muốn của chúng tôi. Viết song thề, hướng khác, sẽ thành công. Thân mến.
- Bạn Minh Phương (S.P. 4504):**
Đọc thư các bạn đọc cũng thông cảm được sự sốt ruột của các bạn. Bạn không nên lo. Có nhiều những cảm xúc chân thành và thật thì sáng tác được chứ gì. Thân mến.
- Bạn Ngô Thế Hán (Hà Tĩnh):**
Hoan nghênh bạn. Bài của bạn chúng tôi sẽ đăng vào số Xuân hiện đã bắt đầu tiến hành.
- Bạn Hiền Lương (Đà Nẵng):**
Chắc bạn hài lòng. Bạn nên theo hướng thư ấy. Chúc bạn sáng tác nhiều. Thân mến.
- Bạn Mai Khắc Huy (Nha Trang):**
Sáng tác nhiều bạn nhé. Tin tưởng. Sẽ có đăng. Đừng sốt ruột đấy. Thân mến.
- CÙNG CÁC BẠN:**
Trần Đình Vân (Huế), Như Ngọc (Đà Nẵng), Hoàng Uyển (Sàigòn), Anh Mặc, H. Thân (Fourane), Anh Tê. (Sàigòn), Nàng Sơn (Tân định), Bì h Phương (Tuy Hòa);
Thư và bài của các bạn chúng tôi đã nhận được. Đang xem. Cảm ơn các bạn nhiều. Kính chào thân mến.

29

28

Vũ Hoàng Chương

(tiếp theo trang 18)

cho dân chúng quen nghe tiếng ngâm thơ lạ tại đây không?

— Lạ tai hay lạ mắt là vì ở trong này chưa có dịp nào trình bày một buổi kịch thơ. Tuy cũng có những phân bình thơ ở các đài phát thanh, nhưng những người phụ trách không sốt sắng lắm, không tìm những phương pháp cải tiến và làm hào hứng, hấp dẫn người nghe. Có thể nhờ đài phát thanh trực tiếp gây nên một phong trào kịch thơ sôi nổi qua các làn sóng để dân chúng biết thưởng thức, thấm dần dần...

— Chắc hẳn anh đã bắt đầu.

— Thi sĩ cười mà nói khác đi.

— Đạo này tuy đã đỡ nóng nực hơn trước nhưng tôi vẫn chưa hợp và chưa quen được với thời tiết miền Nam. Nóng quá không làm gì được cả. Nhưng tôi sẽ cố gắng trong một dịp gần đây cho ra mắt các bạn xa gần mấy tập thơ của tôi.

Vì là phóng sự cấp tốc nên tôi đành phải nắm chặt tay anh từ ghế để nhận thấy thi sĩ Vũ Hoàng Chương vẫn còn say... và bắt đầu vào Nam này thi sĩ thêm « say » xuất bản mấy tập « thơ lòng », « say » xây dựng một mùa kịch thơ tại Sài thành, và chắc đang còn nhiều chuyện « SAY » nữa.

MINH ĐĂNG KHÁNH

Hộp thư Tòa soạn

Bạn Bình Phương (Tuy Hòa) :

Cảm ơn bạn cho ý kiến hay. Nhưng mong bạn hiểu vì có những bạn gửi bài mà không hỏi gì nên tòa soạn không biết trả lời ra sao nên để tắt như vậy. Hoặc những trường hợp thư từ đến muộn. Thân mến.

Bạn Lê Đào Linh (Huế) :

Đã nhận đủ. Sẽ đăng. Đa tạ

Bạn Khoa Khiêm (Huế) :

Cảm ơn bạn đã gửi. Chúng tôi đang xem. Nếu đăng xin chiều ý bạn. Thân mến.

Bạn Yến Khanh :

Mộ này ít sáng tác thế? Đã nhận được. Đang xem. Chào thân mến.

Bạn Sao Thanh (Huế) :

Nhớ « Cầu Bồ Rừng Thông à » ? Bài « Xuôi Thanh » lời thơ hay nhưng ý thơ ấy không đáng được. Say « vui liên hoan » « ặc lòng » lắm. Chúc sáng tác nhiều Thân mến.

Bạn Ngô Thanh Tùng (Sài Gòn) :

Thề tài thơ ấy cũ quá. Đừng nản nhé — Bạn tiền bộ đấy. Chúc sáng tác hàng — Thân mến.

Bạn Phan Quân (Sài Gòn) :

Bạn gửi cho chúng tôi xem qua mới có thể quyết định được. Thân mến.

Bạn Đỗ Đình Lâm (S.P. 4868) :

Rất cảm động khi đọc thư bạn. Chúng tôi sẵn sàng tiếp nhận. Ảnh đẹp bạn gửi cho cỡ lớn 18x24 hoặc « phim » cũng được. Thân mến.

Tiến bộ của khoa học

CHỮA BỆNH CÂM

CHO đến những năm sau đây, các thầy thuốc vẫn nhận là không chữa được bệnh cảm gây ra bởi một loại nạn động đến óc.

Bệnh cảm ấy có nhiều thể thức: Có người không nói, không đọc, không viết hay không hiểu được những tiếng, những chữ mà họ nghe thấy. Bệnh nhân khác không làm được toán, không phân biệt màu sắc, không nhớ lại một điệu nhạc mà họ quen nhất.

Họ có một trong những triệu chứng vừa kể, hoặc 2, 3 triệu chứng khác.

Một vài tai nạn tới óc, sinh ra những vết thương trong sọ, hoặc làm bệnh nhân mất trí hay trở nên câm. Một vài tai nạn khác làm cho các dây thần kinh tê dại đi. Cũng có những trường hợp va chạm làm cho bệnh nhân vừa bị thương, vừa câm, lại vừa tê liệt thần kinh hệ.

Một vài bệnh nhân bị cảm hẳn. Cũng có người ít lâu sau, nói được ít, tỉnh hơn, tùy theo phương pháp điều trị của thầy thuốc.

Hai sự khám phá lớn lao đã rọi sáng vào những vấn đề tâm tới ấy.

Năm 1861, nhà bác học Paul Broca, Người Pháp, chứng minh rằng tiếng nói của những người thuận tay phải, vọng ra ở nửa óc bên trái. Và ở những người thuận tay trái, tiếng nói

vọng ra do sự điều khiển các dây thần kinh ở bên phải.

Đầu thế kỷ thứ 20, một thầy thuốc người Suède (Thụy điển, ông Salomon Eberhard Henschen, tìm thấy rằng người ta sinh ra với 2 trung tâm phát thanh: ở mỗi một nửa óc có một nguồn tiếng nói. Một trong hai nguồn tiếng nói đó, được đem ứng dụng từ sớm. Còn phần kia hình như còn yên tĩnh, chưa hoạt động gì. Bác sĩ Henschen còn nói:

« Nếu một bên óc bị thương, bị tê liệt đi, thì rồi người ta có thể sai khiến cho nửa khối óc kia làm việc thay thế cho bên óc mệt ».

Năm 1917 bác sĩ Henschen đã 70 tuổi vẫn vui đầu vào công cuộc nghiên cứu về cách chữa bệnh câm. Ông so sánh những nhận xét tỉ mỉ về 1.500 người câm của 6 xứ. Ông kết luận rằng trong khối óc vẫn có những bộ phận giống nhau, từng đôi một, và có những hoạt động khác nhau.

Như thế, thu nhận màu sắc và hình ảnh vào mắt, là công việc của một đôi bộ phận thần kinh ở ngay trên đỉnh óc. Nếu một sự va chạm vào trung tâm bộ phận đó, làm cho những dây thần kinh bị thương tổn, tức khắc bệnh nhân mắc chứng « mù tinh thần » Nghĩa là có nhìn thấy nhưng không đủ trí khôn để nhận rõ mình

nhìn thấy gì và không thể nào đọc được.

Có cặp dây thần kinh khác điều khiển sự nói.

Sự thấu nhận về âm nhạc, mỹ thuật tính toán cũng được điều khiển bởi những cặp dây thần kinh khác.

Bác sĩ Henschen kết luận rằng nếu óc bị thương tổn một phần thì ta có thể hy vọng rèn luyện cho phần óc lành mạnh còn lại, có thể ứng dụng được với nhu cầu của con người.

Bác sĩ Henschen cho in những sự nhận xét nghiên cứu về 1500 bệnh nhân đó, bằng tiếng Suède. Nhưng sách đắt quá nên ít người đọc tới.

Năm 1930 bác sĩ người Đan Mạch Johannes Maagaard Nielsen đã học lâu ở các trường đại học Mỹ và Châu Âu, cũng nghiên cứu về sự hoạt động của óc. Ông hiểu được các danh từ khoa học bằng tiếng Suède của bác sĩ Henschen, liền tóm tắt các điều viết trong quyển sách ấy và chưa thêm những chỗ mới nghiên cứu được.

Rồi ông cho in thành sách. Trong quyển sách đó bác sĩ Johannes Maagaard cho biết cách nhận rõ những bộ phận nào của óc bị đau, và những chỗ nào lành mạnh. Ông giải thích cho biết, công việc chữa bệnh câm có nghĩa là rèn luyện những dây thần kinh ở nửa khối óc còn lành mạnh.

Để đi đến kết quả người ta theo phương pháp giống như dạy một người Âu nói tiếng Trung hoa. Phương pháp ấy diễn tả bằng cử chỉ nhiều, và sau đó người ta mới lên tiếng đọc, đọc thật thông thả và rõ ràng những điều cần dạy. Bệnh nhân sẽ nghe, sẽ nhận lấy và sẽ tập dần dần mà thốt ra lời.

Nhưng mà, bao giờ cũng vậy, phải kiên nhẫn lắm mới mong đạt kết quả. (còn một kỳ)



Yêu nghệ sĩ chẳng?

Ở VIỆT NAM cũng có những « mối » yêu nghệ sĩ chẳng kém gì Âu Mỹ. Nghĩa là cũng « vậy » cũng « tán công » trực tiếp đề xin chữ ký hoặc xin ảnh. Nhưng nghệ sĩ Việt Nam chạy trốn mỗi lần bị tấn công thái quá.

Chẳng hạn như cô đào duyên dáng của gánh hát Nam Phi đã bị khán giả Mỹ Tho ái mộ đến nỗi sau khi nghe tin cô « phát chương trình » 50 tấm hình của cô cho 50 bạn may mắn hơn hết, đã cùng nhau đến vây lấy cô để cũng được hân hạnh như các người khác.

Nhưng rất tiếc là cô chưa sang thật nhiều ảnh nên cô đành phải đánh nước cờ « phủ linh », (chuẩn huyền chuẩn) để đỡ ăn hận: kẻ thương người ghét, cho người nọ ảnh lại không cho người kia.

Về « bến cũ »

CHẮC CÁC BẠN yêu sân khấu vẫn không quên Hè Tám lẹ, một kịch sĩ hài hước đã một thời rất tiếng như sóng cồn. Bỗng đi một dạo không thấy tên anh.

Vì anh giắt nghệ để lên đèn theo nghiệp khác. Vừa rồi có tin anh lại trở về « bến cũ » và hình như anh sẽ gia nhập đoàn Trí Ám.

Thì ra nhà nghệ sĩ « bán cứt » cho thiên hạ này còn nặng nợ với sân khấu lắm. Anh không thể dứt tình đi cho được.

Út Trà Ôn thứ hai

Ở XÓM CHIỀU có nhà mạnh thường quân « nhờ trời » khá giả đã mời một ca sĩ có giọng hát rất « mùi » để giúp đỡ sự sống cho anh và khuyến khích anh trau dồi nghệ thuật. (Xin nói là cô nhạc chứ không phải tân nhạc).

Đó là ca sĩ Hoàng Mai đã được mệnh danh là « tiếng chuông khánh hội » Tiếng đồn chắc là chẳng « ngoa » lắm, người ta còn nói rằng khi anh ca sáu câu vọng cổ, chẳng kém gì Út Trà Ôn.

Được người quá yêu cô nhạc mà đỡ đầu cho anh như vậy chắc anh cũng hài lòng để cố công rèn luyện cho chóng thành tài.

Đoàn Nhạn trắng cải tổ

LÀNG « lũng tùng xê » lại thêm một gia đình mới. Gia đình này lấy tên là « ĐOÀN LÁ ĐÁU » và nghe đâu đây là đoàn NHẠN TRẮNG mới cải tổ và đổi tên lại.

Tân giám đốc gánh hát này là kép Ba Vạn. Hiện đoàn LÁ ĐÁU đang diễn ở Bà Rịa, nay mai sẽ về Sài thành để ra mắt đồng bào.

Vở hát mới

ĐOÀN NĂM PHI sau một thời gian chu du Lục tỉnh sắp về « Sẻ gòng » nay mai để trình bày vở hát mới của Duy Lân.

Vở này lấy tên là: « Con yêu quí ở thành Gò loa ».

Theo nguồn tin của « nội công » cho hay, thì vở hát này sửa soạn rất công phu và tốn kém. Gòn hay, dở, thì chưa rõ. Vì họ cũng chẳng dám chủ quan mà « long trọng » tuyên bố trước.

Kép Minh Chí bồng ca 6 câu vọng cổ rất lạ

NẾU AI tò mò biết đến nỗi niềm tâm sự của Kép Minh Chí trong đoàn Hương Hoa thì thấy nỗi buồn thật tình của anh đã phát lộ trong khi anh rền rĩ bồng 6 câu vọng cổ.

Có nghĩa là độ này anh ca rất là « mùi » và cũng « cảm » lắm. Chẳng hiểu anh có phép gì mà luyện được như vậy? Nhưng có người đã thì thầm với tôi rằng hiện thời anh đang đau khổ lắm mỗi hận lòng vì nàng Thủy đã « a rô doa » anh mà ôm cầm sang thuyền khác. Thảm nào! Nếu có tâm sự « bị đất » thì để làm cho người nghe lấy sầu được lắm.

Một gánh hát ở Ba lè do người Việt tổ chức

CHÚNG TÔI vừa được tin ở bên Pháp có một người Việt Nam tức là ông Tống Ngọc Hạp đã thành lập một ban hát lấy tên là « Les cam-pagnons de la Lune Orient ».

Ban hát này sẽ gồm các tài tử ở các xứ Đông Nam Á, và sẽ trình bày đặc biệt những sắc điệu thuần túy Á đông, những điệu tính địa phương của các xứ.

Chẳng hiểu «chuông Á đông đánh bên nước người có vang động không?

Cò kè bớt một thêm hai

CUỐN PHIM của Huỳnh Thủ Trung tức Tư Chơi chưa ra mắt mà con nhưng đã làm cho bao nghệ sĩ phải lao nhào đứng ngồi không yên, nhất là giới cải lương đều nóng lòng muốn một phen thì thử tài bà trước ông « ca me ra ». Đáng là phong trào « quay xi nê » lại sôi nổi. Chẳng thế mà ông bầu Bảy Cao (giám đốc đoàn H.S.) đã một phen « cưỡi voi đi » tìm Kim Cương để thương lượng với cô đóng một vai rất quan trọng trong cuốn phim do ông vừa mới soạn xong.

Hiện thời ông Bầu ca nàng Kim nọ đang trong thời kỳ « hội nghị thảo luận » và nghe đâu:

Cò kè bớt một thêm hai

Giờ lâu ngã giá vàng ngoài... « 15 vạn »

Nghĩa là cô Kim Cương quyết định rằng muốn ký « hiệp ước » thì phải trả đúng 150.000\$ thì cô mới chịu.

Nghe đâu cuốn phim của công ty điện ảnh Hoa Sen là một cốt truyện tình ái ly kỳ... mao hiểm... « số dách (?) » nên « kỳ nữ » vẫn chưa ừ hứ để quyết định ra sao cả.

BẠN ĐỌC THÂN MẾN

Mỗi lần các bạn nhận được giấy thanh toán tiền mua báo, thiết tha yêu cầu các bạn cho gửi ngay bưu phiếu về ty quản lý để tiện việc sổ sách.

Kính chào thân mến,

Quản lý Đồi Mới

TRÁC ANH

TÊ BẠI, PHONG THÁP và tất cả các bệnh do máu xấu gây ra, chỉ một phương thuốc thần

Thuốc rượu B Nguyễn an Cư

Trị bốn, uất rất công hiệu. Trong 2 tuần uống thuốc rượu 39 sẽ thấy hết nhức mỏi, đau lưng, mặt trở nên hồng hào, tươi, khoẻ, trẻ vui và mau lên cân — Có đề bán khắp nơi đại lý Ta và Tàu. 10 đồng 1 hộp có cả bột quế

Các bà mẹ hiền hãy lo mua sẵn cho con 1 ve dầu TỪ BI

Chủ trị con nít, ho nóng, làm kinh, bú không tiêu, sinh bụng.

Sãi, đen, ghê, lở thúi lỗ tai

Có bán khắp nơi các đại lý thuốc Ta và Tàu

Mua ở nơi : số 54 đường MAC MAHON — SAIGON

ĐỜI MỚI số 138

NHÀ CHIẾT TỰ

HUỲNH MINH

Tác giả Quyền Đồi người trong nét bút

Mà quý Ngái đã nghe danh tài đoán chữ kỳ được cả ngàn bức thư của các giới gửi về xem và khen tặng. Dám quả quyết nói thẳng cuộc đời, sang hay lên, thành công hay thất bại.

NHẬN TRẢ LỜI BẰNG THƠ

Dành riêng cho quý độc giả hưởng giá xem đặc biệt 50 đồng gửi bằng bưu phiếu, hoặc đủ số tem 50đ, nội trong mười ngày quý Ngái sẽ nhận được bản đoán chữ kỳ.

Địa chỉ :

150/9 Frère Louis — SAIGON

Chú ý cần viết chữ và cho biết Nam hay Nữ, tuổi, địa chỉ rõ rệt.

ĐỜI MỚI số 138

Vũ Hoàng Chương

(tiếp theo trang 18)

cho dân chúng quen nghe tiếng ngâm thơ lạ tai ấy không?

— Lạ tai hay lạ mắt là vì ở trong này chưa có dịp nào trình bày một buổi kịch thơ. Tuy cũng có những phần bình thơ ở các đài phát thanh, nhưng những người phụ trách không sốt sắng lắm, không tìm những phương pháp cải tiến và làm hào hứng, hấp dẫn người nghe. Có thể nhờ đài phát thanh trực tiếp gây nên một phong trào kịch thơ sôi nổi qua các làn sóng để dân chúng biết thưởng thức, thêm lần lần...

— Chắc hẳn anh đã bắt đầu.

Thì sĩ cười mà nói khác đi.

— Đạo này tuy đã đỡ nóng nực hơn trước nhưng tôi vẫn chưa hợp và chưa quen được với thời tiết miền Nam. Nóng quá không làm gì được cả. Nhưng tôi sẽ cố gắng trong một dịp gần đây cho ra mắt các bạn xa gần mấy tập thơ của tôi.

Vì là phóng sự cấp tốc nên tôi đành phải nắm chặt tay anh từ ghế để nhận thấy thi sĩ Vũ Hoàng Chương vẫn còn say... và bắt đầu vào Nam này thi sĩ thêm « say » xuất bản mấy tập « thơ lòng », « say » xây dựng một mùa kịch thơ tại Sài thành, và chắc đang còn nhiều chuyện « SAY » nữa.

MINH ĐĂNG KHÁNH

Hộp thư Tòa soạn

Bạn Bình Phương (Tuy Hòa):

Cảm ơn bạn cho ý kiến hay. Nhưng mong bạn hiểu vì có những bài gửi bài mà không hỏi gì nên tòa soạn không biết trả lời ra sao nên để tắt như vậy. Hoặc những trường hợp thư từ đến muộn. Thân mến.

Bạn Lê Đào Linh (Huế):

Đã nhận đủ. Sẽ đăng. Đa tạ

Bạn Khoa Khiêm (Huế):

Cảm ơn bạn đã gửi. Chúng tôi đang xem. Nếu đăng xin chiều ý bạn. Thân mến.

Bạn Yên Khanh:

Độ này ít sáng tác thế? Đã nhận được. Đang xem. Chào thân mến.

Bạn Sao Thanh (Huế):

Nhớ « Cầu bồ rừng thông à »? Bài « Xuôi Thanh » lời thơ hay nhưng ý thơ ấy không đáng được. Say « vui liên hoan » « lạc lõng » lắm. Chúc sáng tác nhiều. Thân mến.

Bạn Ngô Thanh Tùng (Sài Gòn):

Thẻ tài thơ ấy cũ quá. Đừng nản nhé — Bạn tiến bộ đấy. Chúc sáng tác lành — Thân mến.

Bạn Phan Quân (Sài Gòn):

Bạn gửi cho chúng tôi xem qua mới có thể quyết định được. Thân mến.

Bạn Đỗ Đình Lâm (S.P. 4868):

Rất cảm động khi đọc thư bạn. Chúng tôi sẵn sàng tiếp nhận. Ảnh đẹp bạn gửi cho cỡ lớn 18x24 hoặc « phim » cũng được. Thân mến.

Tiến bộ của khoa học

CHỮA BỆNH CÂM

CHO đến những năm sau đây, các thầy thuốc vẫn nhận là không chữa được bệnh câm gây ra bởi một tai nạn động đến óc.

Bệnh câm ấy có nhiều thể thức: Có người không nói, không đọc, không viết hay không hiểu được những tiếng, những chữ mà họ nghe thấy. Bệnh nhân khác không làm được toán, không phân biệt màu sắc, không nhớ lại một điệu nhạc mà họ quen nhất.

Họ có một trong những triệu chứng vừa kể, hoặc 2, 3 triệu chứng khác.

Một vài tai nạn tới óc, sinh ra những vết thương trong sọ, hoặc làm bệnh nhân mất trí hay trở nên câm. Một vài tai nạn khác làm cho các dây thần kinh tê dại đi. Cũng có những trường hợp va chạm làm cho bệnh nhân vừa bị thương, vừa câm, lại vừa tê liệt thần kinh hệ.

Một vài bệnh nhân bị câm hẳn. Cũng có người ít lâu sau, nói được ít, tỉnh hơn, tùy theo phương pháp điều trị của thầy thuốc.

Hai sự khám phá lớn lao đã rọi sáng vào những vấn đề tâm tởi ấy.

Năm 1861, nhà bác học Paul Broca, Người Pháp, chứng minh rằng tiếng nói của những người thuận tay phải, vọng ra ở nửa óc bên trái. Và ở những người thuận tay trái, tiếng nói

vọng ra do sự điều khiển các dây thần kinh ở bên phải.

Đầu thế kỷ thứ 20, một thầy thuốc người Suède (Thụy điển, ông Salomon Eberhard Henschen, tìm thấy rằng người ta sinh ra với 2 trung tâm phát thanh: ở mỗi một nửa óc có một nguồn tiếng nói. Một trong hai nguồn tiếng nói đó, được đem ứng dụng từ sớm. Còn phần kia hình như còn yên tĩnh, chưa hoạt động gì. Bác sĩ Henschen còn nói:

« Nếu một bên óc bị thương, bị tê liệt đi, thì rồi người ta có thể sai khiến cho nửa khối óc kia làm việc thay thế cho bên óc một ».

Năm 1917 bác sĩ Henschen đã 70 tuổi vẫn vui đầu vào công cuộc nghiên cứu về cách chữa bệnh câm. Ông so sánh những nhận xét tỉ mỉ về 1.500 người câm của 6 xứ. Ông kết luận rằng trong khối óc vẫn có những bộ phận giống nhau, từng đôi một, và có những hoạt động khác nhau.

Như thế, thu nhận màu sắc và hình ảnh vào mắt, là công việc của một đôi bộ phận thần kinh ở ngay trên đỉnh óc. Nếu một sự va chạm vào trung tâm bộ phận đó, làm cho những dây thần kinh bị thương tổn, tức khắc bệnh nhân mắc chứng « mù tinh thần » Nghĩa là có nhìn thấy nhưng không đủ trí khôn để nhận rõ mình

nhìn thấy gì và không thể nào đọc được.

Có cặp dây thần kinh khác điều khiển sự nói.

Sự thấu nhận về âm nhạc, mỹ thuật tinh toán cũng được điều khiển bởi những cặp dây thần kinh khác.

Bác sĩ Henschen kết luận rằng nếu óc bị thương tổn một phần thì ta có thể hy vọng rèn luyện cho phần óc lành mạnh còn lại, có thể ứng dụng được với nhu cầu của con người.

Bác sĩ Henschen cho in những sự nhận xét nghiên cứu về 1500 bệnh nhân đó, bằng tiếng Suède. Nhưng sách đắt quá nên ít người đọc tới.

Năm 1930 bác sĩ người Đan Mạch Johannes Maagaard Nielsen đã học lâu ở các trường đại học Mỹ và Châu Âu, cũng nghiên cứu về sự hoạt động của óc. Ông hiểu được các danh từ khoa học bằng tiếng Suède của bác sĩ Henschen, liền tóm tắt các điều viết trong quyển sách ấy và chưa thêm những chỗ mới nghiên cứu được. Rồi ông cho in thành sách.

Trong quyển sách đó bác sĩ Johannes Maagaard cho biết cách nhận rõ những bộ phận nào của óc bị đau, và những chỗ nào lành mạnh. Ông giải thích cho biết, công việc chữa bệnh câm có nghĩa là rèn luyện những dây thần kinh ở nửa khối óc còn lành mạnh.

Đề đi đến kết quả người ta theo phương pháp giống như dạy một người Âu nói tiếng Trung hoa. Phương pháp ấy diễn tả bằng cử chỉ nhiều, và sau đó người ta mới lên tiếng đọc, đọc thật thông thả và rõ ràng những điều cần dạy. Bệnh nhân sẽ nghe, sẽ nhận lấy và sẽ tập dần dần mà thốt ra lời.

Nhưng mà, bao giờ cũng vậy, phải kiên nhẫn lắm mới mong đạt kết quả.

(còn một kỳ)



Yêu nghệ sĩ chẳng?

Ở VIỆT NAM cũng có những « một » yêu nghệ sĩ chẳng kém gì Âu Mỹ. Nghĩa là cũng « vậy » cũng « tán công » trực tiếp đề xin chữ ký hoặc xin ảnh. Nhưng nghệ sĩ Việt Nam chạy trốn mỗi lần bị tấn công thái quá.

Chẳng hạn như cô đào duyên dáng của gánh hát Nam Phi đã bị khán giả Mỹ Tho ái mộ đến nỗi sau khi nghe tin cô « phát chương trình » 50 tấm hình của cô cho 50 bạn may mắn hơn hết, đã cùng nhau đến vây lấy cô để cũng được hân hạnh như các người khác.

Nhưng rất tiếc là cô chưa sang thật nhiều ảnh nên có danh phải đánh nước cờ « phủ linh », (chuẩn huyền chuẩn) để đỡ ân hận: kẻ thương người ghét, cho người nọ ảnh lại không cho người kia.

Về « bến cũ »

CHẮC CÁC BẠN yêu sân khấu vẫn không quên Hè Tám lỵ, một kịch sĩ hải hước đã một thời nổi tiếng như sóng cồn. Bỗng đi một dạo không thấy tên anh.

Vì anh giải nghệ để lãnh nghề theo nghiệp khác. Vừa rồi có tin anh lại trở về « bến cũ » và hình như anh sẽ gia nhập đoàn Trí Am.

Thì ra nhà nghệ sĩ « bán cười » cho thiên hạ này vẫn còn nặng nợ với sân khấu lắm. Anh không thể dứt tình đi cho được.

Út Trà Ôn thứ hai

Ở XÓM CHIỀU có nhà mạnh thường quân « nhờ trời » khá giả đã mời một ca sĩ có giọng hát rất « mùi » để giúp đỡ sự sống cho anh và khuyến khích anh trau dồi nghệ thuật. (Xin nói là cô nhạc chứ không phải tán nhạc).

Đó là ca sĩ Hoàng Mai đã được mệnh danh là « tiếng chuông khánh hội » Tiếng đồn chắc là chẳng « ngoa » lắm, người ta còn nói rằng khi anh ca sáu câu vọng cổ, chẳng kém gì Út Trà Ôn.

Được người quá yêu cô nhạc mà đỡ đầu cho anh như vậy chắc anh cũng hải lòng đề có công rèn luyện cho chóng thành tài.

Đoàn Nhạn trắng cải tổ

LÀNG « lũng tùng xê » lại thêm một gia đình mới. Gia đình này lấy tên là « ĐOÀN LÁ ĐẤU » và nghe đâu đây là đoàn NHẠN TRẮNG mới cải tổ và đổi tên lại.

Tán giám đốc gánh hát này là kép Ba Vạn.

Hiện đoàn LÁ ĐẤU đang diễn ở Bà Rịa, nay mai sẽ về Sài thành để ra mắt đồng bào.

Vở hát mới

ĐOÀN NĂM PHỈ sau một thời gian chu du Lạc tỉnh sắp về « Sẻ Gò » nay mai sẽ trình bày vở hát mới của Duy Lân.

Vở này lấy tên là: « Con yêu quái ở thành Cổ loa ». Theo nguồn tin của « nội công » cho hay, thì vở hát này sửa soạn rất công phu và tốn kém. Còn hay, dở, thì chưa rõ. Vì họ cũng chẳng dám chủ quan mà « long trọng » tuyên bố trước.

Kép Minh Chí bồng ca 6 câu vọng cổ rất lạ

NEU AI tò mò biết đến nỗi niềm tâm sự của kép Minh Chí trong đoàn Hương Hoa thì thấy nỗi buồn thật tình của anh đã phát lộ trong khi anh rền rĩ buống 6 câu vọng cổ.

Có nghĩa là độ này anh ca rất là « mùi » và cũng « cảm » lắm. Chẳng hiểu anh có phép gì mà luyện được như vậy? Nhưng có người đã thì thầm với tôi rằng hiện thời anh đang đau khổ lắm mỗi hận lòng vì nàng Thúy đã « a rô doa » anh mà ôm cầm sang thuyền khác. Thăm nào! Nếu có tâm sự « bí đất » thì để làm cho người nghe lấy sâu được lắm.

Một gánh hát ở Ba lè do người Việt tổ chức

CHÚNG TÔI vừa được tin ở bên Pháp có một người Việt Nam tức là ông Tống Ngọc Hạp đã thành lập một ban hát lấy tên là « Les campagnons de la Lune Orient ».

Ban hát này sẽ gồm các tài tử ở các xứ Đông Nam Á, và sẽ trình bày đặc biệt những sắc điệu thuần túy Á đông, những đặc tính địa phương của các xứ.

Chẳng hiểu « chuồng Á đông đánh bên nước người có vang động không?

Cò kè bớt một thêm hai

CUỐN PHIM của Huỳnh Thủ Trung tức Tư Chơi chưa ra mắt bà con nhưng đã làm cho bao nghệ sĩ phải lảo nháo đứng ngồi không yên, nhất là giới cải lương đều nóng lòng muốn một phen thì thố tài ba trước ông « ca me ra ». Đúng là phong trào « quay xi nê » lại sôi nổi. Chẳng thế mà ông bầu Bảy Cao (giám đốc đoàn H.S.) đã một phen « cười ơ đét » đi tìm Kim Cương để thương lượng với cô đóng một oát rất quan trọng trong cuốn phim do ông vừa mới soạn xong.

Hiện thời ông Bầu và nàng Kim nọ đang trong thời kỳ « hội nghị thảo luận » và nghe đâu:

Cò kè bớt một thêm hai

Giờ lâu ngã giá vàng ngoài... « 15 vạn » Nghĩa là cô Kim Cương quyết định rằng muốn ký « hiệp ước » thì phải trả đúng 150.000\$ thì cô mới chịu.

Nghe đâu cuốn phim của công ty điện ảnh Hoa Sen là một cốt truyện tình ái ly kỳ... mọo hèm... « số dách (?) » « kỷ nữ » « oán chưa » hử để quyết định ra sao cả.

BẠN ĐỌC THÂN MẾN

Mỗi lần các bạn nhận được giấy thanh toán tiền mua báo, thiết tha yêu cầu các bạn cho gửi ngay bưu phiếu về ty quản lý để tiện việc sổ sách.

Kính chào thân mến,
Quản lý Đồi Mới
TRÁC ANH

TÊ BẠI, PHONG THẤP và tất cả các bệnh do máu xấu gây ra, chỉ một phương thuốc thần

Thuốc rượu **B** Nguyễn an Cư

Trị bốn, uất rất công hiệu. Trong 2 tuần uống thuốc rượu 39 sẽ thấy hết nhức mỏi, đau lưng, mặt trở nên hồng hào, tươi, khỏe, trẻ vui và mau lên cân — Có để bán khắp nơi đại lý Ta và Tầm. 10 đồng 1 hộp có cả bột quế

Các bà mẹ hiền hãy lo mua sẵn cho con I ve dầu TỪ BI

Chủ trị con nít, ho nóng, làm kinh, bú không tiêu, sinh bụng.

Sỏi, đẹn, ghẻ, lở thúi lở tai

Có bán khắp nơi các đại lý thuốc Ta và Tàu

Mua ở nơi: số 34 đường MAC MAHON — SAIGON

ĐỒI MỚI số 138

NHÀ CHIẾT TỰ

HUỲNH MINH

Tác giả Quyền Đồi người trong nét bút

Mã quý Ngài đã nghe danh tài đoán chữ ký được cả ngàn bức thư của các giới gửi về xem và khen tặng. Dám quả quyết nói thắng cuộc đời, sang hay hèn, thành công hay thất bại.

NHẬN TRẢ LỜI BẰNG THƠ

Dành riêng cho quý độc giả hưởng giá xem độc biệt 50 đồng gửi bằng bưu phiếu, hoặc đủ số tem 50đ, nội trong mười ngày quý Ngài sẽ nhận được bản đoán chữ ký.

Địa chỉ:

150/9 Frère Louis — SAIGON

Chú ý cần viết chữ và cho biết Nam hay Nữ, tuổi, địa chỉ rõ rệt.

ĐỒI MỚI số 138

Góa phụ trẻ đẹp, Luisa Sannio là nạn nhân của Fabrizio, tên bồi kiếm tài xế tồi bại và hung hãn của nàng. Không thể nào chiều nổi lòng ham muốn vô bờ của Fabrizio, Luisa đành rời bỏ người bạn độc nhất của nàng để đi tới một làng chài lưới, Vaio, hầu tránh xa sự ám ảnh rùng rợn của tên quỷ ám dục.

Trên con thuyền đang tiến vào bờ, Rocco chỉ cho Luisa quang cảnh trù phú của làng Vaio, dưới quyền sinh sát của y.

Thuyền cập bến, Rocco giao nàng cho Capena, bảo dẫn tới một biệt thự trên sườn núi, đoạn bắt đầu đi kiểm soát số hoa lợi của đám thuyền chài vừa thu được. Hắn đứng trước mặt Beppe, một ông thuyền chài già, bàn bạc một vài lời về nghề rồi phắc nhổ tới chuyện thành thân cùng con gái Beppe. Cả hai hẹn nhau đến ngày mai sẽ tính chuyện này ở nhà.

Rocco chậm rãi bước sang thuyền khác. Chợt trông thấy tên trùm hung tợn, Mariella, con gái lớn của Beppe vội lánh khỏi Nanni, biến dạng Rocco hăm hăm tiến tới. Hắn chăm chăm nhìn vào sọt cá ít ỏi, sẵn giọng:

— Tất cả chỉ được có chừng này thôi ư?

— Vâng, thưa ông hôm nay trời xấu lắm.

— Anh coi chừng, làm việc lo là vừa vừa chứ, tôi sẽ không dung.

— Đồ mặt thịt.

Rocco giận dữ, chạy nhào sang mé bên, nhưng cậu bé đã nhanh chân thoát khỏi, chụp lấy mấy phạng cá choảng vào đầu Rocco. Nhanh như cắt, hắn nhào tới, nắm lấy ngực cậu bé:

— Nhãi con, mày vừa nói gì? Sắp sửa dở trò hạ cẳng tay thì hai viên cảnh binh chạy tới:

— Đừng đánh trẻ con, ông.

— Nhưng mà nó hỗn xược quá.

— Ông vẫn không nên đánh nó. Rocco vừa tức tới vừa tên tò.

— Tao tha cho mày, nhưng từ rày đừng dở trò côn đồ ra nữa, nghe không?

Tiếng phong dương cầm vang lên một hồi, Mariella vội vã xách ví ra đi, nàng đã nhận được ám hiệu của cậu bé Cuccioli. Vừa tới cửa, Rocco lừng lững bước vào:

— Tại sao mỗi lần gặp tôi là cô nhìn với cặp mắt rờ rỏ như vậy.

HẢI ĐẢO MÊ ĐÀM

(L'île des passions)

Phim Ý với hai tài tử trứ danh: Yvonne Sanson — Folco Lulli

— Mỗi người có một sự buồn phiền riêng.

Trả lời một câu gọn và lạnh, Mariella, lẳng lặng ra đi.

Rocco kéo ghế, ngồi đối diện với Beppe:

— Bây giờ còn có hai ta thôi. Bắt đầu vào chuyện.

bài của DUY MỸ

— Tôi bằng lòng gả Mariella cho ông, hãy tin lời tôi.

Rocco và Beppe bắt tay nhau thật chặt.

— Cha cô coi tôi như một con chó ghẻ.

Nanni buồn rầu, đến ngồi bên Mariella:

— Ta còn ngần ngại gì mà không làm lễ cưới. Mẹ em thì bằng lòng hẳn đi rồi. Anh yêu em lắm.

Đề được CHÂN LÝ HÓA đời mình nên xem tạp chí TÌM HIỂU

THÔNG - THIÊN - HỌC

Một cơ quan tinh-thần, đạo-đức, không đảng phái Tìm Chân-lý và Truyền-bá Chân-lý

Giải-quyết nhiều vấn đề khó-khăn khúc-mắc của đời người.

Chỉ rõ cho biết Ta là gì? và Sự mạng của Ta đối với Ta, đối với Gia-đình, đối với Xã-hội.

Giải-quyết đời Chơn-lý.

Đồng-bào, Công-chức, tư-chức, thanh-niên nam-nữ Nên xem Tìm Hiểu Thông Thiên Học.

Bao-quán: 35 đ. tại Grimaud — SAIGON

Giám-đọc: NGUYỄN-VĂN-HUẤN
Chủ bút: NGUYỄN-THỊ-HAI

— Nanni, em cũng yêu anh lắm lắm. Em chỉ yêu một mình anh thôi... Anh là tất cả... em không thể nào sống xa anh được.

Đôi trai trẻ sát lại gần nhau... sóng cồn cao xô vào khe đá...

Cuccioli chạy bỏ tới, Nanni hỏi vợ vĩa:

— Có chuyện gì vừa xảy ra?

— Mariella phải về ngay. Cha đang gọi ở nhà, Rocco mới tới và Beppe đã bằng lòng gả cho hắn. Họ đã xiết chặt tay nhau trao lời hẹn.

Nanni nghiêng rặng:

— Rocco, tao sẽ chống đối cùng mày tới phút chót.

— Mariella, mày vừa đi đâu về?

— Con vừa đi nhà thờ lấy nước phép.

— Không hay ho gì sự nói dối. Tao biết mày đã đi gặp thằng kiết xác Nanni. Đã bao lần tao nói là con gái đã đính hôn rồi không được phép đi chơi với những người khác.

— Con đã đính hôn với ai đâu?

— Với Rocco. Tao bằng lòng gả mày cho ông trùm đó.

— Cha đã nhận lời mà không hề hỏi qua con sao?

— Tao là bố, tao có quyền.

— Cha không biết là lấy nhau cần phải có tình luyến ái ư?

— Tiền trước cái đã. Luyến ái sẽ đến sau (?)

— Con nói với cha hàng ngàn lần là con không yêu Rocco. Con đã đính ước với Nanni. Con chỉ yêu được một mình Nanni...

Beppe nổi xung nhẩy tới tát Mariella lia lịa, bà mẹ chạy lại đỡ lấy con gái:

— Hãy bỏ qua sự nóng giận của cha con.

Mariella chạy ù té vào buồng, vật mình xuống giường, khóc lén rưng rức.

Mẹ nàng theo sau, ngồi bên cạnh nàng:

— Hãy kiên nhẫn, chịu đựng.

— Không thể thế được. Con sẽ chết mất.

Manni thất nghiệp vì can thiệp vào việc xây ra trên biển giữa Rocco và Cuccioli. Y lời hẹn, chàng tới nhà Luisa:

— Tôi chờ anh từ sớm.

— Chẳng hay bà có chuyện cần đến tôi.

— Mời anh ngồi chơi. Xin lỗi tên anh là gì? Anh là người đã cứu em nhỏ ngày qua ở biển.

Nanni gật đầu.

— Được, tôi sẽ mượn chèo thuyền. Nhà anh ở đâu?

Nanni chỉ ra xa, một nếp nhà nhỏ bé ven biển.

— Được, anh về, ngày mai nhé. Sớm hôm sau, Nanni sửa soạn bơi chèo đi biển cùng Luisa, Cuccioli tới.

— Có gì lạ không em?

— Mariella biết anh có việc làm rồi.

— Hay. Thôi anh phải đi biển. Luisa không thích anh tới chậm.

— Em có thể theo được không?

— Không được. Em ở nhà nhé.

Con thuyền rẽ sóng ra khơi, Luisa mặc áo quần lộng lẫy, lơ là ngồi ở mũi. Cuccioli nấp trong khe đá, nhìn theo, lắc đầu. Thuyền ra xa, Luisa tới ngồi bên Nanni tập chèo... mất giao mắt... nước vỗ vào mạn thuyền róc rách... Nanni biến thành vật hy sinh của Luisa...

Rocco cười hềnh hếch. Dứt chuỗi cười bỉ ổi, hắn la ông ông:

— Biết ngay mà. Nanni chỉ là một thằng Sở Khanh. Hắn sung sướng thu vào trong lòng hai trái tim xinh đẹp để lợi dụng.

Mariella đau đớn nghe những lời mai mỉa, nàng tất tả choàng khăn ra đi, chạy miết tới nhà Nanni. Cuccioli ủ rũ ngồi với hai viên cảnh binh.

— Thật tội cho Mariella. Thế là đã một tháng nay Nanni không hề gặp. Chị ta khóc suốt ngày.

Mariella vào, nhà vắng tanh, nàng se sẽ gọi:

— Nanni... Nanni...

Không một tiếng trả lời. Nàng từ từ tiến vào bên trong. Ở đầu giường, hai chiếc « cravate » hàng lụa vật ngang. Trên giường một cái hộp, nàng mở ra, giọng nhạc thánh thót, trầm

buồn tràn ngập giar phòng. Trên bàn nhỏ, một tấm hình lớn của Luisa. Nàng soi bóng mình vào gương nhìn tấm hình Luisa rồi gục xuống khóc.

Cuccioli bước vào, quỳ bên Mariella:

— Đừng khóc nữa. Ta sẽ nói với Luisa trả Nanni lại...

— Tôi đã nhất định rồi. Đừng buồn rầu. Chỉ có Mariella mới đem lại nguồn vui cho anh thôi. Bây giờ anh đau khổ nhưng ngày mai anh sẽ sung sướng.

Nanni đau đớn nhìn Luisa. Chàng từ từ tiến lại:

— Hãy cầm lấy vật kỷ niệm này của tôi. Ta không thể hôn nhau một lần cuối cùng trước khi ly biệt sao?

— Không, anh nên đi ngay.

Nanni khất khưỡng ra khỏi nhà, Luisa đau đớn nhìn theo, khe khẽ gọi:

— Nanni... Nanni...

Nàng mân mê chiếc vòng của Nanni để chôn sâu mỗi tình chớm nở... bỗng có một bóng đen hiện trên khung cửa... nàng loảng bốt tiến ra vạch rèm cửa... Fabrizio mặt lạnh như tiền, đẩy cửa bước vào, giọng sắt lại.

— Mày đã tưởng là đi thoát khỏi tay tao... nhưng không, tao vẫn tìm được.

— Buông ra, và rút ngay khỏi cửa. Mày không biết là mày đã hành hạ tao biết bao nhiêu. Mày chỉ là một giống thú. Lần này tao nhất định không chịu mày nữa.

— Nhưng anh không thể sống xa em được. Em hãy coi chừng tính mạng.

— Tao không sợ mặt mày. Làm gì thì làm đi.

Fabrizio rút trong túi ra một khẩu súng lục, Luisa rít lên:

— Bắn đi, bắn ngay đi.

Phát súng nổ, Luisa ngã vật, hung thủ biến mất.

Cappena nói nhỏ với tình nhân của nàng.

— Về việc người đàn bà lạ mặt kia bị bắn chết. Thủ phạm không phải là Nanni. Tôi có gặp một người lạ tới làng mình tối qua và hỏi đường tới nhà Luisa, biết đâu chẳng phải là sát nhân. Hay tôi cứ đến báo cho cảnh sát biết để cứu Nanni.

Rocco át giọng:

— Tôi muốn cô im ngay chuyện này, không được nói cho một ai biết.

— Được, thế thì thôi.

Công an ở tỉnh xuống tới nơi, hỏi khẩu cung, Nanni một mực:

— Tôi đã nói là tôi vô tội. Tối hôm đó tôi tới nhà Luisa, bà từ biệt tôi để đi xa. Sau một hồi nói chuyện, tôi về đi dạo biển khoảng một tiếng rồi về nhà.

— Nhưng, còn cái vòng của anh mà bà ta nắm trong tay khi chết.

— Tôi có tặng bà ta cái vòng đó rồi về...

— Ai là người biết anh có ở nhà đêm ấy. Mọi đêm anh vẫn ngủ ở nhà Luisa kia mà.

— Ông cho người ra hỏi tất cả dân làng xem có ai thấy một người lạ mặt nào vào làng đêm qua không.

Cha cô trong vùng đứng lên trước toàn thể dân làng, giọng tha thiết:

— Tất cả các con. Ai có thấy một người lạ mặt nào vào làng tối qua, hãy nói ngay cho cha biết để cứu lấy Nanni. Người bạn tốt của chúng ta.

Capena tiến tới nhưng Rocco giữ chặt lại... tuyệt vọng. Nanni bị cảnh binh giải xuống tàu. Mariella rú lên, chạy bỏ xuống nhào vào Nanni, kêu thảm thiết:

— Không thể thế được. Nanni. Nanni...

Đám cảnh binh dần dần đông, lời giạt nàng ra. Bất giác Mariella la lớn:

— Đêm qua tôi và Nanni đã... với nhau Nanni quay phát lại:

(đọc tiếp trang 42)

141, Đường Thái-lập-Thành (Chợ đũi) Saigon

Bác sĩ HỒ-TRUNG-DUNG

Bệnh đàn bà và con nít
Chuyên trị: Thăm thai, Dưỡng thai
Hộ sinh

Khám bệnh: Chiều từ 4 đến 7 giờ

LÀM LẠI CUỘC ĐỜI

TRUYỆN DÀI THỜI THẾ của H.P.

XXXIV

CHƯA PHẢI THẾ

(25)

TRÍCH TRONG HỒI KÝ của CHÀNG

Thế là đĩa dưa bầu được đốt thêm đến dăm bảy ngọn bắc nữa, để cho ông bạn vong niên của tôi — lúc này đã trở lại là môn đệ của Trotsky rồi — ông cười vang:

— Cái đạo Trotsky gặp Martov và Lénine ở Tây Âu thật cũng nghiều khê như chúng mình gặp nhau ở khu trời... đó này vậy; có phải không hai... đồng chí?

Thế rồi ông bạn già của tôi trở ra sân — lúc ấy đã nhá nhem tối:

— Đồng chí xem, mình hơn các bậc đàn anh mình được một khoản kia...

Khoản kia thừa là một bầu bầu (Trời ơi! ở đây mà nuôi bầu được? ... lời Phương ngạc nhiên để cho chủ nhân đáp gọn: « Chứ sao? », và...

— ... Khoản kia nữa!

Ngó theo cánh tay gân guốc của vị « canh chiến chí sĩ » chúng tôi hoa mắt trước câu giới thiệu:

— Thừa là thổ đấy ă. Có cả giống thổ Úc nữa đấy ă. Còn gà... thì nào!...

« Thì nào! » nghĩa « cụ thể » là ông cụ giáo sư một trường tư thục, khét tiếng là kẻ cách mạng năm xưa ở Thần Kinh, đã sấm sấm xách một « cây dao » loang loáng, thoắt thoắt bước xuống thêm, lao vào bóng tối sặc sỡ, bỏ hai đứa tôi ngơ ngác ngó nhau, như sắp được tông phạm trong một đặc vụ gì đây...

Thế rồi tiếng gà quang quác, và từ mái nhà ngang, theo ánh lửa một ngọn « béc kê », có tiếng gọi:

— Đồng chí nào tinh thần còn cao thì xuống đây tiếp tay với chủ nhân với.

Thế rồi ba người chúng tôi... làm văn hóa (văn hóa hiểu theo danh từ V.M. nghĩa là làm... bếp).

Quầy lấy một nồi cháo gà xánh; trên nồi đặt một cái rá nhờ nhờ; trên rá đặt chậu gà luộc rừ, bóng loáng làn da dưới ánh sáng chấp chờn của bếp « lửa rừng đêm ».

Chúng tôi ngồi xồm ăn một bữa cơm kiểu mọi da đồ đồ thảo luận về thế giới... đồ.

Chủ nhân, có lúc cao hứng đã quên cả địa vị « lãnh đạo tinh thần thanh niên K.C. » của mình mà thả cho « thằng Người Việt » phát biểu ý kiến sặc mùi quốc gia, như ngữ này:

— Riêng tôi rất lo về mối họa đồng hóa. Tôi lo rồi mình sẽ bị Trung Hoa đồng hóa mất. Những lần trước, tuy có khi bị đồ hộ hàng ngàn năm thật đó, song cái thứ ý thức hệ của nhà Nho nó còn mơ hồ, nó còn eo giã lắm, nên mình mới còn... mới còn nói được tiếng mình, nghĩ theo nếp óc của mình, rung cảm theo điệu sống của mình...

(Còn tiếp — Xem Đời Mới từ số 101)

— TRANG 34 —

THẾ MỚI PHẢI

TRÍCH TRONG NHẬT KÝ của NÀNG

(25)

Cho nên đã dẫn mình vào giường máy Đảng rồi thì thân phận cái bánh xe nhỏ bé như tôi, hỏi làm sao mà cưỡng lại cho nổi với sức quay cuồng của bao nhiêu thứ dây cốt khổng lồ, của bao nhiêu ràng cựa sắc bén, của bao nhiêu dây chuyền bền và dai và dẻo, cứ chẳng chịt lồi kéo, thôi thúc, « trói chết » tôi vào một cuộc khiêu vũ ma quái? Cho nên tôi đã quay, quay tít mù, quay cho đến choáng váng, bần thần, đề mê, tè liệt đi. Có thể mới là phụng sự; có thể mới là trung kiên; có thể mới là thắng lợi; có thể mới là thành công. Thì tôi đã thành công. Nghĩa là tôi đã lột xác, tẩy não: tôi đã tự hủy hết thầy những cái gì là thâm kín, là riêng tây, là « xương tủy » của tôi: tôi không còn là tôi nữa. Ấy thế mà Đoàn thể vẫn chưa vừa lòng. Do câu chuyện tình ái giữa Hà và Tôi.

Đó đã thành hẳn một VỤ RỜI. Nhưng, trong một thời gian tinh thần hy sinh bỗng lên đến tột độ thì tôi đã lại giết thêm tôi đi một lần nữa: tôi rời bỏ Hà, tôi xin thôi công tác ra mặt trận. Song, thế cũng chưa đủ nào! Con « vâm đoàn thể » đã hút sạch sinh khí của tôi (thì nó NGHĨ cho tôi rời mà!), lúc ấy nó lại định hút cạn cả Tinh Cầm của tôi đi nữa. Nên tôi đã NỘI LOẠN — vì tôi đã thừa hưởng được tính chất NỘI LOẠN, tính chất BẤT KHUẤT của cha mẹ tôi. Mà đây là một cuộc nội loạn bằng cảm giác: tôi thấy tất cả xác thịt của tôi không còn tài nào chịu nổi sự áp bức của đoàn thể nữa: mỗi khi nghe thấy tên Đảng, mỗi khi sức nhớ đến Đảng là — ngay cả lúc ngủ mê — toàn thân tôi đều co rúm lại. Tôi buồn nôn mỗi lúc phải nghĩ đến Đảng.

Cho nên, muốn thành khẩn với mình, sau một thời « ngấm mình », nghĩa là tĩnh tâm, ở A.T.K. rồi thì tôi nhất quyết đoạn tuyệt, nhất quyết cắt đứt với đoàn thể. Nhất định tôi không chịu đi theo học lớp Tu dưỡng nữa: ô hay! lý luận « tu dưỡng » thế nào nổi cái phần xác của tôi chứ! Từng lỗ chân lông một, tôi đã thấy tôi xa Đảng rồi. Chính bởi thế nên tôi rơn rơn trong lòng khi hay tin cấp trên — trong ngành chuyên môn của tôi (thì dĩ nhiên cấp trên này cũng vẫn là cán bộ đoàn thể, nhưng đội lối kỹ thuật gia, thành thử cũng bớt làm cho tôi lợm giọng mỗi khi phải gần họ) — cấp trên cho phép tôi đổi công tác: đi học Văn Hóa. Thật là được sống lại đây. Tôi khắp khởi mừng thầm.



XVII

HẠNH nhìn Tinh, bảo:

— Trông Tinh dạo này nhơn và đen hẳn đi.

— Đặc biệt là một dân thợ, phải không chị?

— Tinh đi làm có dễ chịu không?

— Cực lắm chị ạ. Nhưng cũng quen rồi. Cái gì mà đã thành thói quen thì rồi cũng dễ chịu cả.

— Tinh về chơi đấy chứ?

— Nhìn chị một giây, Tinh thú thật:

— Tôi đi trốn, chị ạ.

Không để cho Hạnh kịp ngạc nhiên, Tinh đã bảo:

— Bạn tôi vừa bị hiến binh Nhật bắt. Chúng đến khám nhà. Tôi và một anh nữa, chạy kịp.

— Tinh có... làm gì không?

— Chẳng làm gì cả. Tinh nghĩ thì nó bắt đấy.

Hạnh chép miệng:

— Thời buổi... thật khổ. Hai ba cái ách đè lên.

— Nhưng rồi chúng nó sẽ chết. Chế độ thực dân, phát xít sắp đến ngày tàn rồi, chị ạ.

Tinh bảo chị với một niềm tin vừa bừng lên. Anh nhớ đến những buổi học tối, những giờ nói chuyện về tình hình chính trị quốc tế, những bài quân hành ca hào hùng, thúc dục. Anh nhớ đến nét mặt cương nghị,

tin yêu của giáo sư trẻ tuổi: Thầy Chấn. Anh nhớ đến Lực trong một nỗi lo lắng. Anh nhớ đến Đạm ngày lên đường. Lời anh dặn bà mẹ vắng vắng bên tai Tinh: « Độ ít tháng là con về. U đừng lo. »

Đến một ngã ba, Hạnh bảo:

— Thôi, Tinh về nhé. Chị đi làm đây...

— Nhà bà ở số mấy hả chị?

— Cứ đến cái nhà xế cổng chùa có treo mảnh mảnh trước cửa là đúng.

— Trưa chị ghé lại chơi nhé. Hay chiều tôi lại thăm chị cũng được. Cho biết số nhà nữa.

— Để chiều chị lại thì hơn. Thôi, chị đi nhé.

Hai người chia tay.

Con đường men qua một hàng cây thưa. Bên đường là mấy thửa ruộng rau muống. Dăm người đàn bà đi chợ chuyện trò lao xao. Mấy em nhỏ cắp trên tay riu rít đi học. Sau những tiếng súng, tình lý trở lại trong vẻ tịch mịch, thanh bình. Nắng sang thu dịu dịu. Ở đây ít bụi. Không khí thoải mái, mát lành. Từ ngôi chùa xa tiếng chuông sớm ngân nga đồ. Thanh âm khoan thai, trầm trầm thanh thản như tâm hồn những kẻ đi lánh cái trần tục ngay ở giữa cuộc đời. Tinh liên tưởng đến vẻ mặt tâm niệm của bà ngoại anh những buổi sớm mai lần trăng hạt mai tóc hoa râm, cuộc sống bình dị, gian nhà quanh hiu vắng những tiếng cười trong trẻo. Một cảm giác buồn vu vơ lắng vào tâm hồn gã thanh niên như dư âm hồi chuông sớm.

U Hạnh đương lui húi quét hè cửa, bỗng ngược lên. Vui mừng chợt hiện trên nét mặt người vú nuôi đã đứng tuổi:

— Kia, cậu Tinh!

Tinh chào u Hạnh với một nụ cười lạnh.

— Lạy bà ạ.

(đọc tiếp trang sau)

Kể từ 10-9-54 dời về địa chỉ mới

HO ! HO ! HO !

Thái Bình Bồ Phế Tinh

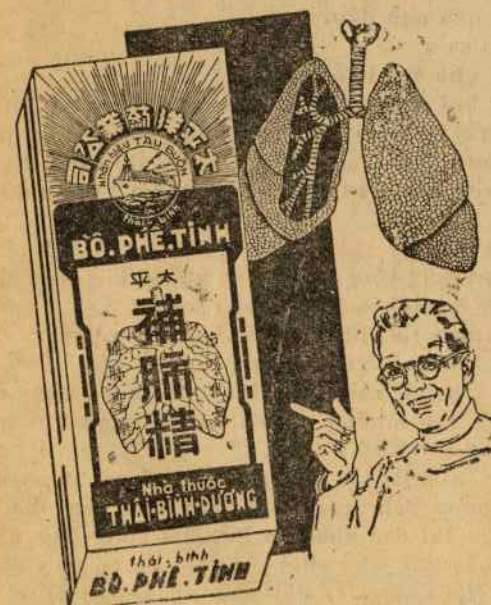
Nhãn hiệu TÀU BUÔN

Chuyên bồ phổi, nhuận phổi, gián hỏa, trừ đàm và trị các chứng ho bất luận mới phát hay ho lâu

Nổi tiếng thật nhiều Có bán khắp nơi Nhà Thuốc

Thái-Bình-Dương

78 Boulevard Gaudot—CHOLON



ĐỜI MỚI số 138

35

GIẾT CÁC LOẠI SÂU BỌ

CHỈ NHẬN TRÊN NÚT NÀY



SONAPHAR **AGIR**

102, đường M^l de LATTRE de TASSIGNY

CÓ BÁN KHẮP NƠI

Thuốc ho trái nhả

PECTO-CHERRY



TRỊ HO, NGỪA LAO CHO NGƯỜI LỚN

MÀU ĐỎ HỒNG, MÙI THƠM NGỌT RẤT DỄ UỐNG

Đại lý tại Việt Nam

KIM-QUAN

SỞI CHỢ MỚI - SAIGON

NIỀM TIN ● tiểu thuyết dài của Vĩnh Lộc

Đôi mắt già nua chợt sáng lên. Tay không rời xâu tràng hạt, bà cụ nhìn chằm chằm trong một miền vui xôn xao:

— Châu về chơi đây ư?

Tình thoáng gặp đôi mắt long lanh của bà. Bàn tay gầy guộc quét vung một giọt nước mắt ngập ngừng trên mi.

— Châu ngồi xuống đây.

Bà cụ xoa đầu Tình, âu yếm như thời anh còn nhỏ.

— Đã ba năm trời bà cháu không gặp nhau! Cái thằng Phán ấy ai ngờ mà tệ bạc... Châu lên với ai thế?

Bà cụ vẫn tưởng như Tình còn nhỏ lắm.

— Thưa bà cháu lên một mình.

— Sao mà biết được nhà ở đây?

— Cháu có gặp chị Hạnh.

— À con Hạnh bây giờ nó đi làm ở nhà thương. Lấy chồng từ năm ngoái, cháu có biết không? Lấy thằng Sinh con trai ông Hàn bạn với ông ngoại ngày trước ấy. Chồng nó đấy. Bây giờ hãy còn đương đi học.

Bà cụ chợt hỏi:

— À, thế còn cháu bây giờ học đến đâu rồi? Đã đỗ những bằng gì?

— Cháu thôi học đã ngót năm nay. Bây giờ cháu đi làm ở nhà máy.

— Bà biết, cháu ở với dượng thì khổ lắm. Thôi, tự lập lấy thân như thế cũng phải.

— Cháu cũng không ở với ba cháu nữa.

Bà cụ ngạc nhiên:

— Thế ư? Có chuyện gì rồi hở cháu?

Tình không nói, ngược nhìn bà với đôi mắt không vui. Lâu sau, bà cụ hỏi, giọng bùi ngùi:

— Giỗ mẹ cháu hôm mồng 8 vừa rồi cháu có biết không?

— Dạ cháu nhớ mà...

— Thế thằng Phán nó có cúng giỗ gì không?

— Cháu không ở nhà nên cũng chẳng rõ.

— Tội nghiệp! Thấm thoát thế mà đã đoạn tang rồi đấy cháu ạ.

Thực ra Tình đã bỏ cả bằng đèn từ hơn năm nay. Tình ngậm ngùi nghĩ đến cha mẹ anh, những người thân yêu chết không hương khói.

— Cháu lên chuyến tàu nào mà sớm thế?

— Dạ, cháu lên khuya hôm qua.

— Thế tối qua ngủ đâu?

— Ở ngoài ga ạ.

— Chắc là nhà ngủ không được?

Tình vâng khi nghĩ đến một góc nhà tối vo ve tiếng muỗi dúi và mấy cái bao gạo, nơi anh ngã lưng đêm qua.

— Cháu vào nhà rửa mặt mũi. Có tắm thì bảo u Hạnh đặt cho ấm nước nóng. Đi tàu chắc mệt lắm? Cháu được nghỉ mấy ngày?

— Dạ, một tuần lễ ạ.

Tình trả lời lúng túng. Anh cũng không biết thời gian trốn tránh của mình kéo dài tới bao lâu.

— Ba bốn năm rồi. Bà cháu không gặp nhau.

Tình lưỡng lự đi vào sau nhà.

Bữa cơm trưa thanh đạm. Bà Tình thì ăn chay chỉ có muối vừng, rau muống. Bà cụ sai u Hạnh đi mua thêm giò lụa về cho Tình.

Tình được biết là sau khi mẹ con anh về Hanoi thì bà ngoại anh buồn bán thua lỗ đã phải cầm nếp nhà cũ đi. Một năm sau thì căn nhà bán đứt. Bà Tình sống chật vật với món tiền nhà nhỏ nhoi còn lại. Bà cụ có ý định về quê ở gần Hải Phòng. Ở đấy ông ngoại của Tình có

ĐÔI MỚI số 138

NIỀM TIN ● tiểu thuyết dài của Vĩnh Lộc

hưởng thừa tự khu trại nhỏ với mười sào ruộng.

Đi thăm mộ về Hạnh đưa Tình lại nhà cô.

Gian nhà gạch bề thế có một khoảng vườn rộng, thấp thoáng một giàn mướp. Trước hiên bày những chậu cây và hòn non bộ.

Gia đình Sinh, chồng Hạnh thuộc vào lớp phú hào sa sút Ông Hàn ăn chơi từ nhỏ nên số hương hỏa của gia đình đã bán dần mòn đi. Bây giờ chỉ còn nếp nhà tư đường cuối cùng. Gia đình sống chật vật với số hoa lợi nhỏ của mười mẫu ruộng còn lại ở một vùng quê nghèo.

Ông Hàn trạc độ ngoài năm chục tuổi. Tóc đã hoa râm nhưng vẫn còn phong độ trưởng giả, phong lưu với chiếc khăn nhiễu tam giang lúc nào cũng chỉnh tề chụp trên đầu. Lúc Tình đến, ông đương chăm mấy giò hoa cúc.

Bà Hàn cũng đã gần ngũ tuần, người nhỏ bé, nét mặt sắc sảo, cử chỉ đài các. Bà đáp lời chào của Tình với một câu « không dám » lạnh nhạt.

Có tiếng đàn Mandoline gảy từng tưng ở trong một căn buồng bên mặt. Gian buồng rộng, sáng sủa, bày biện một cách trang trọng như thư phòng của một cậu thư sinh con nhà giàu. Sinh đang ngồi chăm chú tập đàn bên mấy bản nhạc ngoại quốc.

Hạnh giới thiệu Tình. Sinh đưa tay hờ hững bắt tay anh. Thấy khách lạ, Sinh buông đàn, ngồi tiếp chuyện. Câu chuyện xã giao đời rạc.

Tình được biết Sinh vừa thi hỏng cao đẳng tiểu học. Tình hình Hà Nội không được yên tĩnh cho lắm nên anh tạm ngưng học về nhà. Thêm nữa, bố mẹ Sinh thấy chàng có vẻ gầy sút đi nhiều nên cũng muốn cho chàng nghỉ học ít lâu. Gia đình hiếm hoi chỉ có một mình Sinh là con trai. Một cậu con trai cầu tự được nuông chiều rất mực. Sinh là con của một cô nàng hầu cha chàng. Để xong thì người vợ bé này mắc bệnh hậu sản mà chết.

Tuy là nàng dâu trưởng nhưng gia đình cổ hủ, nho phong khắt khe nên Hạnh chẳng được sung sướng gì. Ngoài hai buổi học ở nhà thương về Hạnh lại phải đâm đầu vào cơm nước, giặt dũ. Mọi việc quan trọng đều rơi vào tay cô. Ngoài ra còn một anh coi vườn dễ sai vặt.

Chuyện một lúc đã nhạt thì ở nhà trên có tiếng bà mẹ gọi Sinh lên ăn cơm. Tình đứng lên xin kiếu. Sinh cũng chẳng buồn mời.

Hạnh đưa Tình ra cổng, nét mặt buồn rười rượi. Tình nhìn chị trong đôi mắt đầy ái ngại.

TÌNH đi Phủ Lạng được hai hôm thì Lực được thả về mặt mũi anh hốc hác và người gầy dộc hẳn đi.

Hai mẹ con ôm lấy nhau mừng mừng, tủi tủi.

Sắc có lại thăm. Sau khi cô về, bà mẹ cho Lực biết là nhờ có Sắc nói với người chồng hiền bình nên Lực mới được tha về sớm thế. Lực định sang cảm ơn chồng Sắc thì Sắc gạt đi.

— Thôi, chỗ anh em giúp nhau lúc hoạn nạn mới quý, chứ ơn với huê gì.

Sắc có kể lại rằng anh chàng hiền bình ấy hôm qua về nhà mặt buồn rười rượi. Anh ta giấu Sắc đem tấm ảnh của vợ con ra ngắm lên một mình mà khóc. Sắc bắt gặp, anh ta mới cho biết rằng:

— Mỹ vừa ném bom nguyên tử xuống thành phố có

(đọc tiếp trang sau)

ĐÔI MỚI số 138



Một người bạn luôn luôn trung thành

Đại tửu lâu

SOAI KINH LAM

496, đường Thủy Bình — CHOLON. Téléphone N° 169

PHÒNG RỘNG RÁI, MÁT MÈ ĐẶC BIỆT

CHIẾU ĐÁI ÁN CẦN

Nhận đủ tiệc trà, tiệc rượu, lãnh bao dọn tại nhà

Retenez cette adresse :

Grand Restaurant SOAI KINH LAM

496 rue des Marins, Cholon

SALLES CONFORTABLES, SPÉCIALITÉS CHINOISES, ACCUEILS CHALEUREUX.

Chải Brillantine **BOBEL**

Tức là xức dầu thơm thứ quý nhất

KỸ LƯỢNG và MAU LẺ

lịch

NGUYEN-TRUNG

150, RUE GIA LONG - TEL. 21.503

vợ con anh ở. Hàng vạn người chết vì trái bom kinh khủng ấy.

Lực về nhà ở được hôm trước hôm sau thì đi.
Lúc đi anh dặn mẹ:

— Mẹ đừng có lo. Khi nào chúng con về sẽ có nhiều tin vui lắm.

Thấy con ra đi vui vẻ bà mẹ cũng người được nỗi lưu luyến trong giây lát.

Những hồi còi báo động đã vắng hẳn từ hơn một tuần nay. Không khí thành phố hình như có một vẻ gì xao xuyến!

Thế rồi một hôm, người ta si sào: Nhật bản đã đầu hàng rồi!

Những gã quân nhân hống hách mọi ngày bỗng nhiên nhũn nhặn, hiền lành hẳn đi. Bọn lưu manh bám gót giày ngoại quốc bỗng đâm ra lo lắng. Nhiều kẻ đã lo lột bộ quần phục Phù tang và giấu thanh trường kiếm đã hết thời.

Tinh đã trở về làm việc lại, trong nhà máy một không khí xôn xao, náo nức bao trùm lên đám người thuyền thợ. Người ta bảo nhau: Phen này thì sắp độc lập thật sự rồi. Một niềm tin rào rạt chồm lên theo gió mùa thu.

Một buổi chiều, đi làm về, Tinh gặp Đạm. Đạm sung sướng nắm chặt tay anh. Rồi anh hôn hờ bảo mẹ:

— Hai hôm nữa chúng con sẽ về.

(còn tiếp)

Đọc Đời Mới từ số 122

Dầu
Củ-là



MAC-PHSU
GỐC MIỀN-ĐIỆN

Thần hiệu HỒI XUÂN TÁN



Chủ trị Cảm mạo thường hàn. phát nóng, phát lạnh. Hoặc ăn nhầm đồ lạnh lẽo, cho nên gây ra chứng bệnh ỉa mửa, tay chân co rút, từ chi rù liệt, hàm răng ngậm cứng, trong ruột quần đau, tức là chứng bệnh thời dịch rất nguy hiểm đến tánh mạng, lập tức dùng:

HỒI XUÂN TÁN

một ve liền thấy kỳ công cứu cấp, như thánh dược, đi xa mua theo hộ thân.

Nhà thuốc: BÌNH AN CÁC
số: 43 đường Piquet—Cholon



VIỆT NAM CÓ MỘT

Nhà chuyên môn làm chân giả
và tay giả để ráp thay những
chân cụt và tay cụt. Theo đúng
phương pháp của những nhà
chuyên môn Pháp và Mỹ.

Được tin nhiệm của sở quân
y Pháp ở Saigon.

Xin mời lại viếng hoặc viết thư

HIỆU BATRU

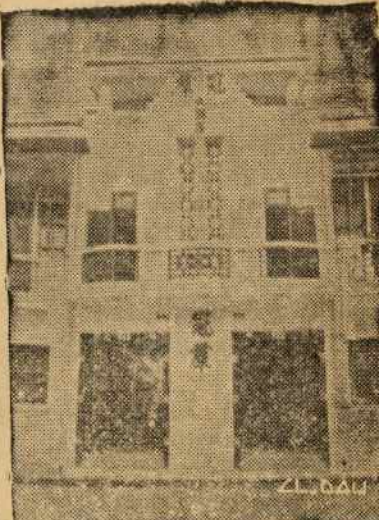
301, Colonel Grimaud
SAIGON

QUÁN QUẢN TỬU ĐIỂM

Téléphone: 402
Số 2 và 16 đường
des Artisans
CHOLON

SIÊU QUẢN TỬU ĐIỂM

Téléphone: 580
Số 440, đường
Marins — CHOLON



ĐỜI MỚI số 138

TẤM ẢNH LỰC SĨ

— (TIẾP THEO TRANG 25) —

« Chiếc ảnh này có thoảng hương bằng phiến — nhất định khừu giác của tôi không nhầm — chứng tỏ nó vừa mới được lấy ở trong rương ra.

Tôi lấy móng tay út nhẹ nhàng gọi lên mặt ảnh, một vài sợi tơ mỏng mảnh uốn cong. Tôi nhẹ giữ lấy một sợi ngấm ngấm, đó là thứ tơ ở trong tấm áo « blouse » hay áo len: thứ áo mặc mùa rét!

Tôi kết luận: Tấm ảnh này để dưới đáy rương — nghĩa là một chỗ kín đáo nhất — nên mới có dính những sợi tơ của áo len (vì trong mùa nóng, những áo mùa rét đều được hong phơi cẩn thận rồi xếp xuống tận đáy rương).

Nhưng tại sao anh chàng Hưng lại lục tận đáy rương để chỉ lấy có tấm ảnh đưa tới xem... Tại sao anh chàng lại chịu mất công làm một việc gần như vô ích thế? Ờ có tôi rồi bời, u ám như đêm mưa... ngoài Bắc!

Bỗng một ý nghĩ lờ mờ sáng... tôi nhớ đến câu: « ... đáy rương, chỗ kín đáo nhất! » Tôi gật gù mỉm cười.

« Mặt cu cậu sao trông có vẻ gian thế kia! » tôi nghĩ thế và đưa trả Hưng tấm ảnh kèm theo một vài lời bình phẩm lấy lệ.

Nặng thoi thóp trên rặng thiên lý đã ngã màu sẫm. Chiều hấp hối (!) mái tranh nghèo đượm khói... Gió về hồn hèn... đứt đoạn... Ngày lịm dần...

Tôi ngắm một cảnh chết chóc mà lòng rộn lên niềm hân hoan, kiêu hãnh. Tôi đã tìm được thủ phạm rồi,

bây giờ chỉ còn chờ lúc vắng, mở chiếc rương của thằng Hưng lấy gói tiền ra nữa là xong.

Tôi hình dung khuôn mặt ngẩn ngơ của thằng Hưng khi thấy gói tiền không cánh mà chui được khỏi chỗ giấu... Chà, thật là khoái vị!

Tôi định sẽ không nói âm câu chuyện này lên mà chỉ gọi nó lại, khuyên răn một đôi lời thôi.

— Đừng đốt cháy những mầm non, nó sẽ thui chột hết mất. Hãy cố tìm mọi biện pháp để giúp nó hướng lên mặt trời!

Lòng rộn lên bởi viễn ảnh huy hoàng của cuộc chiến thắng, tôi không để ý đến những tiếng reo mừng ở trong nhà.

Một lát, thằng Hải chạy vụt lại bên tôi, bô bô:

— Anh Giang ơi, tìm thấy tiền rồi! Mợ để ở chỗ thành bếp nên không được chắc chắn; chúng em đùa nghịch đụng phải, nó rơi vào ống đựng than đặt dưới chân bếp. Vừa rồi u già lấy đốt lò thì thấy gói tiền ở trong đó!

Mặt tôi ngó ra mồm há hốc... lặng cá!

Tôi đang ở điểm chốt đỉnh sung sướng, thỏa mãn, đột nhiên bị ném xuống tận đáy vực đau thương!

« Thất vọng », « hổ thẹn », « hối hận » lừng lừng kéo đến đen tối cả lòng tôi, tan tác cả tâm hồn.

HỒNG GIANG

Vấn đề sáng tác thơ

(tiếp theo trang 2)

hoàn toàn bất lực. Vậy ta nên dùng thơ tự do một khi kỹ thuật đã vững vàng, chứ không nên dùng thơ tự do, khi không thể hay chưa thể dùng những hình thức niêm luật của thơ.

Trước tình trạng bế tắc và khủng hoảng của nền thi ca mà bạn Châu Liêm đã vạch ra trên, chúng tôi đồng thảo luận để tìm một phương tiện khả dĩ có thể giải quyết được vấn đề ấy.

Trước hết về cuộc sống, chúng ta phải đi sát vào xã hội và không thể lìa xa nó được. Phải sống với quần chúng, tìm cảm hứng ở trong hiện tại.

— Phải có căn bản để điều khiển ngòi bút (vấn đề hình thức, niêm luật).

— Phục vụ nông dân (nội dung).

— Phải có lập trường vững chắc.

— Tích cực học tập và sáng tác.

Muốn thế, ta không thể sống lẻ loi

được. Chúng ta phải lập nhóm với một vài anh em có thiện chí, để cùng kiêu thảo phê bình bài vở (trước khi cho ra một cuốn chúng, tích cực cùng nhau học tập và sáng tác).

Trên con đường nhiệm vụ tất yếu, đích còn xa, nhưng với thiện chí, ta đồng lòng làm việc thì cũng không đến nỗi xây lâu trên cát.

Chúng tôi mong ở khắp nơi, các anh chị em văn nghệ sĩ nên nhìn rõ thực tại để thúc đẩy nhau làm việc, lập nhóm, hoặc định chương trình hành động, hết sức học tập, tìm hiểu sáng tác và kiêu thảo Đề cao tinh thần phê và tự phê sáng tác phẩm, và nhất là hết lòng tin tưởng ở thi ca trong nền văn nghệ mới mà ta phải hết lòng xây dựng.

THƯƠNG LAN và
HUY PHƯƠNG ghi

CHỈ CẦN VẢI HỘP

ĐẠI BỒ

NGŨ TẠNG TINH

LA-VẠN-LINH

là ngài có thể hồng
hào khỏe mạnh
trở lại

Ăn không ngon, ngủ không yên
tối ngày mệt nhọc, đi đường uể oải,
đó là triệu chứng mất sức, yếu tim
của ngài!

Chỉ cần vài hộp Đại Bồ Ngũ Tạng
Tinh La Vạn Linh ngài sẽ ăn ngon
ngủ khỏe, mạnh mẽ, hăng hái, vui
vẻ tinh thần, việc làm không biết
mệt. Đó là một kết quả vĩ đại, nhờ
đó mà thuốc Đại Bồ Ngũ Tạng Tinh
La Vạn Linh được nổi tiếng nhất.

Tổng phát hành

Nhà thuốc LA VẠN LINH
CHOLON

Có thể bán khắp các tiệm thuốc Việt-Hoa

Chải GOMFIX

Bạn đẹp thêm và dễ tắm gội

Mỗi gia đình sáng suốt
nên chú ý mua sẵn:

1.— 1 gói

BEKINAN Tiên

(Euquinine acti-vée)
cho trẻ em

Thuốc ban nóng thần hiệu
Quản thủ số 1 ban nóng trẻ em

2.— 1 hộp

LONKINAN Tiên

(Quinine acti-vée)
cho người lớn

Thuốc rét thần hiệu
Trị ban nóng và rét rất hay

Hygiène --- Santé --- Qualité

Pharmacie Tiên

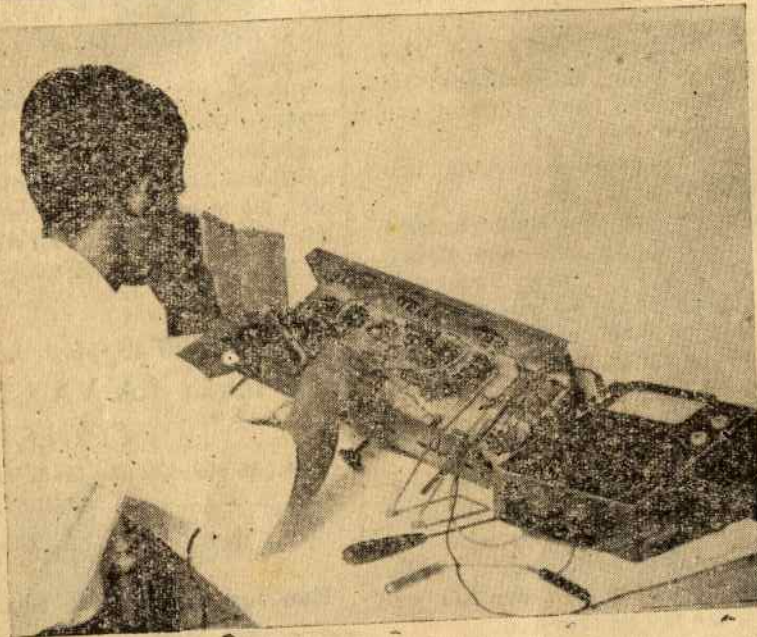
98, Bd. Bonard — SAIGON

HỘI CÔNG-THƯƠNG SAIGON

Góc đường Vannier và Georges Guynemer

XUẤT NHẬP CẢNG

Điện Thoại số 22.137 SAIGON



Khóa dạy hàm thụ Vô tuyến điện

Lần thứ nhất trên lãnh thổ VIỆT NAM khóa học RÁP và SỬA máy VÔ TUYẾN ĐIỆN dạy bằng lối HÀM THỤ. Bài vở dễ hiểu bằng Việt Ngữ. Thực hành đầy đủ như AU MỸ. Hết khóa sẽ phát CẤP BẰNG và được trọng dụng về ngành chuyên môn.

Bên trường đã đào tạo được rất nhiều anh em theo học được kết quả mỹ mãn. Ghi tên học lúc nào cũng được—Tại trường có khai giảng khóa:
1 H ỆU THỈNH VIÊN V.T.Đ.H.H. — 2' ĐIỆN TÍN VIÊN — 3' RÁP và SỬA máy thâu thanh V.T.Đ.
Viết thư hỏi học tại Trường Chuyên Nghiệp V.T.Đ. LECTASON 278, đường Trưng Nữ Vương (P. Blanchy) Saigon—Đ. T. 22.087.

VIỆN BẢO CHẾ LE NOM

THUỐC TRƯỜNG THỌ

Một dược phẩm bảo chế theo phương pháp khoa học tối tân do bao nhiêu sự cố gắng để phối hợp dung hòa với những thuyết của 3 bác sĩ VORONOFF HAUSER và BOGOMOLETZ.

Để tăng cường « sinh lực » giúp cho người đời sống lâu, trẻ trung « chậm già » Có biệt tài giúp cho « đàn ông suy nhược », tóc sớm bạc, chóng lầy lại « sức khỏe lại ». Giúp « phụ nữ giữ gìn nhan sắc tươi thắm bền lâu, xóa bỏ những nét nhăn » trên má ». Giúp cho « trẻ em » sức khỏe « hùng cường tráng kiện ».
Muốn làm đại lý do số 30 đường Cl. Grimaud Saigon có bán các tiệm thuốc Hoa Việt. Tân y dược từ thuốc gia đình Phương ngữ cách trị tại nhà mình—tác giả Bác sĩ Ngô Nhơn Trọng bán theo địa chỉ trên đây.

Việc Cải cách điền địa

(tiếp theo trang 41)

Đề nâng đỡ các tá điền, đạo Dụ cải cách điền địa hạ giá ngạch địa tở xuống 15% số thu hoạch. Giá ngạch này xét ra quá hạ, không đủ cho các điền chủ đóng thuế và các tạp dịch, nên không có hiệu lực thật sự. Các điền chủ không chấp nhận và tìm cách thu hồi ruộng đất để giao cho thân nhân.

Phản ảnh của quyết định này là tá điền bị thiệt hại trước nhất. Song vì không thể bỏ nghề nghiệp cổ truyền, họ đành phải thỏa hiệp với điền chủ, chịu cho họ thu địa tô như trước để được tiếp tục lĩnh canh.

Có người hỏi rằng nhà nước đã ban hành luật lệ, nếu điền chủ không tuân thì sao tá điền không thưa kiện để đòi quyền lợi của mình?

Hỏi thế rất phải. Song khốn nỗi tá điền là hạng người sống về chân tay; « tay có làm thì hàm mới nhai »; nếu nghĩ việc để thưa kiện thì sẽ bị ngay ma đối ám ảnh.

Các vụ kiện cáo thường kéo dài hàng tháng, bản cố nông không đủ lưng vốn để theo đuổi. Như vậy cái thua đã nằm chắc, hướng hồ là nhiều khi « được vạ thì má đã sưng » mất rồi. Thà thu xếp với điền chủ cho êm chuyện, nhún nhường một chút còn hơn là lời thôi, lỡ không được ruộng cấy thì nguy khốn cho cả gia đình! Tá điền nghĩ như.

Vậy rất cần những luật lệ theo sát với thật tế để mọi người đều chấp nhận, thực hiện sự điều hòa giữa các tầng lớp nhân dân vì muốn sống chung trong hòa bình, điều cốt yếu là phải dung hòa các quyền lợi tương phản.

Theo thiên ý của chúng tôi thì nên ấn định giá ngạch địa tở từ 25% đến 30% tùy nơi ruộng sấu hay ruộng tốt.

Vấn đề địa tở rất là quan trọng trong công cuộc cải cách điền địa. Một khi có được một giá ngạch địa tở thích hợp, tự nhiên quyền lợi của tá điền được tăng lên từ 50 đến 75 phần trăm tức là bản cố nông đã thành công một nửa trên con đường thắng lợi và chỉ còn đợi sự phân chia ruộng đất để biến thành những tiểu điền chủ hoàn toàn.

Phân phối ruộng đất

Muốn cho bản cố nông có đủ ruộng cấy để sinh sống và nuôi dưỡng gia đình, lẽ tất nhiên Chính Phủ phải thu hồi một phần ruộng đất của các đại điền chủ. Bởi vậy đạo Dụ về cải cách điền địa đã ấn định những số tối đa

cho các điền sản. Ngoài số ấy, ruộng đất phải nhượng lại cho Chính Phủ để bán cho dân nghèo. Để có tiền tậu ruộng, những người này được vay Nông Phố ngân quỹ một phần tiền, trả dài hạn, còn bao nhiêu phải tự lý.

Trên thật tế vấn đề này đã gặp rất nhiều trở lực. Trước hết Nông Phố ngân quỹ chưa bao giờ có đủ tiền để thực hiện một công cuộc cho vay sâu rộng xứng đáng với một cuộc cải cách điền địa lớn lao. Một lẽ nữa, chỉ được vay một phần tiền tại Nông Phố Ngân quỹ người nông dân phải tự liệu để có đủ số tiền tậu ruộng, lại rơi vào tay các chủ cho vay nặng lãi. Những thế thức về giấy tờ lại rất là phức tạp đã gây nhiều phiền nhiễu cho người đi vay.

Sau hết những khoản tiền lĩnh về, ít khi được dùng hết vào công việc tậu ruộng. Đồng tiền vào nhà khó, dễ bị xa phí vào những việc không đâu, nên vì thế mà vấn đề mua ruộng đã gặp phải nhiều trắc trở.

Bởi vậy cần phải có một tổ chức tỉ mỉ kỹ càng do sự góp sức của cả nông dân và Chính Phủ thì vấn đề nhượng ruộng đất của các đại điền chủ cho bản cố nông mới có thể thực hiện được.

Trong khi chờ đợi vấn đề này được giải quyết, chúng tôi thiết tưởng nếu chính Phủ kêu gọi thiện chí của các đại điền chủ để mỗi người tự động, cúng một phần ruộng cho Chính Phủ để thực hiện công cuộc cải cách điền địa thì chắc rằng sẽ có một số khá nhiều ruộng đất được sử dụng để nâng đỡ các bản cố nông mà không tổn phí gì cho ngân sách Quốc Gia cả.

Công việc hiến điền này đã thực hiện ở Ấn Độ và đã đem lại nhiều kết quả tốt đẹp. Thiết tưởng ở nước nhà cũng nên gây một phong trào hiến điền để giải quyết nhanh chóng một phần công cuộc phân chia ruộng đất.

Chúng tôi sẽ có dịp bàn tới các phương pháp cần được áp dụng để cho công cuộc cải cách điền địa được chóng thành công.

NGUYỄN HẢI NAM

Cách mới

Hoàn toàn khâu vắn và dự thính. Tập nói tiếng Pháp liền, không nói thuộc lòng. Khó nhọc thái trừ, canh tân bền lòng. Dạy từng người và học dùm.

Roussel, 46 A, rue Lacouture, gần chợ Thái Bình

VĂN CHÁNH THƠ XÃ

115 đường Gia long — Sau chợ Saigon

MỚI VỀ ! đầy đủ thêm

SÁCH HỌC

Pháp và Việt cho học-sanh các trường Pétrus Ký, Gia Long Chasseloup, Ma. ie Curie. Jauréguiberry và các trường tư.

— Các bậc tiểu học, trung học, đại học và các ngành chuyên môn.

CẦN BẢN THẢO giá trị để xuất bản

SẼ XUẤT BẢN ! sẵn sọc cách nào cho sự học con em mau tiến tới của NGUYỄN HIỂN LÊ

ĐĂNG TIN CẬY



Pharmacie



HUỲNH-VĂN-HÚY

Ex. Pharmacien Principal de L' A. M. I.

N° 117 Boulevard Bonard
SAIGON

Bán đủ các thứ thuốc Âu Mỹ
Thuốc mới, giá rẻ — Tiếp rước vui
vẻ mau mắn.

SÂM
NHUNG

CƯỜNG HUYẾT TINH



Dụng được phẩm hảo hạng, bảo chế rất tinh vi. Giúp người già yếu suy nhược, bồi bổ lại não cân hưng vượng, thêm tuổi sống lâu. Giúp Phụ nữ điều hòa kinh nguyệt dễ thụ thai. Khi sanh rồi, Huyết xấu, tay chơn lạnh, tê nhức, nên dùng phục hồi sức lực mạnh mẽ và giúp trẻ em hùng cường tráng kiện mau lớn. Tất cả Nam Phụ Lão Ấu trường phục.

Cường huyết tinh

Nhân « Thần hồ » sống đầy đủ sức lực khỏi lo đau ốm.

Nhà thuốc: Thiên bảo Đường

Có bán khắp tiệm thuốc Hoa Việt.

Số 69 Bd. Gaudot, CHOLON

Hải đảo mê đắm

(tiếp theo trang 32)

— Cô đã nói dối! Đừng nghe lời cô ta.
Mariella thò thố:
— Nanni... Nanni...

**

Mariella bị đuổi khỏi nhà, nàng sống ở một căn nhà nhỏ bé, Cuccioli ngày ngày mang đồ ăn và báo những tin tức mới lạ cho nàng.

Một hôm Cuccioli vừa đi khỏi, Rocco ập vào. Mariella rít lên:

— Hãy ra khỏi nhà này ngay.
— Tôi có cách cứu được Nanni:

Mariella nhào tới:

— Tôi sẽ đợi ông suốt đời.

— Một lời đợi ờ không đủ, còn cần phải thỏa mãn sự đời khác nữa chứ (?)

Rocco tiêu sất lại, như con thú khát mồi, lẩn chôn lấy, nhưng nhanh tay, nàng đẩy bật ra, chạy biến. Giỏ gạo dự định, Mariella chạy miết lên núi. Quả hoàng sơ, nàng trượt chân, lún xuống vực.

Được sáng khắp nơi, dân làng đổ đi tìm, một lúc sau Cuccioli thấy.. nàng đã mê man, bất tỉnh

**

— Cô sắp sửa đi đâu?

— Tôi sẽ đi xa.

— Ở lại đây ta sẽ làm lễ cưới.

— Tôi không thèm lấy một tên sát nhân. Nếu Mariella có mệnh hệ nào, ông sẽ là người chịu trách nhiệm về tội định cưỡng hiếp nàng khiến gây ra tai vạ.

Capena xách hành lý ra đi. Rocco thờ thẩn nhìn theo.

Capena mãi miết tới bót cảnh sát. Nàng tường trình rõ rệt cuộc gặp gỡ người lạ mặt họ với ông quận trưởng...

Báo chí đăng những cột lớn:

— Nanni vô tội. Thủ phạm vụ án mạng góa phụ Luisa đã bị bắt.

Bệnh tình Mariella rất trầm trọng. Nàng nói mê và gọi tên mẹ, tên Nanni luôn miệng. Vừa lúc đó, mẹ nàng tới, Mariella hôn hên.

— Mẹ, mẹ biết con trong sạch, Nanni vô tội chứ. Vì muốn cứu Nanni nên con đã hy sinh thân thể con cho chàng... con đã bị dạt nhưng, con còn nghe rõ câu: « không phải, cô đã nói dối. Đừng nghe lời cô ta ».

Nanni đã gờ lại danh dự cho con, Nanni, trời sẽ phù hộ cho chàng thoát khỏi tai họa.

Mariella vẫn mê man, bỏ nàng đến bảy giờ mới nhào tới, hôn vào tay con. giọng đầy vẻ hối hận.

— Cha biết là hành động của cha không đúng nhưng...

Ông nức lên...

Cha đã tới để làm phép cho nàng, phép lễ vừa làm xong thì Mariella thoi thóp:

— Nanni đây ư.

— Bây giờ chúng ta sẽ sống bên nhau mãi mãi.

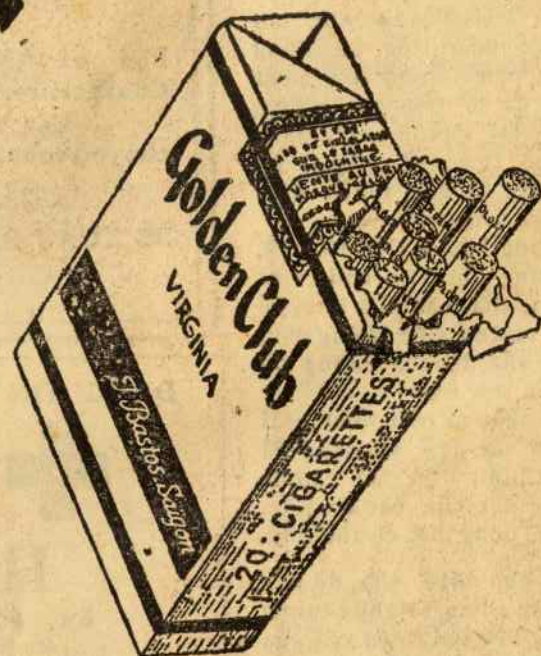
— Không, em sẽ chết, nhưng em thật tội nghiệp. Nanni hãy coi như chúng ta thực thụ lấy nhau rồi...

Nàng lại thiếp đi và mơ thấy biển cả triều miên... nàng phải sống để hòa mình cùng biển cả.

Rocco đã bị bắt... trên bãi biển mỏng manh, mặt đất, Mariella và Nanni sung sướng nắm tay nhau... tiếng phong dương cầm của Cuccioli vang lên... tóc ba người cùng rối bưng trước gió... Con quý xác thịt trần ngự hải đảo bấy nay đã biến dạng, một cuộc đời mới đến với dân làng Vaio hứa hẹn một ngày mai sản lượng cho họ và cho cặp uyên ương nghèo thương đau khổ bấy nay.

DUY-MỸ

Golden Club



BẢO NHI AN « HOÀN CẦU »



Bảo Nhi An



Thuốc bổ trẻ em

Chủ trị: Trẻ em gốc ban chưa dứt, thể chất yếu, eo uột, thân hình tiêu tụy, tỷ vị hư nhược, ăn uống không tiêu, thường đổ mồ hôi đầu, bụng và trán hầm hầm nóng, cam tích v.v...

Hoàn-cầu Dược Phòng
99 Quai de Belgique—SAIGON

CÓ BÁN KHẮP NƠI

— TRANG 42 —

Giá báo Đời Mới

dài hạn ở Nam-Việt
và Quân nhân
(cả tiền cước phí)

3 tháng..	60
6 tháng...	120
1 năm.....	240

Bưu phiếu xin đề tên:

Ông TRÁC - ANH

Hộp thư 353—SAIGON

Nhị Thiên Đường

danh tiếng lâu năm



Trị bá chứng hay nhứt
47, rue Canton-Cholon

NHÀ LÀM NỆM

LIÊN SƠN

được nhiều thợ chuyên môn
đảm nhận:

Nệm giường—nệm divan—nệm ghế và
các thứ nệm kiểu mới

Nhận nệm cũ làm lại mới, giá thật rẻ.
Có giá riêng: cho các anh em binh sĩ
dưỡng đường—học đường—nhà bảo
sanh và các nhà đóng giường—ở
xa gởi đến tận nhà.

41 đường Phan thanh Giản (ngã sáu)
SAIGON

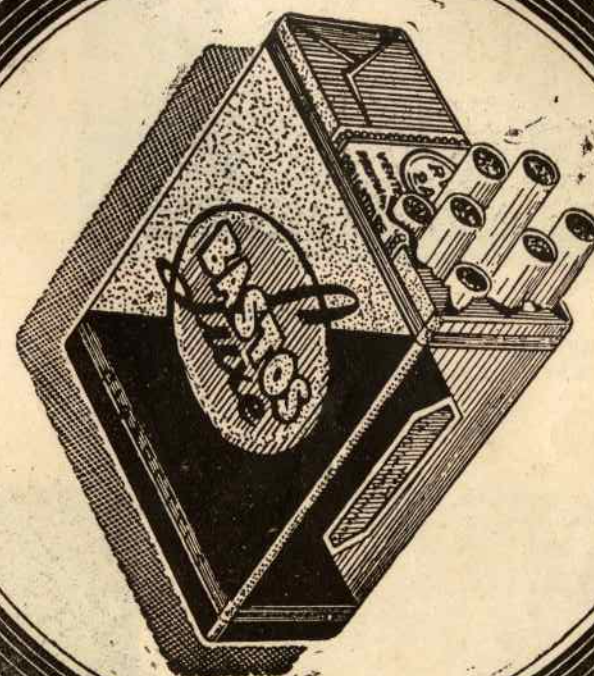
Nhà khiêu vũ

ARC EN CIEL

52-59 đường Jaccareo—CHOLON

Có nhiều môn giải trí khéo lòng hiếu kỳ tất cả quí khách thành phố

BASTOS



MỘT GÓI THUỐC HẠO HẠNG

Hãng đúc TRÍ-ĐỘ

Số 87, đường Arras—Saigon—Điện thoại số 21.133

Lãnh đúc, tiện rèn và làm đồ người các khí cụ và máy móc
bằng sắt đồng gang nhôm thép. Kỹ nghệ Việt-Nam rất tinh
xảo chẳng kém kỹ nghệ ngoại quốc.

THỜI SỰ

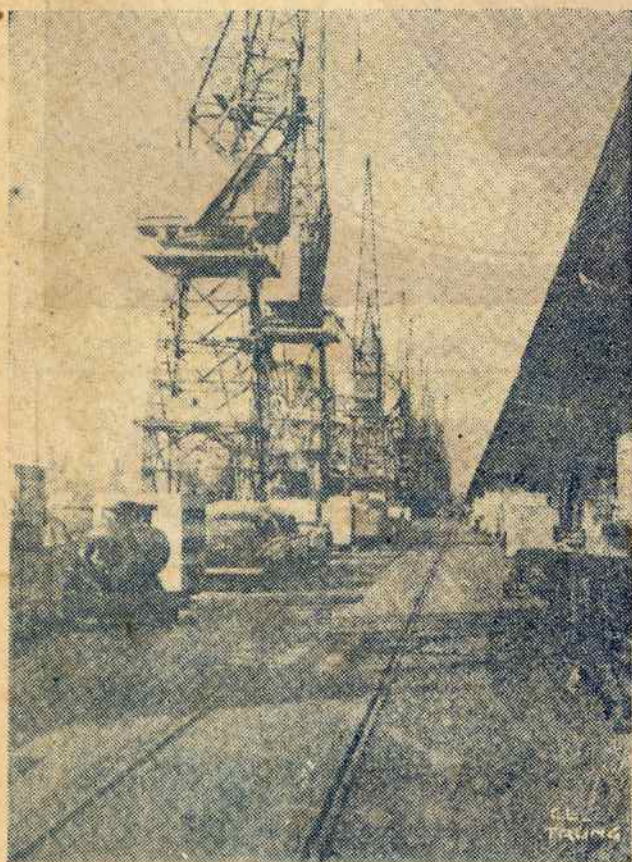
BẢN HÌNH



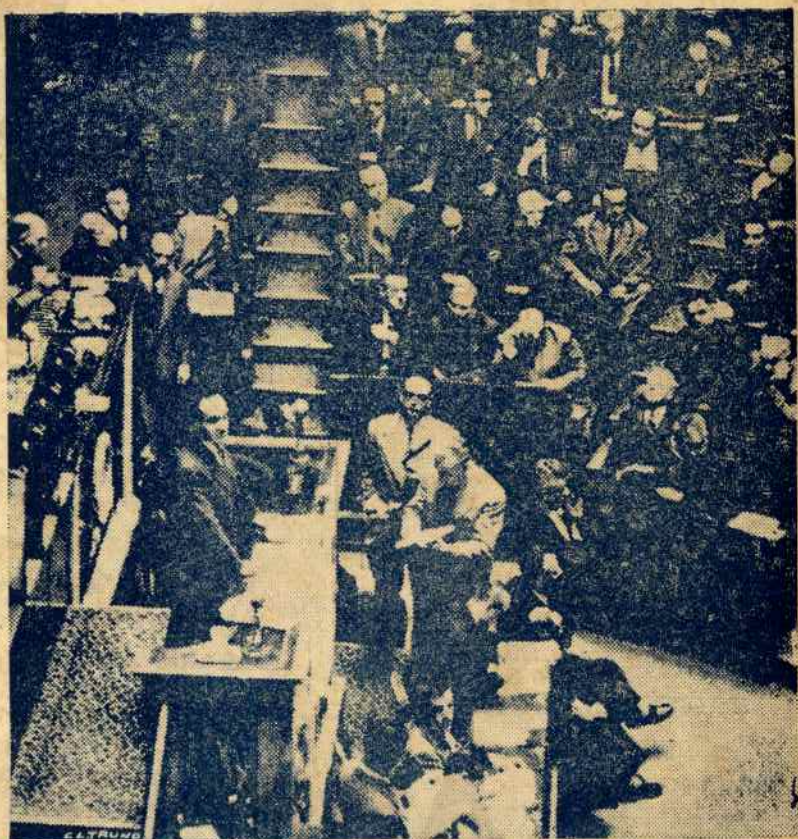
Sinh viên ở Saigon viết những câu phản kháng lên tường trụ sở ủy ban quốc tế, chống việc giao lại chuẩn ủy Lê văn Lý cho V.M.



Sau khi ký kết hiệp ước về Trieste tổng thống Ý Einaudi giao cây cờ vẫn treo trên thành phố này cho ông đốc lý.



Quang cảnh hải cảng Londres vắng vẻ vì cuộc đình công của phu bến tàu.



Quốc hội Pháp nghe ông Mendès France bày tỏ chánh sách ngoại giao sau khi ký kết hiệp ước Londres.

DAI HAN